

SIMENON

TÊN TRỘM CỦA CẢNH SÁT TRƯỞNG MAIGRET





GEORGES SIMENON

**TÊN TRỘM CỦA
CẢNH SÁT TRƯỞNG
MAIGRET**

Nguyên tác: *Le Voleur de Maigret*, 1967

(Maigret #53)

Trần Hương Thư *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

GIỚI THIỆU

Nhà văn *Georges Simenon* sinh ngày 13.2.1903 mất ngày 4.9.1989. Năm 16 tuổi, Simenon là chàng phóng viên trẻ viết tin vắn cho tờ *La Gazette de Liège*. Mỗi ngày, ông đạp xe đến các bót cảnh sát, nhà băng, sở cứu hỏa, những cuộc thi thể thao để lấy tin cho báo. Năm 1922, ông tới Paris hoa lệ.

Tiểu thuyết đầu tay *Trên Chiếc Cầu Vòm Cung* được xuất bản tại Liège (Bi) với bút danh Georges Sun. Nhưng sự thành công chưa vội đến với cây bút trẻ có hàng chục bút danh khác nhau này (Jean du Perry, Gom Gut, Christian Brull...). Mười năm miệt mài viết như người lao động khổ sai giúp ông thành thạo trong “tốc độ” sáng tác. Đây chính là thể mạnh của tác giả “bậc thầy trinh thám” sau này. “Suốt thời kỳ 1928-1931, ông chỉ viết những tác phẩm về *Maigret*, trung bình mỗi tháng một cuốn”, ông nổi tiếng như cồn khi tiểu thuyết trinh thám *Con Chó Vàng* (*Le chien jaune*, 1931) được xuất bản, với tên thật *Georges Simenon*. 11 tác phẩm in năm đó thì 10 cuốn là tiểu thuyết với nhân vật sáng tạo *Thanh tra Maigret*.

Nhân vật Thanh tra cảnh sát Tư pháp Paris *Maigret* xuất hiện từ năm 1931, trong tác phẩm *Con Chó Vàng*. Hình ảnh người thanh tra ngậm tẩu thuốc, trầm ngâm ngồi đợi cái mạng nhện tư tưởng để tìm ra thủ phạm dần trở nên rất quen thuộc. Bằng trực giác bén nhạy, *Maigret* kín đáo thâm nhập, phát hiện ra những điều kẻ tội phạm che giấu. Lần theo từng dấu vết từng chi tiết nhỏ nhặt, *Maigret* xem xét tỉ mỉ tình huống, phân tích tâm trạng kẻ tình nghi. Có thể nói công việc điều tra của *Maigret* là tìm ra sự thật về một con người. Từ phân tích tâm lý, dựa vào chiều sâu trực giác, ông phát hiện ra các tác nhân thúc đẩy kẻ phạm tội. Ông còn lặn lội tới những nơi đầy kịch tính, thị xã tỉnh lẻ dưới mưa, cảng biển mù sương, quán rượu ồn ào ngập khói thuốc, những nhà trọ, khu ổ chuột phức tạp... để tìm ra hung thủ giữa đám đông. Và điều kỳ lạ là sự ngăn cách biên giới, ngăn cách không gian với những người đọc đã bị xóa nhòa.

Một đời văn với hơn 300 tác phẩm viết bằng tiếng Pháp đã được xuất bản, người ta không khỏi thán phục năng lực sáng tác bền bỉ và trí tưởng tượng phong phú của nhà văn *Georges Simenon*. Bậc thầy tiểu thuyết trinh thám thật sự chinh phục hàng triệu người đọc tại nhiều nước trên thế giới. Hơn 80 tiểu thuyết *Thanh tra Maigret* không nằm trong thể loại truyện hình sự tầm thường. Giá trị văn học của tác phẩm đã được các nhà phê bình nhìn nhận. Sau ngày ông mất, Đại học Liège ở Bỉ đã thành lập Trung tâm nghiên cứu *Georges Simenon* và đã xuất bản các tác phẩm nghiên cứu về ông.

Cho đến nay, chưa có nhà xuất bản nào tại Pháp in toàn bộ tác phẩm của *Georges Simenon*. Mới đây, các tiểu thuyết của ông được Nhà xuất bản Ommious in thành 25 tập *Tất cả Simenon* nhưng chưa đầy đủ. Còn ở Việt Nam mới chỉ có khoảng chục cuốn thuộc thể loại trinh thám hình sự của *Georges Simenon*.

Chúng tôi xin trân trọng giới thiệu thêm với bạn đọc Việt Nam một tác phẩm nữa của ông: *Tên Trộm Của Cảnh Sát Trưởng Maigret*.

Nhà xuất bản Công an Nhân dân

— Xin lỗi, thưa ông...

— Không có chi...

Ít ra đây là lần thứ ba kể từ khi xe đến góc đại lộ Richard Lenoir, cô ta mất thăng bằng, chiếc vai gầy của cô ta va vào ông và túi lưới đựng thực phẩm đè mạnh lên đùi ông.

Cô ta xin lỗi ở đầu môi, không ngưng ngừng, không bứt rứt sau đó cô ta trở lại nhìn thẳng phía trước mình với một vẻ vừa bình thản vừa cả quyết.

Maigret không giận cô ta. Thậm chí có thể cho rằng ông thích thú vì được xô đẩy. Sáng nay, ông sẵn lòng chờ đón mọi chuyện một cách nhẹ nhõm.

Ông đã có một cơ hội trông thấy một chiếc xe buýt có chỗ đứng chạy tới, đó đã là một lý do để ông vừa ý. Những chiếc xe này ngày càng hiếm, bởi người ta dần loại bỏ chúng trong lưu thông. Và chẳng bao lâu ông sẽ buộc phải trút tẩu thuốc trước khi nhốt mình vào một trong những chiếc xe không lò của ngày nay mà ở trong đó người ta cảm thấy mình như là người tù.

Đã có những chiếc xe buýt có chỗ đứng như vậy kể từ khi ông đến Paris, cách đây gần bốn mươi năm, và thủa ban đầu, ông đã đi khắp những đại lộ lớn ở vùng Madeleine Bastille mà không biết chán. Đó là một trong những khám phá đầu tiên của ông. Và các sân hiên. Ông cũng không chán các sân hiên, ở đó người ta ngồi trước một cốc bia, nhìn cảnh tượng luôn luôn thay đổi trên đường phố.

Một điều thần phục khác, cũng vào năm đầu tiên: người ta có thể, từ cuối tháng hai, ra ngoài mà đôi khi không cần áo khoác. Và những chòi non bắt đầu nở dọc theo một vài con đường lớn, đặc biệt là đại lộ Saint Germain.

Những kỷ niệm đó dậy lên từng cơn, bởi vì thêm một năm nữa mùa xuân lại đến sớm và sáng hôm nay, ông rời khỏi nhà mà không mang áo khoác. Ông cảm thấy nhẹ nhõm, như cái rạo rức của không khí. Những màu sắc của các cửa hiệu, thực phẩm, những chiếc áo dài của phụ nữ vui tươi, hơn hờ.

Ông chẳng suy nghĩ gì, chỉ có những ý tưởng nho nhỏ không thành hình. Vợ ông vào mười giờ sẽ đi học tiếp bài học lái xe thứ ba. Thật lạ lùng, bất ngờ, ông không thể nói họ đã quyết định việc này như thế nào. Khi Maigret còn là một viên chức trẻ, không có chuyện tiêu tốn cho một chiếc ô tô. Vào thời đó, chuyện học lái xe không thể hình dung nổi. Về sau, ông không bao giờ cảm thấy cần thiết, ông đã quá trẻ để học lái xe. Có quá nhiều chuyện bận rộn đầu óc. Ông sẽ không thấy đèn đỏ, hoặc sẽ đạp thắng thay vì nhấn ga.

Thế nhưng sẽ dễ chịu khi vào ngày chủ nhật, đi ô tô đến Meung sur Loire, trong ngôi nhà nhỏ của họ...

Bỗng dưng, họ vừa mới quyết định chuyện này, vợ ông cười chống chế.

— Anh không suy nghĩ xem. Học lái xe, ở tuổi em...

— Anh chắc chắn rằng em sẽ lái rất giỏi.

Bà đang học bài thứ ba, cũng hỏi hệt như một thiếu nữ chuẩn bị thi tú tài.

Cô gái đứng bên cạnh trên xe buýt không phải lái xe. Tại sao cô ta lại đi chợ ở phía đại lộ Voltaire, trong khi cô ta ở một khu phố khác? Chính những bí mật nho nhỏ này khiến ông vương vীu. Cô ta đội một chiếc mũ, điều đó trở nên hiếm, nhất là vào buổi sáng. Có một con gà giò trong túi thực phẩm của cô ta, rồi bơ, trứng, tỏi tây, cần tây... Cái gì cứng cứng ở bên dưới, trong túi thực phẩm chen vào giữa đùi ông sau mỗi lần bị xóc, cái đó hẳn là mấy củ khoai tây!

Tại sao đi chợ bằng xe buýt, xa nhà cô ta, để mua những thực phẩm bình thường như vậy mà người ta có thể tìm được trong mọi khu phố? Có thể cô ta ở đại lộ Voltaire và quen thuộc với những người bán hàng mà cô ta vẫn trung thành với họ chẳng?

Người đàn ông nhỏ thó ở bên phải ông, hút một chiếc tẩu quá ngắn nhưng vó thuốc lại to tướng, không cân đối, buộc anh ta phải siết chặt hàm lại. Những người trẻ tuổi hầu như bao giờ cũng lựa tẩu thuốc quá

ngắn và quá to.

Hành khách đứng chen sát vào nhau. Người phụ nữ có lẽ nên vào trong ngò. Coi kia! Những con cá hét trong một chợ cá ở đường Temple. Ông đã không ăn cá hét từ lâu. Tại sao trong tâm trí ông, chính những con cá hét cũng trở thành mùa xuân?

Tất cả là mùa xuân, hơn hờ, như tâm trạng ông, mặc kệ người phụ nữ với con gà giò nhìn đăm đăm trước mặt cô ta, bị giày vò bởi những vấn đề không thuộc tâm tay của những con người bình thường.

— Xin lỗi...

— Không có chi...

Ông không có can đảm để nói với cô ta: “Thay vì quấy rầy mọi người, cô nên vào bên trong, cô và mớ thực phẩm của cô...” Ông đọc được ý nghĩ ấy trong cặp mắt xanh lơ của một người đàn ông to lớn bị chèn giữa ông và người soát vé. Họ hiểu nhau. Người soát vé cũng thoáng nhún vai. Một thứ *Hội Tam Điểm*^[1] giữa những người đàn ông. Điều thật thú vị.

Các sạp hàng, nhất là các sạp rau quả tràn ngập vỉa hè. Xe buýt màu xanh và màu trắng mở một lối đi giữa đám đông các bà nội trợ, thư ký, nhân viên đang vội vã hướng về các văn phòng làm việc. Cuộc đời thật đẹp.

Lại một cú xóc. Luôn luôn là chiếc túi và cái gì cứng ở đáy, khoai tây hay bất kỳ cái gì. Trong khi lùi lại, tới phiên ông xô đẩy người nào đó phía sau mình.

— Xin lỗi...

Tới lượt ông thì thảm mấy tiếng đó, cố gắng quay lại và thoáng thấy một khuôn mặt đàn ông còn khá trẻ biểu lộ xúc cảm ông không sao hiểu được.

Anh ta chắc dưới hai mươi lăm tuổi, với đầu trần, tóc màu nâu rối bời và hai má cao nhẵn, có vẻ mặt của một người thiếu ngủ, vừa sống qua những giờ phút khó khăn hay vất vả. Lách người lẩn tới bậc lên xuống, anh ta nhảy ra khỏi xe buýt đang chạy. Lúc đó đang ở góc đường Rambuteau, không xa khu chợ mà người ta nghĩ thấy nặng mùi. Gã đàn ông đi nhanh, quay đầu lại như thể anh ta sợ hãi điều gì, rồi lao vào đường Blancs Manteaux.

Rồi bắt chợt, không có lý do rõ ràng, Maigret thọc tay vào túi đựng súng, chỗ ông có thói quen để chiếc bóp của mình.

Đến lượt ông suýt nhảy ào ra khỏi xe buýt, bởi vì chiếc bóp đã biến mất. Mặt ông đỏ bừng, nhưng ông giữ được bình tĩnh. Chỉ người đàn ông to lớn mắt xanh lơ có vẻ như nhận thấy đã xảy ra chuyện gì đó. Ông ta mỉm cười mỉa mai, không phải vì ông mới vừa là nạn nhân của một tên móc túi, mà còn bởi vì ông đang ở tình trạng bất lực để đuổi theo hắn.

Vì mùa xuân, đúng như vậy, vì cái không khí nhuốm mùi sâm banh này mà ông đã bắt đầu hít thở từ ngày hôm qua.

Thêm một lẽ thói, một chứng tật ông có từ thời còn nhỏ: những chiếc giày. Mỗi năm, vào những ngày đẹp trời đầu tiên, ông mua cho mình những chiếc giày, nhẹ nhất nếu có thể. Điều này xảy ra vào ngày hôm qua. Và sáng nay, ông mang chúng lần đầu tiên. Chúng không vừa chân. Chỉ đi trên đại lộ Richard Lenoir đã là một cực hình, và ông nhẹ mình khi đến trạm xe buýt, đại lộ Voltaire.

Ông không tài nào đuổi theo tên trộm của mình được. Hơn nữa hắn đã đủ thời giờ để biến mất trong các đường phố nhỏ hẹp của khu Marais.

— Xin lỗi, thưa ông...

Lại thế nữa! Vẫn là cô ta với chiếc túi lưới đựng thực phẩm của mình! Lần này, ông suýt buột miệng: “Cô có để chúng tôi yên với mớ khoai tây của cô không đấy?”

Nhưng ông tự kềm chế bằng một cái gật đầu và một nụ cười.

○○○

Trong văn phòng ông cũng vậy, ông gặp lại ánh sáng của những ngày đẹp trời đầu tiên, một lần hơi trên sông Seine không có sương mù dày đặc, hàng tỷ những mảng sáng láng và sống động đặc thù của Paris.

— Khỏe chứ, thưa sếp? Không có gì lạ hả?

Janvier mặc một bộ com lê màu sáng mà Maigret chưa từng thấy bao giờ. Anh ta cũng mừng xuân hơi sớm một chút, bởi chỉ mới 15 tháng ba.

— Không có gì. Hoặc có thì đúng hơn. Tôi vừa bị mất trộm.

— Đồng hồ à?

— Cái bóp.

— Trên đường phố hả?

— Trong khoang đứng của xe buýt.

— Nó đựng một món tiền lớn chứ?

— Độ năm chục francs. Tôi ít khi bỏ túi nhiều hơn khoản đó.

— Còn giấy tờ của ông?

— Không chỉ giấy tờ, mà cả huy hiệu của tôi.

Cái huy hiệu trừ danh của Cảnh sát Tư pháp này, nổi ám ảnh của các viên cảnh sát trưởng. Về nguyên tắc, họ luôn luôn phải có nó trên người, để chứng minh rằng mình là sĩ quan cảnh sát tư pháp. Một chiếc huy hiệu đẹp bằng bạc, đúng hơn là bằng đồng mạ bạc, Bởi vì lớp bạc mỏng dùng lâu đã sớm để lộ một chất kim loại đỏ nhạt. Một mặt là biểu tượng *nàng Mananne với mũ bonnet đỏ*, các chữ cái *RF* và chữ *Cảnh sát* đóng khung bằng men đỏ. Mặt kia, hình huy hiệu thành phố Paris, một con số, và tên người cảnh sát được khắc bằng những chữ cái nhỏ.

Huy hiệu của Maigret mang con số *0004*, số 1 dành cho Giám đốc Cảnh sát Paris, số 2 cho Giám đốc P.J (Cảnh sát Tư pháp), số 3 vì một lý do khó hiểu dành cho Trưởng cơ quan Tổng tình báo.

Người nào cũng lưỡng lự giữ huy hiệu của họ trong túi cho dù có quy định, bởi vì chính quy định này dự kiến sẽ treo lương một tháng trong trường hợp bị mất huy hiệu.

— Ông có thấy tên trộm không?

— Rất rõ. Một gã trẻ tuổi, gầy gò, mặt mũi, với cặp mắt và nước da mặt của một người thiếu ngủ.

— Ông không biết hắn à?

Thời còn làm bên Công Lộ, Maigret biết tất cả các tên móc túi, không chỉ ở Paris, mà cả những kẻ từ Tây Ban Nha hay Luân Đôn đến vào các dịp hội chợ hoặc các cuộc biểu tình lớn của công chúng. Đó là một ngón nghề khá hiếm, có cao tay thấp tay. Những tay cừ chỉ chịu khó nếu chuyện đó không uổng công khó nhọc, chúng không ngần ngại vượt Đại Tây Dương vì một cuộc triển lãm quốc tế, hoặc chẳng hạn như những kỳ Đại hội Olympique.

Maigret có hơi quên bọn chúng. Ông lục lợi trong trí nhớ của mình. Ông không xem vụ rắc rối này là nghiêm trọng. Cái dịu êm của buổi sáng hôm nay tiếp tục tác động đến tính khí của ông và thật ngược đời, đó chính là người phụ nữ với túi thực phẩm mà ông đã nổi cáu.

— Nếu cô ta không giết thời giờ bằng cách xô đẩy tôi... Khoảng đứng trên xe buýt nên cấm cửa các bà... nhất là cô ta, không có cả cái cơ hút thuốc...

Ông phiền lòng hơn là tức tối.

— Sao ông không liếc qua kho tài liệu lưu trữ?

— Đúng là điều mà tôi tính làm.

Ông ở đó gần một tiếng đồng hồ để sẫm soi các bức hình chụp thẳng và chụp nghiêng của phần đông kẻ móc túi. Trong đó có những người đã bị bắt giữ hơn hai mươi năm về trước, và sau này mười hay mười lăm lần họ đã qua văn phòng của ông, gần như trở thành bồ bịch.

— Còn cậu thì sao?

— Không sót ruột. Còn ông, ông luôn luôn cũng vậy chứ, thưa sếp. Đến một lúc nào đó người ta sẽ quen việc, đúng không?

Một số ăn mặc đàng hoàng và một số khác thì nhếch nhác, bằng lòng với chợ sất vụn, những cái chợ ở Saint Ouen và những hành lang xe điện ngầm. Không ai giống với người đàn ông trẻ và Maigret biết trước rằng những tìm kiếm của ông rồi sẽ uổng công. Một kẻ chuyên nghiệp không có vẻ mặt mũi, lo âu đó. Gã chỉ hành động khi chắc chắn rằng đôi tay mình sẽ không bắt đầu run lên. Cuối cùng tất cả đều biết khuôn mặt, dáng dấp của Maigret, chỉ cần xem xét qua các báo.

Ông trở xuống phòng mình, và khi gặp lại Janvier, anh ta chỉ nhún vai.

— Ông không tìm thấy gã à?

— Tôi dám chắc rằng đó là một tay nghiệp dư. Tôi tự hỏi liệu một phút trước đó, gã có biết điều mình sắp làm hay không. Chắc gã đã trong thấy cái bóp của tôi thò ra. Vợ tôi không ngớt nhắc đi nhắc lại là tôi không nên mang nó trong cái túi đó. Lúc xảy ra một va chạm và những củ khoai tây chết tiệt đó suýt làm tôi mất thăng bằng, ý tưởng đã đến với gã là...

Ông đổi giọng:

— Sáng nay có gì lạ không?

— Lucas bị cúm. Một người Sénégal đã bị hạ gục trong một quán rượu ở công Ý...

— Bằng dao?

— Tất nhiên. Không ai có thể mô tả kẻ tấn công. Hắn vào đó lúc một giờ sáng, trong khi chủ quán sắp đóng cửa. Hắn bước vài bước tới chỗ người Sénégal đang uống ly cuối cùng và hắn đã đâm quá nhanh đến nỗi...

Bình thường. Một kẻ nào đó rồi sẽ chết đi, có thể trong một tháng, có thể trong hai năm, làm sao đoán nổi. Maigret đi về phía văn phòng của giám đốc để dự cuộc họp mỗi ngày và ông cẩn thận để không nói đến sự cố của mình.

Một ngày báo hiệu sự yên tĩnh. Bề bộn giấy má. Những giấy tờ hành chính để ký. Lễ thói quen thuộc.

Ông trở về nhà dùng bữa và quan sát, vợ ông không nói gì với ông về bài học lái xe của bà. Có chút gì đó đối với bà, như thể vào tuổi đó, bà trở lại trường học. Bà cảm thấy vui thích, thậm chí sự kiêu hãnh nào đó, đồng thời cũng thấy ngượng nghịu.

— Em không leo lên vỉa hè đấy chứ?

— Sao anh hỏi em như vậy? Anh sắp gây mặc cảm cho em đấy!

— Không đâu. Em sẽ là một lái xe tuyệt vời và anh sốt ruột chờ đến lúc em đưa anh dạo trên các bờ sông Loire.

— Sẽ không trước một tháng đúng đâu.

— Thầy dạy đã nói với em như thế à?

— Các Giám khảo ngày càng khó tính hơn và tốt nhất là đừng để bị đánh hông ngay lần đầu tiên. Ngày hôm nay, bọn em đi trên các đại lộ ngoại vi. Em không tin nổi xe cộ lưu thông đông đến chừng ấy, cả việc người ta chạy nhanh đến như vậy. Em có cảm tưởng là...

Ồ hay! Họ ăn con gà giò như ở đằng nhà người phụ nữ trên xe buýt, hẳn nhiên là vậy.

— Anh nghĩ vì vậy?

— Đến tên trộm của anh.

— Anh đã bắt một tên trộm à?

— Anh không bắt gã, nhưng gã đã cuỗm mất cái bóp của anh.

— Với tấm huy hiệu của anh à?

Bà nghĩ ngay đến điều đó. Một lỗ hồng đáng kể trong ngân quỹ. Đã đành là ông có thể sẽ nhận một huy hiệu mới mà chất đồng không lộ ra.

— Anh đã trông thấy gã chứ?

— Như anh thấy em vậy.

— Một người già?

— Một gã trẻ tuổi. Một tay nghiệp dư. Gã có cái về...

Maigret càng lúc càng nghĩ đến gã hơn, điều mà ông không muốn. Khuôn mặt của gã, thay vì mờ nhạt đi trong đầu óc ông, nó trở nên rõ nét hơn. Ông nhận ra những chi tiết ông không biết là mình đã ghi nhận, như sự kiện kẻ lạ mặt có cặp chân mày đậm làm thành một nét gạch ngang bên trên đôi mắt.

— Anh lại nhận ra gã được chứ?

Ông đã suy nghĩ điều đó hơn mười lần trong buổi chiều, trong khi ngẩng đầu và nhìn cửa sổ như thể có một vấn đề đang khiến ông lo lắng. Trong chuyện này, qua khuôn mặt kia, qua sự chạy trốn kia có cái gì đó không được tự nhiên, mà ông không biết là cái gì.

Mỗi lần như vậy, ông có cảm tưởng là một chi tiết mới sắp quay lại với ông, rằng ông sắp hiểu ra, rồi

ông lại bắt đầu công việc của mình.

— Xin chào, các bé con.

Ông ra về lúc sáu giờ kém năm, trong khi còn lại nửa tá thanh tra viên ở phòng bên cạnh.

— Chào sếp!

Hai ông bà đi xem xinê. Ông đã tìm lại được trên một hè phố chiếc bóp cũ màu nâu, quá lớn đối với túi đựng súng, và ông phải cho vào trong áo veston.

— Nếu anh đã mang nó trong cái túi đó...

Họ khoác tay nhau trở về, như thói quen, với dáng vẻ hờ hững. Cả đến mùi hôi của xăng buổi tối đó cũng không khiến họ khó chịu. Nó cũng thuộc về mùa xuân đang phô bày, như nhựa trái đường hơi loãng dự phần vào mùa hè.

Buổi sáng, ông gặp lại mặt trời của mình và ngồi dùng điêm tâm trước cánh cửa sổ để mở.

— Thật lạ lùng! - Ông nhận xét - Có những phụ nữ băng qua phân nửa Paris để đi chợ...

— Có thể do hệ thống điện báo tiêu dùng...

Ông cau mày nhìn vợ.

— Mỗi tối, truyền hình báo rõ nơi người ta có thể tiêu thụ những thực phẩm khác nhau với giá hời...

Ông đã không nghĩ đến điều đó. Hết sức đơn giản, ông đã mất thì giờ vào một vấn đề con con mà vợ ông vừa giải quyết trong khoảnh khắc.

— Anh cảm ơn em.

— Điều đó có thể giúp anh hả?

— Điều đó tránh cho anh khỏi tiếp tục suy nghĩ.

Ông nói thêm, giọng triết lý trong khi cầm lấy mũ:

— Người ta không suy nghĩ đến điều người ta muốn.

Thư từ chờ đợi ông trên bàn giấy, và trên chồng thư, một phong bì lớn màu nâu trên đó có đề tên, chức vụ của ông và địa chỉ của *Quai des Orfevres*^[2] được viết bằng những nét thô đậm.

Ông đã hiểu trước khi mở phong bì. Chính là chiếc bóp người ta đã gửi trả lại ông. Và một lúc sau đó, ông nhận ra rằng không mất mát gì cả, cả tấm huy hiệu, cả giấy tờ lẫn năm chục francs. Không còn gì khác. Không lời nhắn gửi. Không lời giải thích.

Ông phật lòng vì chuyện đó.

Hơn mười một giờ một chút thì chuông điện thoại vang lên.

— Một người nào đó năng nặc đòi nói chuyện riêng với ông nhưng không chịu xưng danh, thưa cảnh sát trưởng. Có vẻ như ông chờ đợi cú điện thoại này và ông sẽ giận dữ nếu như tôi không chuyển thông tin đến ông. Tôi phải làm gì đây?

— Cứ chuyển nó cho tôi.

Và vừa quẹt điêm bằng một tay để đốt lại tẩu thuốc đã tắt:

— Alô! Tôi nghe đây...

Một sự im lặng khá lâu và Maigret có thể tin rằng liên lạc bị cắt đứt nếu ông không nghe ra hơi thở ở đầu dây bên kia.

— Tôi nghe đây! — Ông lặp lại.

Lại im lặng, rồi cuối cùng:

— Chính tôi...

Một giọng đàn ông, thậm chí khá trầm, nhưng âm điệu có vẻ như của một đứa trẻ do dự khi thú nhận một việc mà nó không vâng lời.

— Chiếc bóp của tôi?

— Vâng.

— Anh không biết căn cước của tôi hả?

— Biết chứ. Nếu không...

— Tại sao anh gọi điện thoại cho tôi?

— Bởi vì tôi cần được gặp ông...

— Hãy đến văn phòng của tôi.
— Không. Tôi không muốn đến *Quai des Orfevres*.
— Ở đó người ta biết anh à?
— Tôi chưa từng đặt chân đến đó.
— Anh sợ chuyện gì? Bởi vì ông đoán ra nỗi sợ hãi trong giọng nói của người vô danh.
— Vì lý do riêng.
— Lý do riêng ra sao?
— Là tôi muốn gặp ông. Giải pháp này nảy sinh trong đầu tôi khi tôi đọc thấy tên ông trên tấm huy hiệu.

— Tại sao anh trộm chiếc bóp của tôi?
— Bởi vì tôi cần tiền ngay tức thì.
— Còn bây giờ?
— Tôi đã thay đổi ý định. Tôi chưa chắc chắn về điều này. Tốt hơn hết là ông đến càng nhanh càng tốt, trước khi tôi có một ý định khác...

Có cái gì đó phi thực tại trong cuộc nói chuyện này, trong giọng nói, dù Maigret vẫn cho là nghiêm chỉnh.

— Anh ở đâu?
— Ông sẽ đến chứ?
— Ừ.
— Một mình chứ?
— Anh khur khur việc tôi đến một mình sao?
— Cuộc nói chuyện của chúng ta phải được riêng tư. Ông cam kết như vậy được chứ?
— Cái đó còn tùy.
— Tùy cái gì?
— Cái mà anh sẽ nói với tôi.

Lại im lặng, có vẻ còn nặng nề hơn lúc ban đầu.

— Tôi muốn ông cho tôi một cơ hội. Hãy lưu ý rằng chính tôi đã gọi ông. Ông không biết tôi. Ông không có cách nào để gặp lại tôi. Nếu ông không đến, ông sẽ không bao giờ biết tôi là ai. Cái đó cũng đáng quá đi chứ, về phía ông...

Gã không tìm ra từ để dùng.

— Một lời hứa hả? — Maigret gợi ý.

— Hượm đã. Khi tôi đã nói với ông rồi, trong chốc lát, ông hãy dành cho tôi năm phút để biến đi nếu tôi yêu cầu ông điều đó.

— Tôi không thể giữ lời cam kết nếu không biết được gì thêm. Tôi là sĩ quan cảnh sát tư pháp.

— Nếu ông tin tôi, tất nhiên sẽ được như vậy. Nếu ông không tin tôi hoặc nếu ông có những nghi ngờ, ông sẽ thu xếp để nhìn đi chỗ khác đúng vào lúc tôi ra đi, và sau khi ông có thể báo động cho người của ông.

— Anh ở đâu?
— Thỏa thuận chứ?
— Tôi sẵn sàng gặp anh.
— Trong khi chấp nhận những điều kiện của tôi?
— Tôi sẽ đi một mình.
— Nhưng ông không hứa gì cả?
— Không.

Ông không thể làm khác được và ông chờ đợi với sự bồn chồn về phản ứng của người đối thoại. Kẻ này đang ở trong một cabin công cộng hoặc một quán cà phê vì nghe có một tiếng động văng vẳng.

— Anh đã quyết định chưa? - Maigret thốt lên, sốt ruột.

— Trong tình trạng của tôi!... Những gì báo chí đề cập đến khiến tôi càng tin cậy hơn. Đúng thế không, những câu chuyện đó?

— Những câu chuyện nào?

— Rằng ông có khả năng hiểu những việc mà nói chung cảnh sát và các quan tòa không hiểu được, và rằng trong một vài trường hợp, ông có cả...

— Tôi có cái gì?

— Có lẽ tôi đã tầm bậy khi nói nhiều đến thế. Tôi không biết nữa. Đã có lúc ông làm ngo chứ?

Maigret muốn không trả lời thì hơn.

— Anh ở đâu?

— Tôi ở xa Sở Cảnh sát Tư pháp. Nếu nói với ông ngay lập tức, ông sẽ có thì giờ để cho các viên thanh tra của quận bắt giữ tôi. Một cú điện thoại báo nhanh và ông biết nhân dạng của tôi.

— Sao anh biết là tôi đã trông thấy anh?

— Tôi đã quay lại, và ánh mắt chúng ta đã gặp nhau, ông biết rõ điều đó. Tôi đã rất sợ.

— Vì lý do chiếc bóp hả?

— Không chỉ thế. Hãy nghe này. Ông cho lái xe đến quán rượu, thuốc lá *Le Métro*, ở góc đại lộ Grenelle và đường La Motte Picquet. Ông sẽ mất khoảng nửa tiếng đồng hồ. Tôi sẽ gọi cho ông. Tôi ở không xa và tôi sẽ gặp ông gần như tức thì.

Maigret mở miệng, nhưng kẻ đối thoại đã gác máy. Ông bị kích thích lẫn bực tức, bởi đây là lần đầu tiên một kẻ lạ mặt áp đặt cho ông bao nhiêu là sự quá đáng nếu không nói là vô si.

Tuy nhiên ông không oán giận gã, cả cuộc nói chuyện không ra đầu ra đũa này, ông cảm thấy một nỗi khiếp sợ, một ý định muốn đạt đến một giải pháp thỏa đáng, một nhu cầu được mặt đối mặt với viên cảnh sát trưởng là người mà trong con mắt của kẻ lạ mặt, xuất hiện như vị cứu tinh duy nhất có thể có được. Bởi vì gã đã lấy trộm chiếc bóp của ông mà không biết ông là ai!

— Janvier! Cậu có một chiếc xe ở dưới không? Tôi cần cậu chở tôi đến khu phố Grenelle.

Janvier ngạc nhiên. Trước nay không có vụ án nào xảy ra trong khu phố đó.

— Một cuộc hẹn riêng, với cái gã đã thó chiếc bóp của tôi.

— Ông đã tìm lại được nó?

— Chiếc bóp hả, đúng, trong đám thư từ buổi sáng.

— Còn huy hiệu của ông? Cái này sẽ làm tôi ngạc nhiên. Bởi vì loại đó bất kỳ ai cũng thích giữ lại như là kỷ niệm.

— Chiếc huy hiệu của tôi có trong đó, cả giấy tờ, tiền bạc...

— Đó là trò đùa cợt nhà chắc?

— Không đâu. Tôi có cảm tưởng ngược lại, cho biết gã đang chờ tôi.

— Tôi đi theo ông chứ?

— Cho đến đại lộ Grenelle. Sau đó, cậu biến đi, bởi vì gã muốn gặp một mình tôi thôi.

Họ đi dọc theo bên cảng cho đến cầu Bir Hakeim. Và Maigret giữ im lặng, bằng lòng với việc nhìn dòng sông Seine đang chảy. Công trình xây dựng rải rác khắp nơi, những chướng ngại vật, những công trường, giống như năm ông bước chân đến Paris. Nói chung, chuyện đó cứ mười hay mười lăm năm lại bắt đầu, mỗi khi Paris cảm thấy ngột thở.

— Tôi cho ông xuống chỗ nào?

— Tại đây.

Họ đang ở góc đại lộ Grenelle và đường Saint Charles.

— Tôi đợi ông chứ?

— Hãy chờ tôi trong nửa tiếng. Nếu tôi không quay lại, cậu trở về văn phòng hoặc đi ăn đi.

Janvier tự mình cũng thấy tò mò, và với tia mắt lạ lùng, anh dõi theo hình dáng của viên cảnh sát trưởng đang xa dần.

Mặt trời chiếu thẳng xuống vỉa hè, ở đó những luồng hơi nóng và những luồng hơi mát luân phiên nhau, như thể toàn bộ không khí còn chưa có thì giờ mang lấy nhiệt độ mùa xuân của nó.

Một đứa bé gái bán những bông hoa tím trước một nhà hàng. Maigret nom thấy từ xa quán rượu góc đường nổi lên dòng chữ *Le Métro*, sẽ trở nên sáng rực lên trong buổi tối. Đó là một nơi chốn không có tính cách riêng, một trong những chỗ bán thuốc lá mà người ta đến đó để mua thuốc, để uống một ly ở quầy

hoặc để ngồi chờ đợi một cuộc hẹn.

Ông đảo mắt một vòng gian phòng mà hai bên quầy rượu có khoảng hai chục chiếc bàn một chân, phần lớn trống vắng.

Hẳn nhiên, tên trộm của ông ngày hôm trước không có ở đó và viên cảnh sát đến ngồi tận trong cùng, gần tủ kính, kê nửa cốc bia hơi. Ông miễn cưỡng ngóng nhìn cánh cửa, người ta ra vào, đi đến quầy hàng mà phía sau nó, thuốc lá được xếp thành chồng trong các ngăn.

Lúc ông bắt đầu tự hỏi liệu mình có khờ khạo không thì ông nhận ra một bóng dáng trên vỉa hè, rồi khuôn mặt. Người đàn ông không quay nhìn bên cạnh, đi thẳng đến quầy rượu rồi tỳ khuỷu tay trên đó và gọi:

— Một rhum.

Gã lắc lư. Hai bàn tay động đậy không ngớt. Gã không dám ngoái nhìn lại và sột ruột chờ đợi được phục vụ, như thể gã đang có một nhu cầu khẩn cấp về rượu.

Trong khi cầm lấy ly, gã ra dấu cho người hầu bàn đừng đặt chai trở lại chỗ cũ.

— Cũng như vậy...

Lần này, gã quay sang Maigret. Gã đã biết trước khi bước vào là ông đang ngồi ở đâu. Hẳn là gã đã dò xét từ bên ngoài hoặc qua cửa sổ của một ngôi nhà lân cận. Gã có vẻ tạ lỗi, như bảo rằng gã không thể làm khác đi được, rằng gã sẽ đến ngay lập tức. Hai bàn tay lúc nào cũng run rẩy, gã đếm tiền lẻ rồi đặt trên quầy.

Cuối cùng gã tiến lại, cầm lấy một chiếc ghê dựa rồi buông mình xuống đó.

— Ông có thuốc lá không?

— Không, tôi chỉ hút...

— Tâu, tôi biết. Tôi thì không còn thuốc lá, cả tiền để mua cũng không.

— Bồi! Một gói... Anh thích loại gì?... Một gói Gauloises với một ly rhum.

— Không rhum nữa. Nó làm tôi buồn nôn.

— Một nửa ly?

— Tôi không biết nữa. Sáng này tôi chưa ăn gì cả, cũng không...

— Một sandwich nhé?

Có nhiều khay trên quầy.

— Không cần liền đâu. Tôi bị ép ngực. Ông không thể hiểu...

Gã ăn bận khá đàng hoàng, với một chiếc quần tây bằng ni nhẹ màu xám và một chiếc vest thể thao Scotland. Như nhiều người tuổi trẻ, gã không đeo cà vạt mà mặc một chiếc săng-đay cổ cuộn.

— Tôi không biết liệu ông có giống với hình ảnh mà người ta đã nghĩ về ông không.

Gã không nhìn thẳng mặt Maigret, chỉ ném về ông những cái liếc mắt nhanh rồi lại dăm dăm nhìn sàn nhà. Thật mệt nhọc để dõi theo những chuyển động liên hồi của những ngón tay dài và mảnh khảnh của gã.

— Ông đã không ngạc nhiên khi nhận lại chiếc bóp sao?

— Sau ba mươi năm trong ngành cảnh sát tư pháp, người ta khó ngạc nhiên lắm.

— Và tìm thấy tiền trong đó?

— Anh cần tiền lắm, phải không?

— Vâng.

— Anh còn bao nhiêu trong túi?

— Khoảng chục francs...

— Anh đã ngủ ở đâu đêm qua?

— Tôi đã không ngủ. Tôi cũng không ăn nữa. Tôi đã uống với mười francs đó. Ông đã thấy tôi trả những đồng xu cuối cùng. Không có gì để tôi say sưa.

— Dù vậy, anh vẫn ở Paris - Maigret nhận xét.

— Sao ông biết được?

— Và ngay trong khu phố này.

Không ai ngồi sát bên cạnh và họ bằng lòng thì thầm nói chuyện. Người ta nghe tiếng cửa mở ra rồi đóng lại, gần như luôn luôn, là để mua thuốc lá hay mấy hộp diêm.

— Vậy là anh đã không trở về nhà mình?

Gã đàn ông im lặng, như lúc gọi điện thoại. Gã xanh muốt, kiệt sức. Người ta cảm thấy ở gã một nỗ lực phản ứng lại và ngờ vực, gã cố gắng dự đoán những chiếc bẫy người ta có thể giăng ra đối với gã.

— Đúng là điều mà tôi đã nghĩ... - cuối cùng gã lầm bầm.

— Anh nghĩ gì?

— Là ông sẽ đoán ra, là ông ít hay nhiều sẽ rơi đúng điểm và một khi đã vướng vào guồng.

— Hãy tiếp tục!

Bỗng dưng gã nổi giận, cất cao giọng trong khi quên bém là mình đang ở một nơi công cộng.

— Và một khi vướng vào guồng, tôi sẽ bị nện như tử, thế đó!

Gã nhìn cánh cửa vừa mới mở ra và trong giây lát, viên cảnh sát trưởng nghĩ rằng gã lại sắp sửa chuồn đi. Hẳn là gã bị cám dỗ bởi điều đó. Có một tia sáng thoáng qua trong cặp đồng tử màu nâu của gã. Rồi gã chìa tay cầm lấy ly và nốc cạn một hơi, trong khi đăm đăm nhìn người đối thoại qua chiếc ly, tựa hồ như để đo lường ông ta.

— Điều đó có tốt hơn không?

— Tôi chưa biết.

— Ta hãy trở lại với chiếc bóp.

— Tại sao?

— Bởi vì chính chuyện đó thuyết phục anh gọi điện thoại cho tôi.

— Dù sao đi nữa cũng không đủ.

— Không đủ tiền sao? Để làm gì?

— Để chuồn đi... Để đi đến bất cứ nơi đâu, Bỉ hay Tây Ban Nha.

Và gã nói tiếp vì ngờ vực:

— Ông đến một mình chứ?

— Tôi không lái xe. Một trong những nhân viên thanh tra của tôi đưa tôi đến và chờ tôi ở góc đường Saint Charles.

Gã đàn ông vội ngược lên:

— Ông đã nhận dạng tôi?

— Không. Hình của anh không có trong hồ sơ của chúng tôi.

— Ông thừa nhận rằng ông đã tìm kiếm hả?

— Đã hẳn.

— Tại sao?

— Vì chiếc bóp, nhất là vì chiếc huy hiệu của tôi.

— Tại sao ông lại dừng ở góc đường Saint Charles?

— Bởi chỉ hai bước chân là tôi qua đến đó rồi.

— Ông đã không nhận được báo cáo sao?.

— Về chuyện gì?

— Không có gì xảy ra ở đường Saint Charles à?

Maigret khó khăn theo dõi những biểu hiện tiếp nối nhau trên gương mặt người trẻ tuổi. Hiếm khi ông gặp một con người lo âu như thế, dấn vật như thế, khur khur bầu vú vào niềm hy vọng mà chỉ có trời mới biết đó là gì. Gã sợ hãi, điều đó hiển nhiên. Nhưng sợ cái gì?

— Cảnh sát không báo gì cho ông sao?

— Không.

— Ông thề chứ?

— Tôi chỉ thề ở vành móng ngựa tòa đại hình.

Và tia mắt người kia như muốn nhìn thấu suốt ông.

— Tại sao ông tin là tôi đã yêu cầu ông đến đây?

— Bởi vì anh cần đến tôi.

— Lý do vì tôi cần đến ông?

— Vì anh đang ở trong tình thế khó khăn và anh không biết thoát ra đường nào.

— Không phải vậy đâu.

Giọng nói quả quyết. Kê lạ mặt lại ngẩng đầu lên, như để voi nhẹ đi.

— Không phải là tôi đang ở trong tình thế rắc rối và điều này, dù có tòa đại hình hay không, tôi cũng không ngần ngại thề thốt. Tôi vô tội, ông nghe chứ?

— Đừng nói quá to.

Ông liếc nhìn xung quanh. Một phụ nữ trẻ đang thoa son lên môi và soi mình trong một chiếc gương, rồi quay về hướng vỉa hè với hy vọng thấy kẻ cô ta đang chờ đợi xuất hiện. Hai người đàn ông trung niên, nghiêng mình trên một cái bàn, trao đổi câu chuyện với giọng gần như nhỏ hẳn. Và qua vài lời, ông đoán hơn là nghe thấy.

Maigret hiểu ra đó là chuyện đua ngựa.

— Tốt hơn là hãy cho tôi biết anh là ai và vì sao anh khẳng định là mình vô tội.

— Không phải ở đây. Lát nữa...

— Ở đâu?

— Ở đằng tôi. Tôi có thể uống thêm một ly bia chứ? Tôi có thể trả lại ông trong chốc nữa, trừ phi là...

— Trừ phi cái gì?

— Cái túi của nó... Đành vậy... Một ly bia nhé?

— Bời! Hai cái nữa ly... Và anh hãy nói cái mà tôi yêu cầu.

Gã trẻ tuổi chăm mỗ hôi bằng một chiếc khăn tay còn khá sạch.

— Hai mươi bốn tuổi hả? - Viên cảnh sát trưởng hỏi gã.

— Hai mươi lăm.

— Anh ở Paris lâu rồi à?

— Năm năm.

— Đã có vợ?

Gã tránh những câu hỏi quá riêng tư, quá nóng bỏng.

— Tôi đã có. Tại sao ông hỏi như vậy?

— Anh không đeo nhẫn cưới.

— Bời vì khi tôi lấy vợ, tôi không đủ giàu có.

Gã châm điếu thuốc thứ hai. Gã đã hút điếu đầu với những hơi dài, và đến bây giờ, gã mới thưởng thức.

— Thực ra, mọi thận trọng của tôi đều vô ích.

— Thận trọng nào?

— Đối với những gì liên quan đến ông. Ông thật sự nắm được tôi, cho dù tôi có làm gì đi chăng nữa. Cả khi tôi cố gắng rời ông ra, thì giờ đây khi ông đã nhìn rõ tôi và khi ông biết tôi ở khu phố này.

Gã nở một nụ cười cay đắng, mỉa mai, một sự mỉa mai nhắm vào chính mình.

— Tôi luôn luôn muốn làm thật hoàn hảo. Viên thanh tra của ông với chiếc ô tô lúc nào cũng ở góc đường Saint Charles chứ?

Maigret nhìn đồng hồ điện tử: Nó chỉ mười hai giờ kém ba.

— Hoặc anh ta vừa đi, hoặc anh ta sắp đi trong giây lát, bởi vì tôi đã yêu cầu anh ta chờ tôi trong nửa giờ, nếu tôi không quay lại, anh ta hãy đi ăn.

— Điều đó không còn quan trọng nữa, phải không?

Maigret không trả lời. Khi gã đứng lên, ông đi theo gã. Cả hai cùng tiến về đường Saint Charles, nơi có một tòa nhà khá mới và hiện đại. Họ băng qua lối đi dành cho người đi bộ, đi vào con đường chỉ khoảng ba chục mét. Gã đàn ông dừng lại giữa hè phố. Một cánh cổng mở ra dẫn đến lối vào sân của tòa nhà lớn trên đại lộ Grenelle. Và dưới một mái vòm, người ta trông thấy những chiếc xe gắn máy và xe trẻ con.

— Anh ở chỗ này hả?

— Hãy nghe tôi, ông cảnh sát trưởng...

Anh ta càng nhọt nhọt hơn, kích động hơn bao giờ hết.

— Có khi nào ông đã từng tin tưởng vào một người, cả khi mọi bằng chứng đều chống lại hắn không?

— Đã từng có điều đó đối với tôi.

- Ông nghĩ sao về tôi?
- Là anh khá phức tạp và tôi thiếu quá nhiều yếu tố để phán xét anh.
- Ông sẽ phán xét tôi chẳng?
- Đó không phải là điều tôi muốn nói. Hãy coi như để tạo cho tôi một quan điểm.
- Phải chăng tôi có vẻ một tên bất lương?
- Chắc chắn là không.
- Một con người có lẽ là... Không... Hãy đến đây... Tốt hơn hết là kết thúc ngay thôi.

Gã kéo ông vào sân, dẫn ông hướng về cánh trái của tòa nhà, nơi đó, tầng trệt, có một số cánh cửa ghi nối tiếp nhau.

— Họ gọi đó là những căn nhà trọ... - gã lạ mặt lẩm bẩm.

Và gã rút chiếc chìa khóa từ túi ra.

— Ông sắp buộc tôi vào trước... Tôi sẽ làm, dù rằng tôi khổ tâm. Nếu tôi đảo mắt...

Gã đẩy cánh cửa bằng gỗ sồi đánh véc-ni. Nó mở ra một lối vào bé tí. Một cánh cửa mở ở bên phải để lộ một phòng tắm có bồn tắm mini hoặc tắm ngồi. Phòng bừa bãi. Những chiếc khăn vương vãi trên gạch vuông.

— Mở ra chứ, ông muốn không?

Gã trẻ tuổi chỉ cho Maigret cánh cửa đang khép ở trước mặt họ, và viên cảnh sát trưởng làm theo yêu cầu của gã. Kề đồng hành không lẩn trốn. Xộc ra cái mùi nghe lợm giọng mặc dù cửa sổ mở.

Gần một chiếc đi-văng dùng làm giường ngủ ban đêm, một phụ nữ nằm dài trên tấm thảm Maroc có họa tiết sặc sỡ và những con ruồi xanh vo ve bay xung quanh.

II

— Anh có điện thoại không?

Đó là một câu hỏi buồn cười mà Maigret thốt lên một cách máy móc, bởi vì ông nhìn thấy máy điện thoại nằm dưới đất giữa phòng, cách xác chết khoảng một mét.

— Tôi van ông... gã thảm thì trong khi tựa người vào khung cửa.

Người ta cảm thấy gã kiệt sức. Về phần mình, viên cảnh sát trưởng không thấy hối tiếc khi rời khỏi căn phòng nơi mùi xác chết bốc lên không chịu nổi. Ông đẩy gã trẻ tuổi ra ngoài, đóng cửa lại, mất một lúc để ý thức lại thế giới thực tại.

Những đứa trẻ đi học về, đu đưa chiếc cặp của chúng và tản về các căn hộ khác nhau. Hầu hết cửa sổ của tòa nhà rộng lớn này để mở. Cùng một lúc phát ra các giọng nói, tiếng nhạc; đàn bà ơi ới gọi chồng, con. Ở tầng một, một con chim hoàng yến nhảy nhót trong lồng.

— Anh muốn nôn à?

Gã lắc đầu và chưa dám mở miệng. Gã đặt hai bàn tay áp ngực, tái mét, chực lên cơn động kinh, thấy được qua cử động gằn như co giật của các ngón tay, qua sự run rẩy không kiểm soát nổi của cặp môi.

— Hãy thông thả. Đừng cố nói... Anh có muốn chúng ta đi uống chút gì ở quán rượu góc đường không?

Dấu hiệu phủ nhận.

— Đó là vợ anh, phải không?

Cặp mắt gã trả lời là phải. Cuối cùng gã mở miệng để nuốt một ngụm không khí, chỉ làm được như vậy sau một lúc lâu, như thể những sợi dây thần kinh của gã teo thất lại.

— Anh ở đó khi chuyện xảy ra à?

— Không.

Cuối cùng gã cũng đã thì thào được tiếng đó.

— Anh đã nhìn thấy cô ấy lần cuối cùng lúc nào?

— Hôm kia... thứ tư.

— Buổi sáng há? Hay buổi tối?

— Lúc khuya rồi...

Họ máy móc bước đi trong cái sân rộng tràn ngập ánh nắng, cả trong mọi hốc kẹt của khu nhà, nơi hàng ngày người ta sinh sống. Phần đông đã ngồi vào bàn ăn hoặc chuẩn bị ăn. Loáng thoáng những câu nói: “Mày đã rửa tay chưa... Coi chừng... Nóng lắm đó...”

Thoảng trong không khí đã mùa xuân là mùi vị của bếp núc, đặc biệt là tỏi tây.

— Anh biết cô ấy chết ra sao không?

Gã trẻ tuổi ra dấu bảo là có, gã lại ngộp thở.

— Khi tôi trở về...

— Khoan đã. Anh đã rời nhà vào thứ tư, muộn trong buổi tối. Vào lúc mấy giờ?

— Mười một giờ.

— Vợ anh còn sống chứ? Anh đã để cô ấy lại trong bộ đồ mặc trong nhà à?

— Cô ấy đã không thay quần áo.

— Anh đi làm à?

— Không. Tôi đi kiếm tiền. Chúng tôi cần nó gấp lắm...

Cả hai bước đi, thờ ơ nhìn những cánh cửa sổ mở. Chắc hẳn sẽ có người nhìn lại họ từ cửa sổ và tự hỏi tại sao họ lại đi dạo kiểu như vậy.

— Anh đi đâu để kiếm tiền?

— Đến những người bạn, ở mọi nơi...

— Anh tìm được không?

— Không.

— Anh đã gặp một vài người bạn chứ?

— Ở Vieux Pressoir. Tôi còn khoảng ba chục francs trong túi. Tôi đã đi nhiều nơi khác nhau để có cơ may gặp bạn bè mình.

— Đi bộ à?

— Bằng xe của tôi. Tôi đã vớt nó ở góc đường Francois Ier và đường Marbeuf lúc xe tôi hết xăng.

— Rồi sau đó anh làm gì?

— Tôi đã đi bộ...

Đó là một gã trai kiệt sức, quá nhạy cảm, một thứ hình người lột da còn sống mà Maigret đang có trước mặt mình.

— Từ lúc nào anh đã không ăn?

— Hôm qua, tôi ăn hai quả trứng luộc trong một quán rượu.

— Hãy đến đây...

— Tôi không thấy đói. Nếu ông có ý định dẫn tôi đi ăn, tôi báo cho ông ngay là...

Maigret không nghe gã, ông đi về hướng đại lộ Grenelle và bước vào một nhà hàng nhỏ, ở đó nhiều bàn còn trống.

— Hai bifteck^[3] và khoai tây chiên. - Ông gọi.

Ông cũng không đói, nhưng gã cần ăn.

— Anh tên là gì?

— Ricain. Francois Ricain. Một số người gọi tôi là Francis. Chính vợ tôi đã...

— Nghe này Ricain, tôi buộc lòng phải gọi hai hoặc ba cú điện thoại.

— Để kêu những người đồng sự của ông à?

— Trước hết tôi cần phải báo cho cảnh sát trưởng khu phố, rồi thông báo cho Viện công tố. Anh hãy hứa với tôi là không rời khỏi nơi đây?

— Để đi đâu? - Gã đáp lại với vẻ cay đắng. - Dù ông có bắt tôi và bỏ tù đi nữa... Tôi không chịu đựng nổi. Tôi còn muốn...

Gã không nói hết, nhưng người ta hiểu được ý nghĩ của gã.

— Bồi, nửa chai bordeaux đỏ!

Maigret đi đến quầy để lấy thẻ. Như ông nghĩ, viên cảnh sát trưởng khu phố đã đi ăn trưa.

— Ông có muốn tôi báo cho ông ấy ngay lập tức không?

— Khoảng mấy giờ ông ấy trở lại?

— Hai giờ.

— Hãy nói với ông ấy là tôi chờ ông ta lúc hai giờ mười lăm ở đường Saint Charles, trước cánh cổng của khu nhà ở góc đại lộ Grenelle.

Ở viện công tố, ông chỉ gặp một viên chức cấp dưới.

— Hình như đã xảy ra một vụ ám sát ở đường Saint Charles. Hãy ghi địa chỉ... Chừng nào một trong những ông phó biện lý trở lại, hãy nói với ông ấy là tôi có mặt vào lúc hai giờ mười lăm trước cánh cổng...

Cuối cùng là Cảnh sát Tư pháp, Lapointe trả lời.

— Một giờ nữa cậu vui lòng đến đường Saint Charles được không? Hãy báo Ban Cảnh Sát tư pháp... Họ cứ đến địa chỉ đó vào lúc hai giờ. Bảo họ mang theo cái gì đó để tẩy uế một căn phòng nặng mùi xác chết thối rữa đến độ không thể bước vào nổi. Cũng báo luôn cho bác sĩ pháp y... Tôi không biết ai trực ban ngày hôm nay... Chúc nữa nhé...

Ông bước lại ngồi trước mặt Ricain lúc này không động đậy và đang ngó nhìn chung quanh mình như thể gã không tài nào tin nổi sự thực của cảnh tượng thường ngày này.

Quán ăn khiêm nhường. Phần đông thực khách làm việc trong khu phố. Họ vừa ăn một mình vừa lướt qua tờ nhật báo. Bifteck đã được dọn ra, khoai tây chiên khá giòn.

— Chuyện gì sẽ xảy ra? - Gã trẻ tuổi máy móc cầm lên chiếc nĩa hời. — Ông đã báo động cho tất cả

mọi người à? Một vụ tai tiếng lớn sắp khởi sự?

— Không thể trước hai giờ. Từ bây giờ đến lúc đó, ta có đủ thời giờ để trò chuyện.

— Tôi không biết gì cả.

— Người ta luôn luôn cho là mình không biết gì cả.

Ông không phải thúc giục gã. Sau một lúc, Maigret đưa một miếng thịt vào miệng, Francois Ricain bắt giắc bắt đầu cắt miếng bifteck của mình.

Gã đã tuyên bố là gã không thể ăn nổi. Không chỉ ăn, mà gã còn uống nữa, và vài phút sau, viên cảnh sát trưởng phải gọi một nửa chai thứ hai.

— Dù sao ông cũng không thể hiểu được...

— Qua những câu mà người ta nói ra, đây là câu mà tôi thường nghe nhất trong cuộc đời nghề nghiệp của tôi. Vậy mà ít ra là chín trên mười lần, tôi đã hiểu...

— Tôi biết! Ông sắp giảng bầy để dò hỏi tôi.

— Vậy có bầy à?

— Ông đừng đùa nữa. Ông đã thấy, như tôi...

— Với sự khác biệt là anh, anh đã thấy cảnh tượng đó một lần rồi. Có đúng không?

— Đúng.

— Hỏi nào?

— Hôm qua, vào lúc bốn giờ sáng.

— Khoan nào, để tôi sắp xếp ý tưởng có thứ tự. Ngày hôm kia, tức là ngày thứ tư, anh đã rời khỏi chỗ ở của mình lúc mười một giờ đêm và anh đã để cho vợ anh ở lại đó.

— Sophie nằng nặc đòi theo tôi. Tôi đã buộc cô ấy ở lại. Bởi vì tôi không muốn xin xỏ tiền bạc trước mặt cô ấy.

— Được! Anh đã ra đi bằng xe hơi. Xe đó loại gì?

— Một Triumph mui trần.

— Nếu anh đã có một nhu cầu về tiền bạc cấp thiết như vậy, sao không bán nó đi.

— Bởi vì người ta không trả cho tôi được một trăm francs. Một chiếc xe tồi tàn cũ kỹ, tôi đã mua nó đọt bán hạ giá và nó đã qua tay không biết bao nhiêu người. Nó hầu như không đứng vững trên bốn bánh.

— Anh đã đi tìm những người bạn có thể cho anh mượn tiền và anh đã không gặp họ?

— Những người tôi đã gặp cũng gần như cạn túi giống tôi.

— Anh đã đi bộ trở về vào lúc bốn giờ sáng Anh đã gõ cửa?

— Không. Tôi mở cửa bằng chìa khóa của tôi.

— Anh đã có uống rượu?

— Một vài ly, đúng vậy. Ban đêm, phần đông những người tôi giao du có mặt ở các quán rượu hoặc tiệm hát.

— Anh đã say chứ?

— Không đến mức đó.

— Năn chí à?

— Tôi thật vô kể khả thi.

— Vợ anh có tiền không?

— Cũng cạn túi như tôi. Chắc chỉ còn chừng hai hoặc ba chục francs trong túi cô ấy.

— Hãy tiếp tục... Bồi! Cho thêm khoai tây chiên.

— Tôi nhìn thấy cô ấy nằm soài dưới đất. Khi tôi đến gần, tôi nhận ra một nửa khuôn mặt cô ấy như bị mất đi... Tôi nghĩ là mình đã nhìn thấy óc...

Gã gạt đĩa của mình ra, nốc ừng ực ly rượu thứ tư.

— Xin lỗi. Tôi muốn tốt hơn là không nói đến chuyện đó...

— Có khẩu súng nào trong phòng không?

Ricain ngồi bất động đăm đăm nhìn Maigret, như thể thời điểm quyết định đã đến.

— Một khẩu súng ngắn. Một khẩu tự động?

— Có.

— Một khẩu tự động hả?
— Của tôi. Một khẩu browning 6.35 chế tạo ở Herstal.
— Làm sao anh sở hữu khẩu súng đó?
— Tôi đã đợi câu hỏi này. Và chắc chắn, ông sẽ không tin tôi...
— Anh không mua nó ở tiệm bán súng sao?
— Không. Tôi không có lý do nào cả để mua một khẩu súng tự động. Có một đêm, vài bạn bè chúng tôi vào một nhà hàng nhỏ La Villette. Chúng tôi uống nhiều lắm... Chúng tôi đã ra về những chàng trai xấu xa...

Gã đỏ mặt.

— Nhất là tôi. Người ta sẽ nói với ông điều đó. Đó là một con rồ dại... Khi tôi uống vào, tôi tự cho mình là một con người ghê gớm. Những người chúng tôi không quen biết nhập bọn cùng chúng tôi... Ông biết là chuyện đó sẽ ra sao vào lúc sáng tinh mơ? Đó là mùa đông cách đây hai năm. Tôi mặc một chiếc áo lót kép bằng da cừu, Sophie ở bên cạnh tôi. Cô ấy cũng uống, nhưng cô ấy không bao giờ mất phương hướng... Ngày hôm sau lúc giữa trưa, khi tôi muốn khoác chiếc áo lót da cừu của mình, tôi đã tìm thấy khẩu tự động trong túi. Vợ tôi cho biết là tôi đã mua nó đêm trước, bất chấp những lời phản đối của cô ấy. Dường như tôi khẳng định rằng tôi nhất thiết phải hạ một kẻ nào đó oán ghét tôi... Tôi đã nhắc lại: “Hoặc hẳn hoặc là tôi, em hiểu đấy, bỏ a...”

Maigret đã châm tẩu thuốc và nhìn gã nhưng gã không thể đoán nổi ông đang nghĩ gì.

— Ông hiểu chứ, thưa ông?

— Tiếp tục đi. Chúng ta đang ở ngày thứ năm, bốn giờ sáng. Tôi cho rằng không ai trong thấy anh trở về nhà mình phải không?

— Dĩ nhiên.

— Và không ai trông thấy anh trở ra?

— Không ai cả.

— Anh đã làm gì với khẩu súng?

— Sao ông biết là tôi đã vứt bỏ nó?

Viên cảnh sát nhún vai.

— Tôi không biết tại sao lại làm như vậy. Tôi biết rằng người ta sẽ buộc tội tôi.

— Tại sao?

Ricain sững người nhìn kẻ đối thoại.

— Tự nhiên phải vậy, không phải sao? Chỉ một mình tôi có chìa khóa. Người ta đã sử dụng khẩu súng của tôi. Tôi đã cất giữ nó trong ngăn kéo chiếc tủ com-mốt... Đã xảy ra sự cãi cọ giữa Sophie với tôi. Cô ấy mong tôi có một chỗ làm ổn định...

— Nghề nghiệp của anh là gì?

— Trong mức độ mà người ta có thể gọi đó là một nghề. Tôi là một nhà báo, nhưng không gắn bó với một tờ báo riêng nào. Nói cách khác, tôi tìm đề tài ở bất cứ chỗ nào tôi có thể tìm, nhất là phê bình phim ảnh. Tôi cũng làm phụ tá đạo diễn và nếu gặp dịp, tôi còn là nhà viết đối thoại phim...

— Anh đã ném khẩu súng browning xuống sông Seine à?

— Ở chỗ hơi thấp hơn cầu Bir Hakeim. Rồi tôi đi...

— Anh tiếp tục đi tìm bạn bè mình?

— Tôi không dám nữa. Người nào đó có thể đã nghe tiếng súng nổ và điện thoại cho cảnh sát. Tôi không biết ra sao... Người ta đâu nhất thiết phải hợp lý trong những thời điểm tương tự. Tôi sắp bị tầm nã. Tôi sẽ bị buộc tội và tất cả đều chống lại tôi, ngay cả sự việc tôi lang thang một thời gian trong đêm... Tôi đã uống... Tôi lại tìm kiếm quán rượu đầu tiên còn mở cửa. Khi tìm được một quán ở hướng Vaugirard, tôi đã nốc cạn một hơi lần lượt ba ly rum. Nếu người ta hỏi tôi, tôi không có khả năng trả lời nổi. Tôi chắc chắn đã rối loạn... Người ta sẽ nhốt tôi trong một xà lim... Thế mà tôi khổ sở vì chúng sợ chỗ bí bưng, đến độ tôi không thể di chuyển bằng xe điện ngầm. Ý nghĩ về nhà tù, những then cài to tướng ở cánh cửa...

— Chính vì chúng sợ chỗ bí bưng khiến anh có ý tưởng trốn ra nước ngoài chứ gì?

— Tôi biết là ông không tin tưởng tôi mà!

— Có thể đúng.

— Phải ở trong cảnh ngộ như tôi mới hiểu những gì này sinh trong đầu. Người ta không suy nghĩ một cách hợp lý đâu. Tôi không thể nói cho ông biết những khu phố nào tôi đã đi qua... Tôi cần phải đi, phải xa cách Grenelle, chỗ mà tôi tưởng tượng người ta hiện đang tìm kiếm tôi. Tôi nhớ là đã thấy nhà ga Montparnasse, đã từng uống rượu vang trắng ở đại lộ Sain Michel... Đó có thể là ga Montparnasse. Ý tưởng của tôi không chỉ có chạy trốn. Đó là giành giật thời gian, là không bị hỏi han trong tình trạng tôi đang gặp phải... Ở Bỉ, hay ở chỗ nào khác, tôi sẽ có thể chờ đợi. Tôi sẽ đọc trên báo chí những bước tiến của cuộc điều tra. Tôi sẽ hiểu những tình tiết mà tôi không biết và chúng sẽ cho phép tôi tự bảo vệ...

Maigret không thể không mỉm cười trước một kiểu pha trộn giữa ngôn nhà nghề và sự ngây thơ như thế.

— Anh làm gì ở quảng trường Cộng hòa?

— Không làm gì cả. Tôi đã đến đó như tôi đến những nơi khác. Tôi còn một tờ mười francs trong túi... Tôi đã bỏ qua ba chiếc xe buýt...

— Bởi vì đó là những chiếc xe hoàn toàn đóng kín?

— Tôi không biết nữa. Tôi thề với ông, ông cảnh sát trưởng à, là tôi không biết. Tôi cần tiền để đi xe lửa... Tôi đã leo lên khoang đứng. Có nhiều người và người ta chen sát vào nhau... Tôi nhìn thấy lưng của ông. Tới lúc nào đó, ông đã thụt lùi và ông suýt mất thăng bằng. Tôi nhìn thấy chiếc bóp của ông thò ra khỏi túi. Tôi đã chụp lấy nó mà không kịp suy nghĩ, và vừa ngẩng đầu lên, tôi đã bắt gặp tia mắt của một người phụ nữ đăm đăm nhìn tôi. Tôi tự hỏi tại sao cô ta không lập tức báo động... Tôi nhảy ra bước đi... Thật sung sướng khi thấy mình trên một đường phố đông người qua lại, với những con đường nhỏ hẹp, chằng chịt ở xung quanh... Tôi chạy, tôi đi....

— Bởi, hai bánh kem...

Đã một giờ rưỡi. Trong bốn mươi lăm phút nữa, cơ quan tư pháp sẽ mang bộ mặt quen thuộc của nó và căn phòng ở đường Saint Charles sẽ bị tràn ngập bởi các viên chức công quyền trong khi cảnh sát chặn giữ những kẻ tò mò từ xa.

— Ông sẽ làm gì tôi?

Maigret không trả lời ngay, vì lý do chính xác là ông chưa đi đến quyết định.

— Ông bắt tôi? Tôi biết là ông không thể làm khác đi được, nhưng dù sao tôi cũng thề một lần nữa là...

— Hãy ăn đi. Anh uống cà phê chứ?

— Tại sao ông làm như vậy?

— Tôi làm chuyện khác thường sao?

— Ông ép tôi ăn, ép tôi uống. Ông không hỏi thúc tôi mà ngược lại, ông kiên nhẫn nghe tôi nói. Đó không phải ông biến một cuộc hỏi cung thành một bài hát đầy đưa hay sao?

Maigret mỉm cười.

— Không hoàn toàn như vậy, không đâu. Tôi chỉ cố gắng đưa chút ít thứ tự vào các sự kiện.

— Và để khiến tôi nói.

— Tôi không khăng khăng lắm đâu.

— Lúc này, tôi cảm thấy hơi khá hơn...

Gã đã ăn phần bánh kem nhưng có vẻ như không trong thấy nó và hút một điếu thuốc. Khuôn mặt gã đã hơi lấy lại sắc diện.

— Chỉ có điều, tôi không thể quay lại chỗ đó, để nhìn lại, để người thấy...

— Còn tôi?

— Ông hả, đó là nghề nghiệp của ông mà. Và cũng không liên quan đến vợ ông...

Gã bước thẳng từ sự phi lý đến biết lý lẽ, từ sự hốt hoảng mù quáng đến suy luận tinh táo hơn.

— Anh là sinh vật kỳ lạ...

— Bởi vì tôi chân thành chắc?

— Tôi cũng vậy, tôi không muốn anh làm quần chân tôi khi diễn ra cuộc khám xét của Viện công tố và tôi lại càng không muốn đám nhà báo làm mệt anh vì những câu hỏi... Khi các thanh tra của tôi đến đường Saint Charles, thực ra họ đã đến đó rồi để đợi ta. Tôi sẽ cho dẫn anh về *Quai des Orfevres*.

— Nhốt vào một xà lim?

— Trong văn phòng của tôi, ở đó anh hãy từ tể ngồi đợi tôi.

— Rồi sau đó thì sao? Việc gì sẽ xảy ra sau đó?

— Cái đó sẽ còn tùy.

— Phải chăng ông hy vọng khám phá ra?

— Tôi không biết gì cả. Tôi còn biết ít hơn anh, bởi vì tôi đã không nhìn gần xác chết và tôi không nhìn thấy khẩu súng...

Suốt cuộc nói chuyện này được kèm theo những tiếng động của ly tách, của muống nĩa, của những giọng nói thì thầm, của sự đi đi lại lại của bồi bàn và âm sắc lạnh lạnh của quỳ thu ngân.

Hè phố bên kia đón nhận ánh nắng mặt trời, và bóng người đi đường ngắn và loang rộng. Những xe hơi, taxi, xe buýt nối tiếp nhau, các cửa xe vang lên lách cách.

Hai người đàn ông khi ra khỏi quán ăn, có cái gì đó như ngập ngừng. Ở trong góc của quán rượu, họ vừa trải qua một khoảng thời gian dài chia cách với thiên hạ, với cuộc sống đang trôi chảy, với những tiếng động, những giọng nói, những hình ảnh quen thuộc.

— Ông tin tôi chứ?

— Chưa đến lúc để tin hay không tin. Này! Người của tôi ở đằng kia...

Ông nhận ra trên đường Saint Charles một trong những chiếc xe màu đen của Cảnh sát Tư pháp và chiếc xe tải nhỏ của Ban căn cước tư pháp, nhận ra Lapointe trong một nhóm nhỏ đang trò chuyện trên vỉa hè. Anh chàng to con Torrence cũng có mặt ở đó và chính anh ta là người mà viên cảnh sát trưởng giao phó người đồng hành của mình.

— Dẫn anh ta về *Quai*. Để anh ta ở phòng của tôi, ở lại với gã và đừng ngạc nhiên nếu anh ta ngủ quên. Đã hai đêm nay anh ta chưa được chợp mắt.

Sau hai giờ một lúc, người ta thấy một chiếc xe tải nhỏ của sở vệ sinh y tế chạy đến, bởi vì Moers và người của mình không có sẵn những thiết bị cần thiết.

Lúc đó trong sân, trước cửa các phòng cho thuê, những nhóm người đang chờ đợi và những kẻ tò mò bị các viên cảnh sát mặc đồng phục ngăn giữ từ xa, đang quan sát chăm chú.

Ở ngay bên cạnh, viên phó biện lý Dréville và viên dự thẩm Camus đang trò chuyện với cảnh sát trưởng quận XV Piget. Tất cả vừa rời khỏi bàn ăn, chắc là một bữa trưa thịnh soạn. Công việc tấy uế kéo dài thời gian, khiến họ sốt ruột xem đồng hồ đeo tay.

Bác sĩ pháp y Delaplanque, tương đối còn mới mẻ trong nghề, nhưng Maigret rất quý mến và ông đã đặt vài câu hỏi với ông ta. Delaplanque bắt chập mùi hôi và ruồi nặng bước vào căn phòng tiến hành khám nghiệm.

— Chốc nữa tôi có thể nói với ông nhiều hơn chút đỉnh. Ông đã đề cập với tôi một khẩu súng ngắn 6.35 và điều này lạ lùng, vì rằng tôi có thể đánh cuộc là vết thương bị phạm phải bởi một khẩu súng lớn nòng.

— Khoảng cách ra sao?

— Thoạt nhìn, không có vết quầng, không có lớp cặn thuốc súng. Cái chết đến tức thì hoặc gần như vậy, vì người phụ nữ mất máu rất ít. Thực ra cô ta là ai?

— Vợ của một nhà báo trẻ tuổi...

Đối với tất cả mọi người, giống như đối với Moers và các chuyên viên sở Căn cước Tư pháp, đó là công việc thường ngày phải thực hiện mà không hề có một cảm xúc nào cả. Người ta đã không nghe thấy một nhân viên của Sở Vệ sinh thành phố la toáng lên khi bước vào phòng:

— Cô ta thối hoăng lên, mẹ kiếp!

Những người đàn bà bế con nhỏ trên tay, những người khác chọn chỗ thuận lợi để nhìn cho rõ mà không phải tốn công, cứ chống khuỷu tay lên cửa sổ và cứ thế trao đổi những ý nghĩ cho nhau từ căn hộ này sang căn hộ kia.

— Bà chắc không phải ông to lớn nhất à?

— Không, to lớn nhất, tôi không biết ông ta...

Chuyện về Lourtie. Chính Maigret là người mà hai người đàn bà đưa mắt tìm kiếm.

— Đây! Chính là người hút tẩu đó...

— Có hai người hút tẩu...

— Không phải người còn trẻ đâu, chắc chắn... Người kia, ông ta đến gần những người ở tòa án...

Viện phó biện lý Dréville hỏi ông cảnh sát trưởng:

— Ông có ý kiến về chuyện này ra sao không?

— Người chết là một thiếu phụ hai mươi hai tuổi, Sophie Ricain, sinh ở Le Gal, nguyên quán Concarneau, nơi đó cha cô ta là thợ đồng hồ...

— Đã báo cho họ biết chưa?

— Chưa. Chốc nữa tôi sẽ lo.

— Đã lập gia đình?

— Từ ba năm nay, với Francois Ricain, một nhà báo trẻ ít nhiều dính líu với điện ảnh, muốn tìm cơ hội ở Paris.

— Anh ta ở đâu?

— Trong văn phòng của tôi.

— Ông tình nghi anh ta à?

— Tới bây giờ thì chưa. Anh ta không thể có mặt trong cuộc khám xét của Viện công tố và chỉ làm chúng ta rối thêm mà thôi.

— Anh ta ở đâu lúc xảy ra vụ giết người?

— Không ai biết được thời điểm giết người cả.

— Còn ông, bác sĩ, ông không thể phỏng chừng thời điểm đó được sao?

— Không được. Có lẽ phải qua mổ xác chết, nếu người ta cho tôi biết nạn nhân đã ăn bữa cuối cùng vào lúc nào và bao gồm những gì.

— Còn những người hàng xóm?

— Ông hãy nhìn những người đang quan sát chúng ta. Tôi chưa hỏi han họ, nhưng tôi cho rằng họ chẳng có chuyện gì đáng chú ý để chúng ta tìm hiểu được. Ông nên lưu ý rằng người ta có thể đi vào các căn phòng cho thuê mà không cần đi ngang qua chỗ người gác cổng, nó nằm ở lối ra vào đại lộ Grenelle.

Công việc gay go. Người ta chờ đợi. Người ta kêu lên vài câu không ăn nhập vào đâu cả và Lapointe làm theo ông sếp của mình, không nói một lời, với ánh mắt và cử chỉ của một con chó trung thành.

Những người tẩy uế đưa ra khỏi căn phòng một cái ống to tướng mềm mềm, sơn màu nâu mà họ mang vào mười lăm phút trước đó. Người trưởng toán mặc áo blouse trắng ra dấu bảo mọi người có thể lại gần được rồi.

Không nên ở lại quá lâu trong phòng, ông ta dặn dò Maigret vì không khí vẫn còn nặng mùi formol.

Bác sĩ Delaplanque quỳ gối gần xác chết xem xét kỹ hơn lần đầu tiên.

— Có thể người ta đã làm mất đi những gì thuộc về phần vụ của tôi.

— Còn ông thì sao, Maigret?

Maigret đã thấy tất cả những gì ông phải thấy, một cái xác co rúm, mặc chiếc áo dài ở nhà bằng lụa in hoa. Một chiếc giày đi trong nhà màu đỏ vẫn còn máng vào một bàn chân. Ông không thể nói, do vị trí của cô ta trong phòng, là người phụ nữ đó đã làm gì, và cả nơi cô ta đã đứng một cách chính xác, khi cô bị bắn. Trong chừng mực mà người ta có thể nhận xét, khuôn mặt cô ta khá bình thường, hơi xinh. Móng chân sơn màu đỏ nhưng không được chăm sóc, lớp sơn đã bong và không được sạch sẽ lắm.

Đứng gần bên sếp của mình, viên lục sự ghi chép, giống như viên thư ký của cảnh sát trưởng đứng bên cạnh.

— Cho sáng vào..

Người ta dẫm lên xác ruồi chết. Người này tiếp đến người kia, những viên chức không có chỗ trong phòng lần lượt rút khăn tay ra và đưa lên chạm mắt vì hơi formol.

Xác chết được mang đi. Một sự im lặng nặng nề bao trùm khoảng sân trong chốc lát. Các quý ông của Viện công tố rút lui đầu tiên, rồi đến Delaplanque, trong khi Moers và các chuyên viên chờ đợi để bắt đầu công việc của họ.

— Người ta lục tung tất cả há thừa sếp?

— Càng tốt thôi. Người ta chưa từng được biết.

Có thể người ta đứng trước một điều bí ẩn, có thể ngược lại, tất cả rồi sẽ bộc lộ hết sức rõ ràng. Bắt đầu mỗi cuộc điều tra đều như thế, hoặc gần như thế.

Maigret mí mắt cay xè, mở một ngăn kéo của chiếc tủ ngăn đựng toàn những đồ vật hết sức hồ lớn: cặp ống nhòm cũ, nút áo, bút máy gãy, viết chì, những bức ảnh chụp trong lúc quay một cuốn phim, kính mát, hóa đơn...

Ông trở lại khi cái mùi đó đủ thời giờ để tan đi, và ông cũng đủ ghi nhận sự trang trí kỳ dị của căn phòng. Sàn nhà đánh véc-ni đen và tường sơn màu đỏ chói giống như trần nhà. Ngược lại đồ đạc có màu trắng phân tạo cho tổng thể một cái gì đó phi thực. Người ta có thể nói đến một phối cảnh. Không có gì to ra vững chắc.

— Cậu nghĩ về nó thế nào, Lapointe? Cậu có thích ở trong một gian phòng như thế này không?

— Tôi sẽ có nguy cơ gặp những ác mộng ở đó.

Họ bước ra. Lúc nào cũng có những kẻ hiếu kỳ bám theo họ trong sân và cảnh sát đã để cho bọn họ đến gần hơn chút ít.

— Tôi đã nói chính là cái ông đó. Tôi tự hỏi ông ta có trở lại hay không. Có vẻ như tự ông ấy làm tất cả và có cơ hội để ông ấy lần lượt phỏng vấn chúng ta đấy...

Đó là một bà tóc hoe nhạt bỗng đưa trẻ trên tay nhìn Maigret với một nụ cười phỏng theo một ngôi sao điện ảnh.

— Tôi sẽ để Lourtie lại cho cậu. Đây là chìa khóa phòng trọ. Khi người của Moers xong việc, cậu hãy đóng cửa lại và tiến hành dò hỏi những người lân cận. Tội ác không thực hiện đêm qua đâu, nếu thực sự đó là tội ác, sẽ là đêm từ thứ tư sang thứ năm... Hãy cố tìm hiểu xem hàng xóm có nghe tiếng ai qua lại không. Lourtie và cậu hãy chia nhau hỏi những người thuê nhà. Sau đó dò hỏi những người buôn bán. Đây hóa đơn trong ngăn kéo đây, cậu hãy tìm trong đó địa chỉ những nhà cung cấp hàng cho họ... Tôi suýt quên, cậu vui lòng xem thử điện thoại có còn hoạt động không? Theo tôi thấy thì lúc mười hai giờ trưa, nó trong tình trạng được nhắc ra...

Điện thoại vẫn hoạt động.

— Cả hai cậu đừng trở về *Quai* mà quên báo qua cho tôi một cú điện thoại. Cố gắng làm tốt, bé con ạ.

Maigret đi ra hướng về đại lộ Grenelle và bước xuống xe điện ngầm. Nửa tiếng sau, ông gặp lại không khí thoải mái và ánh mặt trời, rồi chẳng mấy chốc là văn phòng của ông, nơi đó Francois Ricain ngoan ngoãn chờ đợi trong khi Torrence đang đọc một tờ báo.

— Anh không khát sao? - Ông hỏi Ricain khi cởi mũ và đến mở cánh cửa sổ khá lớn. - Không có gì mới hả, Torrence?

— Một nhà báo vừa điện thoại đến.

— Tôi ngạc nhiên là không thấy họ đến đằng đó. Phải cho rằng trong quận XV, việc lấy tin của họ tổ chức kém. Lapointe rồi sẽ bị họ ám cho mà coi.

Cái nhìn của ông hướng về Ricain, nhìn đôi bàn tay gã và nói với viên thanh tra:

— Để phòng xa, hãy dẫn anh ta đến phòng thí nghiệm. Để người ta xét nghiệm paraffine^[4] anh ta. Trường hợp này không chứng minh được gì cả vì đã gần hai ngày kể từ khi việc giết người được thực hiện, nhưng sẽ tránh được những câu hỏi quấy rầy. Người ta sẽ biết được, trong mười lăm phút nữa, Ricain có cận thuốc súng trên các ngón tay hay không. Dù không có cũng không tuyệt đối xác minh rằng gã không phải là người đã bắn, nhưng đó là một điểm tốt cho gã.

— Alô! Em đấy à?... Cho anh xin lỗi... Tất nhiên. Nếu đó không phải là vấn đề công tác, anh đã trở về nhà dùng bữa. Mà rồi, anh đã ăn, một bifteck với khoai tây chiên, cùng ăn với một thanh niên cực kỳ kích động. Anh đã định gọi điện thoại cho em khi bước vào nhà hàng nhưng rồi câu chuyện cứ không ngớt phát sinh, và anh thú nhận là ý định đó đã bay biến khỏi đầu anh. Em không giận anh chứ?... Không, anh không biết nữa... Ta sẽ gặp lại...

Buổi chiều hôm đó, ông có trở về để ăn tối ở nhà mình hay không, ông cũng thể dự đoán được. Nhất là với một gã thanh niên như Francois Ricain, hay thay đổi thái độ chỉ trong vài giây đồng hồ.

Maigret rất khó hình thành một ý niệm về gã. Thông minh, chắc chắn anh ta có, thậm chí một sự thông minh sắc sảo nữa, bộc lộ qua một số những lời đối đáp của gã. Bên cạnh điều đó, trong gã cũng có một khía cạnh ngây thơ hoặc trẻ con. Làm thế nào phân xét gã trong lúc này? Gã đang ở trong một trạng thái thể chất và tinh thần thảm hại, kiệt quệ thần kinh, bị vò xé bởi những cảm tính mâu thuẫn nhau.

Nếu gã không giết vợ mình và nếu gã thực sự áp ủ kế hoạch trốn qua Bỉ hay chỗ nào khác, điều đó cho thấy ở gã có một sự rối loạn toàn bộ, mà không đủ để giải thích chứng sợ chỗ bí bưng tồn tại trong gã. Có lẽ chính gã đã tưởng tượng và thực hiện việc trang trí căn phòng, cái sàn màu đen đỏ, những bức tường và trần nhà màu đỏ đỏ, những đồ đạc màu sắc nhợt nhạt đó nổi rõ lên như thể chúng bênh bồng trong không gian. Điều đó gây cảm giác là mặt đất mà người ta bước đi không được vững chắc, là các bức tường đi tới hay thụt lùi như trong một trường quay phim, là chiếc tủ ngăn, chiếc đi-văng, bàn, ghế đều không tự nhiên, chúng giả tạo.

Chính gã không hiện ra như một sinh vật giả tạo đó sao? Maigret tưởng tượng đầu óc của viên phó biện lý, hoặc của quan tòa Camus khi họ đọc được từ câu này sang câu khác những gì gã trẻ tuổi đã thốt ra, trước tiên là trong quán cà phê La Motte Picquet, rồi sau đó trong nhà hàng nhỏ của những người khách quen thuộc.

Ông tò mò muốn biết ý kiến của bác sĩ Pardon về gã. Ricain trở vào, có Torrence đi theo.

— Thế nào?

— Thử nghiệm âm tính.

— Tôi chưa bao giờ bắn một phát súng nào cả trong cuộc đời mình, không kể ở hội chợ súng.

— Anh hãy ngồi xuống!

— Ông đã gặp quan tòa chưa?

— Đã gặp viên dự thẩm và ông phó biện lý.

— Họ quyết định thế nào? Họ sẽ bắt tôi chăng?

— Ít nhất cũng cả chục lần tôi nghe anh thốt lên tiếng đó. Cho tới bây giờ, tôi chỉ có một lý do duy nhất để bắt bớ: việc lấy trộm chiếc bóp của tôi, và tôi đã không phàn nàn.

— Tôi đã gửi trả nó cho ông mà.

— Cái đó đúng. Chúng ta hãy cố gắng sắp xếp một số sự việc mà anh đã nói với tôi và những sự việc khác tôi chưa biết. Cậu có thể đi, Torrence. Bảo Janvier đến đây!

Một lúc sau, Janvier đến ngồi ở cuối bàn và rút cây viết chì từ trong túi ra.

— Anh tên là François Ricain. Anh hai mươi lăm tuổi. Anh sinh ở đâu?

— Ở Paris, đường Caulaincourt.

Một phó trung lưu, thị dân, phía sau nhà thờ Thánh Tâm.

— Cha mẹ anh vẫn còn sống chứ?

— Cha tôi. Ông là chuyên viên máy móc của Hiệp hội đường sắt quốc gia Pháp (SNCF).

— Anh lập gia đình cách đây bao lâu?

— Hơn ba năm rưỡi một chút. Sẽ đúng bốn năm vào tháng sáu ngày 17.

— Vậy lúc đó anh hai mươi một tuổi và vợ anh...

— Mười tám.

— Cha anh đã góa vợ?

— Mẹ tôi mất lúc tôi mười bốn.

— Anh tiếp tục sống với cha anh à?

— Trong vài năm. Đến mười bảy tuổi, tôi rời ông.

— Tại sao vậy?

— Bởi vì chúng tôi không hợp ý nhau.

— Về chuyện đó có một lý do đặc biệt hà?

— Không. Tôi chán nản. Ông ấy muốn tôi, cũng như ông, vào ngành đường sắt, và tôi không đồng ý.

Ông ấy nghĩ rằng tôi đã mất thì giờ để đọc và học hành.

— Anh có tú tài chứ?

— Tôi đã rời trường hai năm trước khi...

— Sao anh làm thế? Anh sống ở đâu? Bằng cách gì?

— Ông bức ép tôi, — Ricain than phiền.

— Tôi không bức ép anh. Tôi chỉ đặt với anh những câu hỏi sơ đẳng.

— Có nhiều giai đoạn khác nhau, tôi đã bán báo trên đường phố. Rồi tôi là người phụ việc vận hành máy trong một xưởng in ở đường Montmartre. Trong một thời gian, tôi ở cùng phòng với một người bạn.

— Tên anh ta, địa chỉ?

— Bernard Fléchier. Anh ta có một phòng ở đường Coqui Iliere. Tôi không còn gặp anh ta nữa.

— Anh ta làm gì?

— Anh ta lái xe ba gác.

— Rồi sau đó?

— Tôi làm việc sáu tháng trong một nhà máy giấy. Tôi viết mấy truyện ngắn mang đến các tòa báo. Người ta đã nhận một trong số đó và tôi được nhuận bút một trăm francs. Người tiếp nhận tôi đã ngạc nhiên khi thấy tôi còn quá trẻ.

— Ông ta không tiếp tục đăng những truyện ngắn của anh sao?

— Không. Những truyện tiếp theo bị từ chối.

— Anh làm gì lúc anh gặp vợ anh, tôi muốn nói là người sẽ trở thành vợ anh, cô Sophie Le Gal, đúng thế không?

— Tôi là trợ lý thứ ba của một phim đã bị cấm bởi kiểm duyệt, một phim chiến tranh thực hiện bởi những người trẻ tuổi.

— Sophie cũng tham gia?

— Không thường xuyên. Cô ấy đóng vai phụ... Cô ấy được đưa ra như người mẫu.

— Cô ấy sống độc thân à?

— Trong một phòng của khách sạn, ở Saint Germain des Prés.

— Tiếng sét ái tình chăng?

— Không. Chúng tôi ngủ chung, Bởi vì sau một buổi khiêu vũ chúng tôi thấy chỉ còn riêng mình trên đường phố vào lúc ba giờ sáng. Cô ấy cho phép tôi đi theo... Chúng tôi ở với nhau trong nhiều tháng và đến một ngày, chúng tôi có ý nghĩ lấy nhau.

— Cha mẹ cô ấy đồng ý chứ?

— Không có gì quan trọng để nói. Cô ấy đã đi Concarneau và trở về với một lá thư của cha cô cho phép làm đám cưới.

— Còn phía anh?

— Tôi thấy cha tôi cũng thế.

— Ông ấy đã nói gì?

— Ông đã nhún vai...

— Ông ấy có dự lễ cưới không?

— Không. Chỉ có bạn bè, ba bốn người gì đó. Buổi tối, tất cả cùng đi ăn ở Chợ thực phẩm...

— Trước khi gặp anh, Sophie không có mối quan hệ nào sao?

— Tôi không phải là người đầu tiên, nếu đó là điều ông muốn nói.

— Cô ấy không ít nhiều đã sống chung lâu dài với một người đàn ông có thể đủ yêu thương để muốn tìm gặp lại cô ấy hay sao?

Có vẻ gã lục lợi trong ký ức.

— Không... Chúng tôi đã gặp bạn bè cũ của cô ấy, nhưng không phải là mối tình lớn gì đâu. Ông nên biết, trong bốn năm trời, chúng tôi có thời gian để giao du với những nhóm bạn khác nhau. Những người đã là bạn bè của chúng tôi trong sáu tháng rồi biến mất. Những người khác có chỗ đứng mà thỉnh thoảng chúng tôi gặp lại... Ông đặt những câu hỏi như thể điều đó rất đơn giản. Người ta ghi câu trả lời của tôi... Tôi cứ lầm lẩn, tôi cứ rối trí, tôi cứ bỏ sót một chi tiết, và người ta sẽ rút ra những kết luận mà tôi chả hiểu ra sao. Ông hãy thừa nhận là cái đó không được công bằng đi.

— Anh muốn tôi hỏi anh trước mặt một luật sư chăng?

— Tôi có quyền đó à?

— Nếu chính anh tự cho mình là người bị tình nghi.

— Còn ông? Ông nghĩ tôi như thế nào?

— Như người chồng của một phụ nữ đã chết một cái chết bất đắc kỳ tử. Như một đứa con trai hoảng loạn đã đánh cắp chiếc bóp của tôi để rồi gửi trả lại với đầy đủ những gì đựng trong đó. Như một con người rất thông minh nhưng cũng rất không vững vàng.

— Nếu ông đã trải qua hai đêm mà tôi đã trải qua...

— Chúng ta sẽ đi đến chỗ đó. Vậy thì, anh đã làm nhiều việc khác nhau mà mỗi việc chỉ kéo dài không bao lâu.

— Đó chỉ là kiếm sống trong khi chờ đợi.

— Chờ đợi cái gì?

— Bắt đầu sự nghiệp của tôi.

— Sự nghiệp nào?

Gã vừa quan sát Maigret vừa nhíu lông mày, như để tin chắc là không có gì giấu cọt trong giọng nói của ông.

— Tôi còn do dự. Có thể tôi sẽ làm cả hai. Dù sao, tôi cũng muốn viết, nhưng tôi không biết sẽ viết kịch bản hay tiểu thuyết. Việc dựng thành phim hấp dẫn tôi, miễn sao tôi hoàn toàn là tác giả của phim.

— Anh thường lui tới giới điện ảnh chứ?

— Ở Vieux Pressoir, vâng... Người ta gặp ở đó những người mới chập chững vào nghề như tôi, nhưng một nhà sản xuất phim như ông Carus không chê bai ăn tối với chúng tôi ở đó.

— Ông Carus là ai?

— Một nhà sản xuất phim, tôi đã nói với ông. Ông ta ở khách sạn Raphael và có văn phòng ở 18 bis đường Bassano, gần Champs Elysées.

— Ông ta đã bỏ tiền làm phim?

— Đã ba hay bốn phim gì đó. Đồng sản xuất với những người Đức và người Ý. Ông ấy đi du lịch nhiều.

— Ông ta bao nhiêu tuổi?

— Khoảng bốn chục.

— Đã có gia đình chứ?

— Ông ấy sống với một phụ nữ trẻ, Nora, đã từng là người mẫu.

— Ông ta có biết vợ anh không?

— Dĩ nhiên. Đó là một môi trường ở đó người ta sống thân tình.

— Ông Carus có nhiều tiền chứ?

— Ông ta kiếm được từ các phim của mình.

— Nhưng ông ấy không có tài sản cá nhân sao?

— Tôi đã nói với ông, ông ta sống ở Raphael, nơi đó có một căn hộ. Giá cả đắt lắm. Buổi tối, người ta gặp ông ấy trong các câu lạc bộ sang trọng nhất.

— Có phải ông ta là người anh đã đi tìm đêm thứ tư rạng sáng thứ năm không?

Ricain đỏ mặt.

— Phải, ông ấy hoặc một người khác. Ông ấy gần như luôn luôn có những bó giấy bạc trong túi.

— Anh có nợ tiền ông ta à?

— Vâng.

— Nhiều chứ?

— Trong khoảng hai ngàn...

— Ông ta không đòi sao?

— Không.

Một thay đổi thoáng qua, khó xác định, vừa xuất hiện nơi gã trẻ tuổi và Maigret quan sát sát gã chăm chú hơn.

Nhưng ông vẫn phải thận trọng hơn, bởi người đối thoại lúc nào cũng sẵn sàng thu mình vào vỏ kén của mình.

III

Khi Maigret đứng lên, Ricain rùng mình và lo lắng nhìn ông. Bởi vì dường như gã luôn luôn chờ đợi một cú chơi khăm của định mệnh hoặc một sự phản trắc. Viên cảnh sát trưởng đứng chôn chân một lúc trước cánh cửa sổ mở rộng, như muốn đắm mình trong thực tại khi nhìn ngắm những người bộ hành và xe cộ trên cầu Saint Michel, một tàu kéo mang một lá bài chuồn lớn màu trắng trên ống khói của nó.

— Tôi trở lại ngay.

Từ phòng của các thanh tra viên, ông gọi cho Viện pháp y.

— Maigret đây! Anh vui lòng xem giùm liệu bác sĩ Delaplanque đã mổ xác xong chưa...

Ông chờ đợi khá lâu trước khi nghe được giọng của viên bác sĩ pháp y ở đầu dây.

— Đúng lúc quá, ông cảnh sát trưởng. Tôi sắp gọi ông đây. Ông đã biết được thiếu phụ ăn bữa cuối cùng vào giờ nào và bao gồm những thức ăn gì chứ?

— Chốc nữa tôi sẽ nói với ông, vết thương thì sao?

— Trong chừng mực, tôi có thể phán đoán, phát súng đã bắn ra từ một khoảng cách mà tôi độ chừng giữa một mét và một mét rưỡi.

— Trực diện à?

— Bên hông. Nạn nhân đang đứng. Cô ấy hẳn phải lùi một hoặc hai bước trước khi đổ sụp xuống thềm. Phòng thí nghiệm đã phát hiện những vết máu, ông sẽ xác định điều đó. Còn một chuyện nữa, người phụ nữ này đang mang thai nhưng bị can thiệp bằng những biện pháp thô thiển vào tháng thứ ba hay thứ tư. Cô ta hút thuốc nhiều, nhưng có một sức khỏe khá tốt.

— Ông vui lòng giữ máy một lúc chứ?

Ông trở lại phòng mình.

— Anh có ăn với vợ anh tối thứ tư không?

— Vào lúc tám giờ rưỡi, ở Vieux Pressoir.

— Anh có nhớ cô ấy ăn gì không?

— Xem nào... Tôi thì không đói. Tôi chỉ dùng một đĩa thịt nguội. Sophie yêu cầu xúp cá mà Rose vừa mới gợi ý cô ấy, tiếp theo là thịt bò muối...

— Không có tráng miệng à?

— Không. Chúng tôi đã uống một bình rượu beaujolais. Tôi uống cà phê. Sophie không thích...

Maigret ra ngoài, đến căn phòng bên cạnh, lập lại thực đơn cho Delaplanque nghe.

— Nếu cô ta đã ăn vào lúc tám giờ rưỡi tối, tôi đã có thể phỏng định cái chết xảy ra trong vòng một giờ tối, bởi vì thức ăn hầu như đã tiêu hóa hoàn toàn... Tôi sẽ nói thêm với ông sau khi phân tích hóa học, nhưng sẽ mất nhiều ngày.

— Ông đã xét nghiệm paraffine chưa?

— Tôi đã nghĩ đến điều đó. Không có vết thuốc súng trên hai bàn tay. Ông sẽ nhận được báo cáo đầu tiên của tôi sáng mai.

Maigret trở về chỗ của mình trong văn phòng và sắp xếp theo thứ tự kích cỡ năm hay sáu tẩu thuốc nằm thường trực ở đó.

— Tôi vẫn còn những câu hỏi đặt ra cho anh, Ricain ạ, nhưng hôm nay tôi lưỡng lự. Anh đã kiệt sức và chỉ đứng vững nhờ vào thần kinh của mình.

— Tôi thích kết thúc ngay tức khắc hơn.

— Vì anh muốn thế. Tóm lại, nếu tôi biết rõ về anh, thì cho đến bây giờ anh chưa bao giờ có được chỗ làm ổn định lẫn thu nhập đều đặn phải không?

— Tôi cho rằng, có vài chục ngàn người ở vào trường hợp này chứ?

— Anh còn nợ tiền của ai nữa?

— Tất cả những người bán hàng. Một số không muốn cung ứng cho chúng tôi nữa. Tôi còn nợ Maki năm trăm francs, một tay điêu khắc ở cùng khu nhà với tôi. Đó là một nghệ sĩ trừu tượng, nhưng thỉnh thoảng để kiếm thêm chút đỉnh, anh ta cũng tạc tượng bán thân. Điều đó xảy ra cách nay mười lăm ngày. Anh ấy đã lãnh được bốn hay năm ngàn francs và đãi chúng tôi ăn tối. Vào lúc tráng miệng, tôi đã đề nghị anh ấy cho vay một món tiền nhỏ.

— Còn ai nữa không?

— Quá lắm rồi!

— Anh có tính trả không?

— Tôi chắc chắn ngày nào đó sẽ kiếm được nhiều tiền. Phần đông những đạo diễn, những nhà văn tiếng tăm đều khởi đầu như tôi.

— Ta hãy thay đổi đề tài. Anh có ghen không?

— Với ai?

— Tôi nói về vợ anh. Tôi cho rằng đã từng có một số trong bạn bè của anh có tán tỉnh cô ấy chứ?

Ricain lặng thinh, bối rối, rồi nhún vai.

— Tôi không cho là ông có thể hiểu được... Ông thuộc thể hệ khác. Còn chúng tôi, những người trẻ tuổi, chúng tôi không xem quá quan trọng những chuyện như thế.

— Anh muốn nói là anh cho phép cô ấy có những quan hệ mật thiết với những người khác ngoài anh sao?

— Thật khó mà trả lời câu hỏi thẳng thừng như vậy.

— Cũng cứ thử xem.

— Cô ấy đã làm mẫu khóa thân cho Maki.

— Và không xảy ra gì cả sao?

— Tôi không hỏi họ chuyện đó.

— Còn ông Carus?

— Carus có biết bao cô gái nếu ông ấy muốn, tất cả các cô muốn đóng phim hay lên truyền hình.

— Ông ta lợi dụng họ à?

— Tôi cho là...

— Vợ anh có thử bước vào điện ảnh không?

— Đã có, cách đây ba tháng, một vai nào đó không quan trọng.

— Vậy mà anh không ghen sao?

— Không như ông nghĩ...

— Anh đã nói là Carus có một tình nhân?

— Cô ta tên là Nora.

— Cô ta có ghen không?

— Không giống như vậy đâu, Nora là một cô gái thông minh, nhiều tham vọng. Cô ấy coi thường điện ảnh... Điều cô ta quan tâm, đó là trở thành bà Carus và có được nhiều tiền.

— Cô ta hợp ý với vợ anh lắm không?

— Như với những người khác, cô ta nhìn tất cả chúng tôi, đàn ông cũng như đàn bà, với thái độ hạ cố. Ông muốn đi đến đâu bây giờ?

— Không đến đâu cả.

— Ông tính hỏi tất cả những ai tôi có giao du à?

— Có thể lắm. Kẻ nào đó đã giết vợ anh. Anh khẳng định rằng không phải là anh, cho đến khi có chứng cứ ngược lại, tôi nghiêng về tin anh hơn... Một người lạ đã đột nhập vào nhà anh tối thứ tư, trong khi anh vừa mới rời nhà. Người đó không có chìa khóa, điều đó tạo giả thuyết rằng vợ anh đã cho kẻ ấy vào phòng trọ mà không nghi ngờ gì cả.

Maigret nhìn gã trẻ tuổi đang bán loạn trước mặt ông, tìm cách nói vài lời.

— Xem nào! Ai trong số bạn bè anh biết được sự tồn tại của khẩu súng ngắn?

— Gần như tất cả... Hãy coi như tất cả.

— Có lúc nào anh mang nó trên người không?

— Không. Nhưng có những lúc tôi có tiền, tôi đã tập hợp bạn bè lại nhà tôi. Tôi mua thịt lợn, cá hồi, các thức ăn nguội và mỗi người mang đến một chai rượu vang hay whisky.

— Máy giờ thì kết thúc mấy buổi tiệc tùng đó?

— Khuya lắm. Mọi người uống nhiều. Có người ngủ thiếp đi và ở lại cho đến sáng. Tôi thỉnh thoảng có sờ mó đến khẩu súng, để đùa cho vui.

— Nó có nạp đạn không?

Ricain không trả lời ngay, và trong những lúc như vậy, thật khó mà không nghi ngờ gã.

— Tôi không biết...

— Nghe này. Anh nói với tôi về những bữa tối mọi người ít nhiều đều say sưa. Anh đã cầm một khẩu tự động để giỡn chơi và bây giờ anh khẳng định là không biết nó có nạp đạn hay không. Mới đây, anh đã xác nhận với tôi là anh không biết khắc hãm nằm ở đâu. Anh có thể giết mà không có chủ tâm bất kỳ ai trong số bạn bè của anh.

— Cũng có thể... Khi người ta đã say.

— Anh thường như vậy hả, Ricain?

— Khá thường xuyên. Không quá say đến mức không còn biết mình làm gì nữa, nhưng tôi không uống khan, như phần đông bạn bè tôi. Nhất là khi mọi người gặp nhau trong các quán cà phê và các câu lạc bộ.

— Anh giấu khẩu súng ngắn ở đâu?

— Nó không được giấu kỹ. Nó nằm ở ngăn trên của chiếc tủ com-mốt cùng với một mớ dây nhợ cũ, đinh, ốc, hóa đơn, mọi thứ mà người ta không biết nhét vào đâu.

— Đến đổi bất kỳ ai trong những người đã qua đêm ở nhà anh cũng có thể lấy khẩu súng ra và sử dụng được.

— Vâng.

— Anh có nghi ngờ nào không?

Một sự ngập ngừng, một lần nữa, một ánh mắt lẩn trốn.

— Không.

— Không ai thực sự yêu vợ anh à?

— Tôi.

Tại sao gã phát ngôn tiếng đó một cách cay độc như vậy?

— Yêu nhưng không ghen à?

— Tôi đã giải thích với ông rồi.

— Còn Carus thì sao?

— Tôi cũng đã nói với ông.

— Maki?

— Bên ngoài đó là một gã cục cằn, nhưng anh ta hiện như một con cừu và phụ nữ khiến anh ta sợ.

— Hãy nói cho tôi những người khác, những người anh thường giao du, những người anh gặp ở Vieux Pressoir và kết thúc ban đêm ở nhà anh mỗi khi anh có tiền.

— Gérard Dramin. Anh ta là trợ lý thứ nhất. Chính với anh ấy tôi đã viết một kịch bản chi tiết và tôi đã là trợ lý thứ ba của phim.

— Đã lập gia đình chưa?

— Trong lúc này, anh ta sống ly thân với vợ mình. Đây không phải là lần đầu tiên, sau vài tháng, họ lại làm lành với nhau.

— Anh ta ở đâu?

— Khi chỗ này, khi chỗ kia, luôn luôn là khách sạn. Anh ta tự phụ là mình chẳng có gì khác ngoài chiếc vali và những gì chứa trong đó.

— Cậu có ghi không, Janvier?

— Tôi đang làm đây, thưa sếp.

— Người khác, Ricain?

— Một tay chụp hình tên là Jacques Huguet ở khu nhà với tôi, ở tòa nhà chính giữa.

— Bao nhiêu tuổi?

— Ba mươi.

— Đã lập gia đình chứ?

— Hai lần. Hai lần ly hôn. Anh ta có một con với người vợ đầu, hai với người vợ sau. Bà ấy sống cùng tầng với anh ta.

— Anh ta sống một mình à?

— Với Jocelyne, một cô gái tử tế đang có thai bảy hay tám tháng.

— Như vậy anh ta có ba bà vợ. Anh ta có gặp lại hai bà đầu không?

— Họ rất thuận thảo với nhau.

— Hãy tiếp tục đi.

— Tiếp tục cái gì?

— Danh sách bạn bè của anh, những người hay lui tới Vieux Pressoir đó.

— Họ thay đổi, tôi đã từng nói với ông... Có Pierre Louchard...

— Anh ta làm gì?

— Anh ta đã quá bốn mươi, anh ta là kẻ đồng tính luyến ái và đang đứng một cửa hiệu đồ cổ ở đường Sèvres.

— Lý do nào anh ta nhập bọn với các anh?

— Tôi không biết. Đó là một khách hàng của Vieux Pressoir. Anh ta theo chúng tôi... Anh ta không nói nhiều, tỏ ra sung sướng khi được ở bên cạnh chúng tôi.

— Anh có nợ tiền anh ta không?

— Không nhiều, ba trăm năm chục francs.

Điện thoại reo. Maigret nhắc máy.

— Alô, thưa sếp. Lapointe muốn nói chuyện với ông. Tôi chuyển liên lạc sang ông nhé?

— Thôi, tôi đến.

Ông quay lại phòng các thanh tra viên.

— Ông đã yêu cầu tôi gọi cho ông khi nào chúng tôi xong việc, sếp ạ. Lourtie và tôi đã hỏi han tất cả những láng giềng có thể nghe được cái gì đó, nhất là các bà láng giềng, bởi vì phần lớn đàn ông vẫn còn làm việc... Không ai nhớ gì một phát súng cả. Họ có thói quen ban đêm nghe tiếng động đằng nhà Ricain. Nhiều người thuê nhà than phiền với người gác cổng và định viết thư cho ông chủ nhà. Một lần, vào lúc hai giờ sáng, một bà đau răng đang đứng tựa cửa sổ nhà mình đã trông thấy một phụ nữ trần truồng như nhộng thoát ra từ phòng cho thuê và chạy trong sân, đuổi theo bởi một người đàn ông. Bà không phải là người độc nhất xác định rằng những cuộc chèn chén đã diễn ra trong căn hộ của vợ chồng Ricain.

— Sophie có tiếp khách trong lúc vắng mặt chồng không?

— Ông biết đấy, sếp ạ, những người đàn bà tôi đã dò hỏi không được chính xác lắm đâu. Những từ lặp lại thường nhất là: bọn man rợ, đám người vô giáo dục, vô luân. Về phần chị gác cổng, chị ta chờ kỳ hạn để thông báo cho họ thôi thuê nhà, bởi vì họ đã chậm trễ sáu tháng và người chủ nhà đã quyết định chấm dứt hợp đồng nếu họ không thanh toán tiền thuê. Tôi phải làm gì đây?

— Ở lại phòng cho thuê cho đến lúc tôi đến gặp cậu ở đó. Giữ Lourtie lại với cậu, bởi vì có thể tôi sẽ cần đến cậu ta.

Ông trở lại văn phòng của mình, ở đó Janvier và Ricain vẫn lặng thinh.

— Hãy nghe tôi cho rõ, Ricain à. Trong tình trạng sự việc như thế này, tôi không muốn yêu cầu viên dự thẩm lệnh bắt anh. Mặt khác, tôi không cho rằng đêm nay anh lại muốn ngủ ở Saint Charles.

— Tôi không thể...

— Anh không có tiền. Tôi không thích thấy anh lần nữa lại lếch thếch giữa Paris để đi tìm một người bạn mượn tiền.

— Ông sẽ làm gì tôi đây?

— Thanh tra Janvier sẽ đưa anh đến một khách sạn hạng xoàng, không xa đây, trên đảo Saint Louis. Anh có thể nhờ người đưa thức ăn lên. Khi đi ngang qua một tiệm thuốc hay hiệu thuốc tây, hãy mua xà bông, dao cạo và bàn chải đánh răng...

Viên cảnh sát trưởng nháy mắt với Janvier.

— Tôi muốn anh không ra ngoài nữa. Và lại tôi báo với anh rằng nếu anh có chuyện đó...

— Tôi sẽ nghe theo. Tôi đã hiểu. Tôi vô tội...

— Là anh nói như vậy...

— Ông không tin tôi sao?

— Đó không phải là nghề của tôi. Tôi bằng lòng chờ đợi. Chúc ngủ ngon.

Còn lại một mình, Maigret sai bước trong phòng trong vài phút, thỉnh thoảng dừng lại trước cửa sổ. Rồi ông nhắc điện thoại gọi cho vợ mình để báo với bà là ông không trở về dùng bữa tối.

Mười lăm phút sau đó, ông đã ở trên xe điện ngầm chờ ông đến trạm Bir Hakeim. Ông gõ cửa phòng cho thuê và Lapointe ra mở.

Mùi hôi của formol còn phảng phất dai dẳng. Lourtie ngồi ở chiếc ghế bành độc nhất của gian phòng đang hút một điếu xì gà nhỏ rất nặng.

— Ông muốn ngồi không, sếp?

— Cảm ơn. Tôi nghĩ rằng các cậu chẳng phát hiện thêm điều gì mới nữa?

— Các tấm ảnh. Có một tấm hai vợ chồng Ricain cùng trên một bãi biển. Một tấm khác đứng trước chiếc xe hơi của họ.

Sophie không xấu. Cô ta có một gương mặt hơi hờn dỗi đúng một của các cô gái trẻ và có một bộ tóc rất bông. Trên đường phố, người ta có thể lầm cô với hàng ngàn cô gái khác chạy theo cùng những cử chỉ, ăn mặc cùng một cách.

— Không có rượu à?

— Còn một ít whisky trong tủ này.

Một chiếc tủ cũ không có kiểu riêng, như chiếc tủ chè, mấy chiếc ghế ngồi mà do màu sơn trắng và xin mờ, đối chọi với nền nhà màu đen và các bức tường đỏ, trở nên kỳ quặc.

Maigret đầu đội nón, miệng ngâm tẩu, mở mấy cánh cửa, các ngăn kéo. Ít quần áo. Tất cả là ba chiếc áo dài rẽ tiền, lòn loẹt. Những chiếc quần lửng bó giò, những chiếc áo săng-đay cổ cuốn...

Bên hông phòng tắm, khoanh bếp nhỏ chỉ hơi lớn hơn một chiếc tủ hộc tường, với cái bếp gaz và cái tủ lạnh nhỏ hàng mẫu. Trong tủ đó, ông tìm thấy một chai nước khoáng đã được dùng tới, một phần tư lọ bơ, ba quả trứng, một miếng thịt sườn ướp trong nước sốt.

Không có gì thật sạch sẽ, cả quần áo, cả gian bếp nhỏ, cả phòng tắm trong đó vương vãi áo sổng.

— Không ai gọi điện thoại à?

— Không ai cả từ khi chúng tôi đến đây.

Vụ giết người chắc được thông tin trên báo buổi chiều, hoặc sớm muộn sẽ có.

— Lourtie, hãy đi ăn với một chút gì đó rồi trở lại đây và đóng chốt một cách thoải mái trong khả năng có thể. Hiểu chứ, Lourtie?

— Hiểu, thưa sếp. Tôi có quyền ngủ chứ?

Về phần Maigret và Lapointe, họ đi bộ tìm quán Vieux Pressoir.

— Ông đã bắt anh ta à?

— Không. Janvier đã dẫn anh ta đến Cigognes, trên đảo Saint Louis.

Đây không phải là lần đầu tiên người ta đưa đến một khách hàng mà họ muốn trông chừng.

— Ông cho là anh ta đã giết à?

— Anh ta cùng một lúc khá thông minh và khá ngu ngốc để làm như vậy. Và lại...

Maigret tìm kiếm từ ngữ để dùng nhưng không ra. Hiếm khi ông bị kích thích tò mò bởi một ai đó đến thế, như đối với gã François Ricain này. Thoạt nhìn, đó chỉ là một gã thanh niên đầy tham vọng đã đầy rẫy ở Paris và ở mọi thủ đô khác.

Một tương lai hư hỏng? Gã chỉ mới hai mươi lăm tuổi. Đôi lúc viên cảnh sát trưởng bị cảm dỗ bởi sự tin tưởng gã ta. Rồi ngay sau đó, ông bật tiếng thở dài và thất vọng.

— Nếu mình là cha gã...

Ông sẽ làm gì với một gã con trai như Francis? Cố gắng khuất phục gã, khiến gã phải đi đúng đường chăng?

Ông cần phải gặp cha của Ricain, ở Montmartre. Trừ phi là ông ta đến trình diện tại Cảnh sát Tư pháp

khi đã đọc báo.

Lapointe, kẻ lạng lẽ bước đi bên cạnh ông mới hơn hai lăm tuổi. Maigret so sánh trong đầu hai người đàn ông này.

— Tôi cho là ở đằng kia, thưa sếp, ở phía bên kia đại lộ, gần tàu điện trên cao...

Quả thật người ta trông thấy một cánh cửa được kèm bởi hai cầu thang tròn ốc của máy ép bằng gỗ đã bị mọt, những cánh cửa sổ gắn màn để lọt ánh sáng màu hồng từ những ngọn đèn đã được thắp lên bên trong.

Chưa tới giờ khai vị, nói chi đến ăn tối. Chỉ có hai người trong quán, một người khách phụ nữ gác chân vắt vẻo trên chiếc ghế ở quầy rượu và đang uống bằng ống hút một chất nước vàng vàng, còn ông chủ phía bên kia đang chúm mũi vào một tờ báo.

Ánh sáng màu hồng, quầy rượu tựa trên các cầu thang tròn ốc của máy ép, đầy đặc những chiếc bàn được phủ khăn trải ô vuông, các bức tường được trang trí đến hai phần ba bằng gỗ lát tường màu sẫm.

Maigret đi trước Lapointe, cau mày lại khi thấy người đàn ông đọc báo, như tìm kiếm ai đó trong ký ức của mình.

Về phần mình, ông chủ ngẩng đầu lên, nhưng chỉ cần một thoáng là ông ta nhận ra ngay viên cảnh sát trưởng.

— Thật trùng hợp lạ lùng... - ông ta nhận xét trong khi vờ vờ tờ báo còn mới. - Tôi đoán chính xác là ông đang chịu trách nhiệm điều tra...

Và quay sang cô gái:

— Fernande, tôi giới thiệu với cô, đích thân vị cảnh sát trưởng Maigret... Mời ngồi, thưa ông cảnh sát trưởng. Tôi có thể mời ông cái gì đây?

— Tôi không biết ông đã trở thành chủ quán.

— Khi người ta bắt đầu già đi...

Và đó là sự thật vì Bob Mandille sàng sàng tuổi với Maigret. Hồi trước người ta nói nhiều về ông khi hầu như mỗi tháng, ông lại sáng chế ra một kỳ công mới, khi thì đi dạo trên đôi cánh của một chiếc phi cơ đang bay, khi thì nhảy dù trên quảng trường Concorde để đáp xuống cách tháp bia vài thước, khi lại trong một chiếc xe đua vượt qua một con ngựa đang phi nước đại. Giới điện ảnh đã khiến ông thành một trong những cascadeurs trứ danh nhất sau khi đã hoàn công cố biến ông trở thành một kếp mũi. Người ta không đếm xiết những tai nạn mà ông là nạn nhân và cơ thể ông đã phủ bao nhiêu vết sẹo. Ông đã gìn giữ dáng mảnh khảnh, thanh lịch. Thật là khó khăn nếu người ta cảm thấy trong cử động của ông một sự cứng nhắc nào đó gợi nghĩ đến một người máy. Về phần khuôn mặt, nó hơi quá trơn nhẵn, với đường nét quá đều đặn, chắc chắn đã từng trải qua giải phẫu thẩm mỹ.

— Scotch nhé?

— Bia.

— Anh cũng thế chứ, chàng trẻ tuổi?

Điều đó không làm Lapointe hài lòng chút nào cả khi anh chàng bị gọi như thế.

— Ông thấy đấy, Maigret ạ. Tôi đã chấm dứt... Các công ty bảo hiểm thấy tôi đã quá già để cùng tôi mạo hiểm và chính vì thế, người ta không cần tôi trong phim nữa. Thế là tôi cưới Rose và trở thành anh hàng rượu. Ông có nhìn thấy tóc tôi? Ông có tấm hình của tôi lúc tôi bị lột mảng da đầu do cánh máy bay trực thăng và đầu tôi như một quả trứng không? Bộ tóc giả đấy, đơn giản thôi...

Ông ta lịch sự gỡ nó ra, chào như với một chiếc mũ.

— Ông biết Rose chứ, không à? Cô ấy đã hát trong thời gian dài ở Tranon Lyrique. Rose Delval, như tên gọi của cô ấy lúc đó. Tên thực của cô là Rose Vatan, nó không phù hợp trên áp phích... Thế nào, ông có muốn tôi kể lại với ông?

Maigret liếc mắt nhìn cô gái có tục danh Fernande.

— Xin cứ tự nhiên đối với cô ấy. Cô ta như một món đồ đạc. Trong hai tiếng nữa, cô ta sẽ đến độ không thể nhắc chân lên được và tôi sẽ đặt cô ta vào taxi.

— Hẳn nhiên là ông biết Ricain.

— Tất nhiên. Xin chúc sức khỏe... Tôi thì chỉ uống nước, xin lỗi... Ricain một tuần một hoặc hai lần

đến đây ăn tối.

— Với vợ anh ta à?

— Với Sophie, dĩ nhiên. Rất hiếm khi thấy Francis không có Sophie bên cạnh.

— Ông thấy họ lần sau cùng khi nào?

— Xem đã... Bữa nay ngày gì?... Thứ sáu. Họ qua đây tối thứ tư.

— Với đám bạn bè à?

— Không ai trong nhóm có mặt buổi tối đó. Ngoại trừ Maki, nếu tôi không lầm. Theo tôi thì Maki đang ăn trong góc của anh ta.

— Họ không ngồi vào bàn với anh ta sao?

— Không. Francis đã mở hé cánh cửa, hỏi tôi có thấy Carus không và tôi trả lời với anh ta là không, rằng tôi đã không thấy ông ấy từ hai hay ba ngày nay.

— Máy giờ thì họ đi?

— Họ không bước vào. Chắc họ đi ăn chỗ khác... Lúc này anh ta ở đâu nhỉ, Francis ấy? Tôi hy vọng là ông không nhốt anh ta chứ?

— Sao ông lại hỏi như vậy?

— Tôi vừa đọc trên báo là vợ anh ta đã bị bắn chết bởi viên đạn của một khẩu súng ngắn và anh ta đã biến mất.

Maigret mỉm cười. Cảnh sát ở quận XV không nắm được tình hình, đã thông tin sai lạc cho đám phóng viên.

— Ai nói với ông về quán ăn của tôi vậy?

— Ricain.

— Vậy anh ta không bỏ trốn?

— Không.

— Đã bị bắt?

— Cũng không nốt. Ông cho rằng có thể anh ta đã giết Sophie hay sao?

— Anh ta không thể giết bất kỳ ai. Nếu anh ta phải giết một ai vào một ngày nào đó, thì sẽ là chính anh ta.

— Tại sao vậy?

— Bởi vì có những lúc anh ta mất niềm tin và bắt đầu ghê tởm mình. Chính những lúc ấy anh ta uống rượu. Sau vài ly nhỏ, anh ta hoàn toàn tuyệt vọng, định ninh mình là một kẻ bỏ đi và gây bất hạnh cho vợ mình.

— Anh ta trả tiền cho ông đều đặn chứ?

— Bảng nợ của anh ta khá dài. Nếu tôi nghe lời Rose, thì đã đến lúc tôi không thể cho anh ta nợ nữa. Với Rose, làm ăn ra làm ăn... Đã đành là công việc của cô ấy vất vả hơn tôi, cả ngày quanh quẩn bên bếp lò. Lúc này cô ấy đang ở đó và sẽ còn ở đó cho đến mười giờ tối.

— Ricain có trở lại tối hôm đó không?

— Xem nào... Tôi bận rộn ở một bàn, sau đó... Tôi cảm thấy một luồng không khí và tôi quay lại nhìn cánh cửa. Anh ta đã mở hé và tôi cho rằng anh ta đưa mắt tìm kiếm ai đó.

— Anh ta đã gặp?

— Không.

— Lúc đó mấy giờ?

— Mười một giờ chắc?... Hẳn ông muốn tôi nhấn mạnh. Chính trong buổi tối đó anh ta đã trở lại lần thứ ba sau đó... Đôi lúc, bữa ăn tối xong xuôi, chúng tôi còn chuyện gẫu với khách quen lui tới. Đã quá nửa đêm, thứ tư, khi anh ta bước vào... Anh ta dừng lại gần cánh cửa và ra dấu bảo tôi đến gặp anh ta.

— Anh ta có biết khách hàng ngồi cùng ông không?

— Không. Đó là bạn cũ của Rose, những người bên sân khấu, và Rose đã ra gặp chúng tôi, còn mang tạp dề. Francis rất sợ vợ tôi. Anh ta đã hỏi tôi Carus có đến không. Tôi bảo với anh ta là không thấy. Rồi Gérard? Gérard tức là Dramin, một kẻ được nhắc đến trong điện ảnh... Cũng không nốt... Thế là anh ta áp úng nói là mình đang cần hai ngàn francs. Tôi ra dấu bảo với anh ta là không có. Vài bữa ăn tối, còn cho

qua... Một tờ năm chục hay một trăm nếu có dịp, trong khi giấu giếm Rose, tôi vẫn có thể tự cho phép mình làm được. Nhưng hai ngàn francs...

— Anh ta không nói cho ông biết tại sao anh ta lại cần nó cấp bách đến thế sao?

— Bởi vì người ta sắp tống cổ anh ta và bán tất cả những gì anh ta có được.

— Đó là lần đầu tiên à?

— Không đâu, đúng như vậy... Rose không sai lầm đến thế: anh ta là kẻ sẵn sàng vay mượn. Nhưng đó không phải là kẻ vay tiền vô liêm sỉ, nếu ông hiểu điều tôi muốn nói. Anh ta có thực tâm, luôn luôn quả quyết là ngày hôm sau hay tuần lễ tới anh ta sẽ ký một hợp đồng lớn. Anh ta xấu hổ khi hỏi tiền đến mức người ta cũng xấu hổ khi phải từ chối.

— Anh ta dễ kích động hả?

— Ông đã gặp anh ta à?

— Dĩ nhiên.

— Dễ kích động hay bình tĩnh?

— Một kẻ dễ cáu giận.

— Vậy thì tôi chưa từng thấy anh ta khác hơn. Đôi lúc nhìn thấy anh ta mà phát mệt. Hai bàn tay co quắp, khuôn mặt anh ta nhăn nhó, chẳng lý do gì anh ta cũng hoảng sợ, hoặc trở nên cay đắng, hay còn nổi khùng lên nữa. Tuy nhiên, tin tôi đi ông cảnh sát trưởng, đó là một tay khá, và tôi sẽ không ngạc nhiên nếu anh ta đạt được cái gì đó.

— Ông nghĩ sao về Sophie?

— Có lẽ như người ta không nên nói xấu người đã chết. Những Sophie đó, người ta gặp hàng khối, nếu ông hiểu cho...

Và một cái liếc mắt, ông ta chỉ cô gái ngồi ở quày, chìm đắm trong sự lặng ngấm những chai rượu.

— Tôi tự hỏi anh ta tìm thấy sự hấp dẫn của cô gái đó ở chỗ nào. Hàng ngàn người như họ ăn mặc cùng một cách, chạy theo cùng một kiểu trang điểm, có những bàn chân dơ bẩn và gót chân mòn vẹt, lang thang buổi sáng với những chiếc quần bó sát và tự nuôi sống bằng xà lách. Để trở thành người mẫu, hoặc minh tinh màn bạc... Láo toét!

— Cô ấy đã đóng một vai nhỏ...

— Nhờ Walter, tất nhiên là như thế.

— Ai là Walter?

— Carus. Nếu người ta tính ra bao nhiêu cô gái đã muốn có được vai nhỏ.

— Ông ta là loại người nào?

— Ăn tối ở đây ông có thể sẽ gặp ông ta. Ông ta giữ một bàn riêng hai tối một lần và luôn luôn có những ai đó lợi dụng lòng hiếu khách của ông ấy. Một nhà sản xuất phim, ông hiểu vấn đề mà... Một quý ông kiếm tiền để bắt đầu dựng một phim, rồi tiền để tiếp tục thực hiện nó, và sau cùng, sau vài tháng hoặc vài năm, tiền để hoàn tất nó. Ông ta gốc nửa Anh nửa Thổ, điều đó hợp thành một sự pha trộn kỳ lạ. Một tay ra trò, thẳng thừng, giọng nói om sòm, luôn luôn sẵn sàng trả tiền châu đãi đằng và xung hô thân mật với ông chỉ sau năm phút.

— Ông ta xung hô thân mật với Sophie à?

— Ông ta xung hô thân mật với mọi phụ nữ và gọi họ là bé con, là em thân yêu hay người đẹp nhất của anh, tùy theo giờ giấc.

— Ông cho là ông ta đã ngủ với cô ấy à?

— Ngược lại mới làm tôi ngạc nhiên.

— Ricain không ghen sao?

— Tôi nghĩ rằng ông sẽ đi đến chỗ đó, và trước tiên, không chỉ có Carus. Tôi rất tin là mọi người khác cũng đã trải qua với cô ấy. Cả tôi, nếu tôi muốn, cho dù tuổi tôi gần như là ông nội cô ấy. Cho qua đi... Tôi và Rose đã nói với nhau nhiều lần về chuyện đó. Nếu ông hỏi Rose, cô ấy sẽ nói xấu anh ta hết chỗ chê, rằng đó là một kẻ ăn không ngồi rồi, một gã tự cho mình là thiên tài, đóng vai trò người không ai hiểu nổi nhưng không phải không là một tên ma cô hèn mọn. Đó chính là ý kiến của vợ tôi... Đã đành là cô ấy phần lớn thời giờ ở nhà bếp, nhưng cô ấy biết anh ta rõ không kém gì tôi. Tôi cố gắng làm cho cô ấy đồng ý là

Francis không thức thời gì cả.

— Ông nghĩ thế à?

Nhà kỹ xảo kỳ cựu có cặp mắt màu xanh lơ rất sáng gợi nghĩ đến những cặp mắt trẻ thơ. Cho dù tuổi tác và kinh nghiệm người ta cảm nhận được ở ông, ông vẫn giữ được một vẻ hồn nhiên, một sự lười cuốn rất trẻ con.

— Có thể tôi ngây thơ, nhưng tôi tin những chàng trai như thế đó. Có những ngày tôi đã ngờ vực, có lúc tôi cũng rấp ranh nghĩ như Rose... Tôi luôn luôn quay về với ý nghĩ của mình: anh ta thực sự yêu cô gái ấy. Anh ta yêu cô ấy khá đủ để cô ấy khiến anh ta tin tưởng bất kỳ cái gì. Bằng chứng, đó là cách anh ta để mặc cho cô ấy cư xử... Một vài buổi tối, khi đã uống quá chén cô ta trâng tráo nói với anh ta trước mặt những người khác rằng anh ta chỉ là một kẻ thua cuộc, một kẻ bất tài, rằng anh ta rỗng téch trong bụng, chỗ khác cũng rỗng nốt, ngoại trừ sự tôn trọng của các bạn, và cô ta tự hỏi cái gì khiến cô ta đã mất thì giờ với một gã xoàng xĩnh như anh ta...

— Anh ta chịu trận à?

— Anh ta thu mình lại và người ta thấy mồ hôi nhỏ giọt trên trán anh ta. Nhưng anh ta gượng mím cười: “Này, Sophie. Đi ngủ đi... Em đã mệt...”

Một cánh cửa mở ra phía trong căn phòng. Người ta thấy hiện ra một phụ nữ nhỏ con nhưng rất mập mạp đang chùi hai tay vào một chiếc tạp dề rộng bản.

— Này! Ông cảnh sát trưởng...

Và vì Maigret cố nhớ xem ông đã có thể gặp bà ta ở nơi nào, bởi ông từng chưa lui tới Tranon Lyrique, bà ta nhắc nhở ông:

— Đã hai mươi hai năm. Trong phòng làm việc của ông... Ông đã bắt cái gã đã cuỗm mớ nữ trang của tôi ở phòng trang điểm. Tôi đã hơi to ra, kể từ dạo ấy... Nhờ mớ nữ trang đó, đúng vậy, mà tôi có thể mua được nhà hàng này, phải không, Bob? Ông đến đây làm gì nhỉ?

Người chồng cho bà ta biết, với một cử chỉ máy móc về hướng tờ báo:

— Sophie đã chết...

— Phe ta ư, cô Ricain nhỏ bé?

— Đúng vậy.

— Một tai nạn hả? Tôi đánh cuộc là chính gã đã lái xe...

— Cô ấy bị giết.

— Phải chăng họ bịa chuyện, ông Maigret?

— Đó là sự thật.

— Chuyện đó xảy ra lúc nào?

— Tối thứ tư.

— Họ không ăn tối ở đây.

Khuôn mặt Rose không chỉ đánh mất khí sắc vui vẻ đã từng như là nhãn hiệu cầu chứng, mà còn mất đi vẻ thân tình.

— Anh đã kể cho ông ấy những gì?

— Anh trả lời các câu hỏi của ông ấy.

— Em cuộc là anh đã nói xấu cô ấy thậm tệ chứ gì. Xin hãy nghe, ông cảnh sát trưởng, Bob không phải là một con người tồi tệ và chúng tôi hợp thành một cặp vợ chồng cả hai cùng tử tế. Nhưng với những gì liên quan đến các bà các cô, xin đừng nghe ông ta. Cứ nghe ông ấy thì tất cả đều là gái giang hồ và đàn ông là nạn nhân của họ. Cô gái tội nghiệp đó chẳng hạn... Nhìn em này, Bob! Ai là người có lý? Cô ấy hay anh ta đã phải chịu đựng?

Bà ta im bật, nhìn họ với vẻ thách thức, hai tay chống nạnh.

— Lại chuyện cũ mèm, Bob à - Fernande thì thảo với một giọng chán chường.

Và Mandille, để rảnh nợ cho lẹ, rót cho cô ta ly đúp.

— Bà mền cô ấy lắm sao, thưa bà?

— Ông muốn tôi nói với ông thế nào nữa? Cô ấy được học hành ở tỉnh... Và thêm vào đó, ở Concarneau, nơi cha cô là thợ sửa đồng hồ. Tôi tin chắc là mẹ cô ấy đi lễ nhà thờ mỗi buổi sáng. Cô ấy đến

Paris và sa vào đám người cứ tưởng mình là thiên tài bởi vì họ hoạt động trong giới điện ảnh hay truyền hình. Tôi đã từng làm bên sân khấu, chỗ đó khó khăn hơn nhiều. Tôi đã hát đủ mọi tiết mục, nhưng không phải vì vậy mà tôi làm ra vẻ... Trong khi những gã thộn thấp kém kia...

— Bà nói đích danh ai?

— Bắt đầu là Ricain, bởi vì anh ta được xem như là lấu cá nhất bọn. Khi anh ta được đăng một bài trên tạp chí có hai trăm trang đàn đọc, anh ta tưởng mình sắp làm rung chuyên điện ảnh tận gốc rễ... Anh ta bảo bọc cô bé, dường như họ thực sự lấy nhau... Anh ta đã có thể nuôi nấng cô ấy, không phải sao? Tôi không biết họ ăn cái gì nếu bạn bè không mời họ và nếu ông thộn nhà tôi không cho họ thiếu tiền. Hấn nợ anh bao nhiêu vậy, Bob?

— Không nhiều đâu...

— Ông coi! Trong thời gian đó, tôi mệt bỏ hơi tai trong bếp...

Bà cần nhần để mà cần nhần, nhưng điều đó không ngăn bà nhìn chồng mình với một vẻ âu yếm.

— Bà có cho là cô ấy là người tình của Carus không?

— Làm như ông ta cần đến cô ấy lắm! Ông ta có Nora cũng khá đủ rồi.

— Đó là vợ ông ấy à?

— Không đâu. Ông rất muốn lấy cô ấy, nhưng ông ta đã có vợ ở London và vợ ông ta không muốn ly dị. Nora...

— Cô ta như thế nào?

— Ông không biết cô ấy sao? Cô này thì tôi sẽ không bào chữa. Ông biết rằng đây không phải là một định kiến... Cái mà đàn ông muốn tìm ở cô ta, tôi lại hoài nghi... Cô ta không dưới ba mươi, và nếu xóa tất cả son phấn đi, có thể người ta sẽ cho cô ta là bốn mươi. Cô ta mảnh khảnh, thực tế, mảnh khảnh đến độ gầy trơ xương. Với màu đen và màu xanh viền quanh mắt, dường như để tạo vẻ huyền bí, nhưng cái đó chỉ khiến cô ta mang cái vẻ của một phù thủy. Không thấy miệng ở đâu, bởi cô ta giấu môi sau lớp sáp màu trắng. Và trên đôi gò má, một màu trắng tai tái... Đó là Nora đấy!... Về cách ăn mặc của cô ta. Có hôm cô ta đến trong một kiểu pyjama vải kim tuyến bạc bó chặt đến nỗi cô ta phải vào bếp để nhờ tôi khâu lại đường nứt của chiếc quần...

— Cô ta thuộc giới điện ảnh à?

— Ông cho cô ta là gì? Cô ta sẵn sàng để chuyện đó cho bọn nhãi ranh. Giấc mơ của cô ta là trở thành vợ của một nhà sản xuất phim lớn tầm cỡ quốc tế, ngày nào đó được là nhà sản xuất phụ nhân.

— Em nói quá! — Mandille thờ dài.

— Ít hơn anh mới nói vừa rồi.

— Nora thông minh, có học thức, có học thức hơn Carus nhiều và không có cô ấy, ông ta có lẽ đã không thành công như vậy...

Thỉnh thoảng Maigret quay sang Lapointe đang im lặng lắng nghe, ngồi bất động trước quày rượu, chắc là sững sốt bởi những gì anh ta đã nghe và bởi không khí của quán Vieux Pressoir.

— Ông ở lại ăn tối chứ, ông Maigret? Có thể tôi có thì giờ nếu khách hàng không hỏi thúc tôi quá, để thỉnh thoảng nói với ông dăm ba tiếng... Tôi có món rượu kem... Tôi không quên là mình đã sinh ra ở La Rochelle, nơi mẹ tôi là người buôn bán cá, đến độ tôi biết nhiều cách pha chế thức ăn ngon. Ông đã từng ăn cháo cá biển Fouras chưa?

Maigret đọc như thuộc lòng:

— Một món xúp cá chạch, những con cá bơn nhỏ và mực nang...

— Ông đã thường qua đó à?

— Đến La Rochelle, vâng, và Fouras...

— Tôi đặt cho ông một món cháo cá biển lên bếp nhé?

— Sẵn lòng.

Khi bà ta đi rồi, Maigret lầm bầm:

— Vợ ông không cùng ý kiến với ông về những người mà ông... Nếu nghe lời bà ấy, tôi sẽ vội bắt giữ Franois Ricain ngay.

— Tôi tin là ông sẽ sai lầm.

— Ông nhìn ra một ai khác hả?

— Như một kẻ tội phạm? Không... Francis ở đâu trong thời điểm đó?

— Ở đây... Ở chỗ khác... Anh ta khẳng định đã chạy khắp Paris để tìm Carus hoặc một ai đó có thể cho anh ta vay tiền. Xem nào, anh ta có nói với tôi về một câu lạc bộ...

— Câu lạc bộ Club Zéro, tôi cá là thế.

— Chính nó. Bên hông đường Jacob.

— Carus đến đó thường xuyên. Những người khác trong đám khách hàng của tôi cũng thế. Đó là một trong những câu lạc bộ cuối cùng kiểu đó. Nó thay đổi từng hai hay ba năm một lần. Đây không phải là lần đầu tiên Francis cần tiền, cũng không phải lần đầu tiên chạy theo một hay nhiều tờ một ngàn.

— Anh ta không gặp Carus ở đâu cả.

— Anh ta không tìm hỏi khách sạn của ông ấy sao?

— Tôi cho là...

— Thế thì, ông ta ở Enghien. Nora rất ham chơi... Năm vừa rồi, ở Cannes, ông ta đã để cô ấy một mình ở Casino và khi ông ta gặp lại, cô ta đã bán mớ nữ trang của mình và đã thua sạch... Một ly bia nữa nhé? Ông không thích một ly porto lâu năm sao?

— Tôi thích bia hơn. Còn cậu thì sao, Lapointe?

— Một porto... - Anh ta thì thâm trong khi mặt đỏ lên.

— Ông cho phép tôi gọi điện thoại nhé?

— Ở trong cùng bên trái. Đợi nào... Để tôi đưa thẻ cho ông.

Ông ta lấy một mớ trong tủ và đưa cho Maigret mà không cần đếm.

— Alô.. Phòng thanh tra viên phải không? Ai ở máy đó? Torrence hả? Không có gì mới sao? Không ai hỏi tôi à? Moers hả? Tôi sẽ gọi cho anh ta sau khi nói chuyện xong với cậu... Cậu đã nhận một cú điện thoại của Janvier à?... Cậu ấy vẫn túc trực ở Hôtel des Cigognes chứ? Anh chàng đã ngủ hả? Được... ừ... Được... Cậu sẽ đi thay thế công việc để chịu đó cho cậu nhé?... Đồng ý, bố ạ... Chúc một đêm tốt lành... Dù sao cũng phải dè chừng nhé... Nếu anh ta thức dậy, người ta không thể biết trong đầu anh ta nảy sinh ý định gì... Chờ một chút... Cậu vui lòng gọi điện cho Đội tuần tra sông nhé? Ngày mai, họ phải gửi người nhái đến cầu Bir Hakeim... Trên thượng lưu chút đỉnh, nhiều nhất là bốn mươi mét, họ phải tìm cho ra một khẩu súng ngắn được ném xuống từ bờ... ừ... Hãy bảo đó thuộc về phần việc của tôi...

Ông gác máy và bấm số của phòng xét nghiệm.

— Moers đó hả? Hình như anh đã tìm tôi? Anh đã tìm lại được viên đạn trên đường à? Thế nào?... Có thể là của khẩu 6.35 hả?... Vậy hãy gửi nó đến Gastinne Renette... Có thể ngày mai ta sẽ có một khẩu súng cho anh ta xem... Còn những dấu vết thì sao?... Tôi nghi ngờ chuyện đó... Chỗ nào cũng phải một ít... Từ cả hai... Và từ nhiều người khác... Những người đàn ông và đàn bà à?... Điều đó không làm tôi ngạc nhiên, bởi vì không phải lúc nào họ cũng hòa thuận nhau... Cảm ơn, Moers... Hẹn mai gặp...

Frangois Ricain đang ngủ, mệt mỏi, trong một phòng nhỏ trên đảo Saint Louis, trong khi Maigret sắp thưởng thức một món cháo cá ngon lành trong quán ăn mà đôi vợ chồng trẻ thường xuyên gặp gỡ băng nhóm của họ.

Khi rời khỏi buồng điện thoại, ông không thể ngăn được mím cười bởi vì cô Fernande đột nhiên tỉnh dậy, sôi nổi nói chuyện với Lapointe lúc đó không biết phải giữ thái độ như thế nào.

IV

Đó là một buổi tối kỳ lạ, đầy những cái nhìn bằng khoeo mắt, những tiếng thì thầm, người người đi đi lại lại trong một không gian chật hẹp, dưới ánh sáng màu hồng và trong mùi thơm bốc ra từ bếp của Vieux Pressoir.

Gần cánh cửa ra vào, Maigret, có Lapointe đánh bạn, ngồi trong hốc có một bàn nhỏ dành cho hai người.

— Đây là bàn Ricain và Sophie chiếm chỗ mỗi khi họ không đi với ai khác, Mandille đã nói như vậy.

Lapointe quay lưng lại căn phòng và thỉnh thoảng, khi viên cảnh sát trưởng báo cho anh ta biết một việc gì đáng chú ý, anh ta kín đáo quay đầu lại trong chừng mực có thể làm được như thế.

Món cháo cá ngon lành, kèm theo một ly nhỏ vang trắng Charentes mà người ta hiếm gặp trên thị trường, thứ rượu khan và gât này dùng thay cho cognac. Người cựu diễn viên cascadeurs này xử sự như người chủ nhà, tiếp đón như khách mời những thực khách mà ông ta ra đến tận lối đi vào để chào đón. Ông ta nói đùa với họ, hôn bàn tay các bà, hướng dẫn họ đến bàn ngồi và trước khi gã hầu bàn đến phục vụ, ông ta đưa cho họ thực đơn. Gần như mỗi lần như thế, ông ta lại đến Maigret ngay.

— Một kiến trúc sư và vợ ông ấy. Thứ sáu nào họ cũng đến, thỉnh thoảng với đứa con trai học luật...

Sau kiến trúc sư là hai bác sĩ và vợ họ, đến một bàn bốn người ngồi, cũng là khách quen. Một trong hai ông thầy thuốc không bao lâu được gọi đến chỗ điện thoại, và vài phút sau, ông ta lấy hộp đồ nghề ở phòng gửi quần áo và xin lỗi những người cùng đi.

Maki, nhà điêu khắc, ăn một mình ngon lành trong góc của anh ta, và sử dụng các ngón tay nhiều hơn thói thường người ta sử dụng khi ăn.

Lúc tám giờ rưỡi một gã trai tóc nâu, với khuôn mặt ốm yếu tiến vào và chia bàn tay cho anh ta. Gã không ngồi cùng bàn mà đến ngồi ở chiếc ghế đệm, đặt trước mặt gã một bản thảo in ronéo^[5].

— Dramin... - Bob cho biết - Anh ta có thói quen vừa ăn vừa làm việc. Đó là 9 kịch bản gần đây nhất của anh ta mà người ta đưa làm lại ba hay bốn lần rồi...

Phần đông thực khách quen biết nhau, hay ít ra là đã gặp nhau, và từ xa đã gửi nhau một dấu hiệu kín đáo.

Qua những gì mà người ta đã miêu tả với ông, Maigret nhận ra ngay Carus và nhất là Nora, người khó có thể bỏ qua được. Tối nay cô ta mặc chiếc quần thêu kim tuyến, nhưng chiếc áo dài quá gò bó sát bằng một thứ vải trong chẳng kém cellophane^[6], khiến cô ta có vẻ như khỏa thân. Trên gương mặt cô ta, trắng như mặt của một Pierrot^[7], có thể nói người ta chỉ trong thấy cặp mắt than được tô không chỉ với màu đen và màu xanh mà với cả những vảy trắng kim lấp lánh dưới ánh sáng.

Có cái gì ma quái trong hình dáng của cô ta, trong cái nhìn, trong thái độ của cô ta, và sự tương phản chỉ có thể mạnh mẽ hơn với sức sống của một Carus béo tốt, vạm vỡ một cách chắc nịch, bộ mặt khỏe mạnh và tươi cười.

Trong khi cô ta theo Bob đến bàn dành cho mình, Carus siết chặt các bàn tay, cái của Maki, rồi của Dramin, và sau đó là của viên bác sĩ còn lại và hai người đàn bà.

Khi đến lượt ông ta ngồi vào bàn, Bob nghiêng người nói với ông ta vài tiếng và cái nhìn của nhà sản xuất phim tìm kiếm Maigret, dừng lại ở ông với vẻ tò mò. Tưởng chừng như ông ta sẽ đứng dậy để đến bắt tay viên cảnh sát trưởng, nhưng ông ta lại bắt đầu xem xét thực đơn mà người ta luồn vào tay và bàn bạc món ăn với Nora.

Khi Mandille trở lại góc ngồi của Maigret, ông tỏ ý ngạc nhiên:

— Tôi cứ tưởng cả nhóm ngồi chung cùng bàn chứ?

— Cái đó có. Một số buổi tối, mỗi người ngồi ở góc của mình. Đôi lúc họ tập hợp lại để dùng cà phê, những lần khác, họ ngồi chung với nhau... Các thực khách cảm thấy nơi đây là nhà của mình. Chúng tôi

gần như không còn lối đi và chúng tôi không chịu nổi...

— Họ biết cả rồi sao?

— Họ đã đọc báo hoặc nghe tin tức qua radio, tất nhiên...

— Họ đã nói gì?

— Không nói gì cả. Cái đó cho họ một vô. Sự có mặt của ông ở đây chắc khiến họ khó chịu. Ông dùng gì sau món cháo cá? Vợ tôi giới thiệu với ông món đùi cừ, đích thực cừ nuôi ở đồng mạn...

— Đùi cừ chứ, Lapointe? Thế thì đùi cừ hai người ăn.

— Một ít bordeaux trong bình chứ?

Xuyên qua các bức rèm, người ta nhìn thấy ánh sáng của đại lộ, những người đi đường bước nhanh bước chậm, thỉnh thoảng một đôi trai gái quần lầy nhau vài bước rồi lại dừng để ôm ghi nhau hoặc trao cho nhau những ánh mắt yêu đương.

Dramin, như Bob đã cho biết trước, vừa ăn vừa đọc qua bản thảo, thỉnh thoảng rút từ túi ra chiếc bút chì để sửa. Anh ta là người duy nhất trong đám bạn bè của Ricain không có vẻ bận tâm đến cảnh sát. Anh ta mặc một bộ comlê màu tối, loại may sẵn, một cà vạt xoàng xĩnh. Người ta có thể nghĩ anh ta là một nhân viên kế toán hay một thu ngân viên ngân hàng.

— Carus tự hỏi có nên đến nói chuyện với tôi hay không, - Maigret tiên đoán khi quan sát cặp đó. - Tôi không biết Nora miễn cưỡng khuyên gì ông ta, nhưng ông ta không đồng ý.

Ông tưởng tượng những buổi tối khác, Francois Ricain và Sophie bước vào, đưa mắt tìm kiếm bạn bè, tự hỏi liệu ai đó sẽ mời mình vào một bàn hay mình sẽ ăn riêng trong góc của mình. Họ chẳng đóng vai những người bà con nghèo đó sao?

— Ông định đến hỏi họ há sếp?

— Không tức thì đâu. Sau món đùi cừ.

Trời nóng. Ông y sĩ được gọi đến đầu giường một bệnh nhân đã quay trở lại và qua vẻ mặt của ông ta, người ta đoán ra rằng ông phàn nàn vì đã bị quấy rầy không đâu.

Đi đâu rồi Fernande, cô gái lớn con say sưa bám riết quây rệu? Bob chắc đã tống khứ cô ta. Hiện giờ ông ta đang nói chuyện với ba hoặc bốn thực khách đã thuê chỗ cô. Cả bọn xung hô thân mật và tỏ ra rất vui vẻ.

— Bà vợ ma quái cho chồng những lời khuyên...

Quả thật, cô ta miễn cưỡng nói với chồng, không rời mắt khỏi Maigret trong khi khuyên bảo Carus. Những lời khuyên gì?

— Ông ta còn do dự. Ông ta nóng lòng muốn đến gặp chúng ta, nhưng cô ta ngăn cản. Tôi cho là mình phải đến đó.

Quả nhiên Maigret nặng nề đứng dậy, sau khi đã lấy khăn lau miệng. Ông len lỏi giữa các bàn. Nora thân nhiên, còn Carus hài lòng thấy rõ.

— Tôi không quấy rầy các vị chứ?

Nhà sản xuất phim đứng dậy, tới phiên mình lau miệng, chia tay ra.

— Walter Carus! Còn đây vợ tôi...

— Cảnh sát trưởng Maigret.

— Tôi biết. Ông chịu khó ngồi xuống nhé. Mong sao mời ông một cốc sâm banh? Vợ tôi chỉ uống sâm banh và tôi không cho là cô ấy sai lầm. Joseph! một cốc cho ông cảnh sát trưởng.

— Các vị cứ tiếp tục dùng bữa, tôi xin đề nghị vậy...

— Không cần phải nói, tôi hiểu lý do về sự có mặt của ông ở đây. Tôi mới vừa biết tin, qua radio, lúc tôi đến khách sạn để tắm rửa và thay quần áo.

— Ông biết rõ vợ chồng Ricain chứ?

— Khá rõ. Ở đây, chúng tôi biết nhau cả. Ít nhiều gì anh ta cũng có làm việc cho tôi, trong cái nghĩa tôi có chút đỉnh tiền trong phim mà anh ta cộng tác.

— Vợ anh ta chẳng phải đã đóng một vai nhỏ trong một phim khác của ông sao?

— Tôi đã quên chuyện đó, vai phụ thì đúng hơn.

— Cô ấy định bước vào điện ảnh à?

— Không mấy nghiêm túc. Tôi nghĩ như vậy. Phần đông các cô gái đến tuổi nào đó cứ muốn nhìn thấy mình trên màn ảnh.

— Cô ấy có tài năng không?

Maigret có cảm giác là Nora thúc nhẹ chân vào Carus như để cảnh giác.

— Tôi thú thật với ông là tôi không biết. Thậm chí tôi nghĩ là ai đó đã bảo cô ấy đóng thử một vai nhỏ.

— Còn Ricain thì sao?

— Ông hỏi tôi anh ta có tài không hả?

— Là người thế nào, chuyên nghiệp không?

— Em trả lời sao, Nora?

Và cô này buông thông, lãnh đạm:

— Không có gì cả.

Điều đó gây ấn tượng bất lịch sự và Carus vội vã giải thích:

— Xin ông đừng ngạc nhiên. Nora có hơi đồng bóng. Cô ấy có một thứ ảnh hưởng huyền bí ngay tức thì cho cô gần gũi với một số người nhưng với những người khác, nó đóng vai trò ngược lại. Ông sẽ tin nếu ông thấy, những ảnh hưởng huyền bí đó, tôi không tìm được từ nào khác, thường đã giúp tôi trong kinh doanh, thậm chí trong thị trường chứng khoán...

Bàn chân dưới bàn lại làm việc.

— Với Francis, sự gần gũi không từng được xác lập. Theo ý riêng của tôi, tôi thấy anh ta thông minh, có khiếu, và tôi dám đánh cược là anh ta sẽ tạo lập một sự nghiệp tốt đẹp. Hãy lấy ví dụ Dramin, đang chìm đắm trong một kịch bản ở đằng kia. Đó là một chàng trai nghiêm túc, làm tròn công việc một cách thích đáng trong khả năng. Tôi đã đọc các kịch bản đối thoại rất hay của anh ấy. Tuy nhiên, trừ phi tôi hoàn toàn sai lầm, anh ta sẽ không bao giờ trở thành một đạo diễn tầm cỡ. Anh ta phải cần một ai đó, không chỉ để hướng dẫn mình, mà còn để bổ sung tia lóe sáng cần thiết...

Ông ta khoái trá với cái từ mà ông ta vừa tìm ra.

— Tia lóe sáng! Đó là cái làm hao tổn phần lớn thời giờ và đó là cái cốt yếu, tốt cho điện ảnh lẫn truyền hình... Hàng trăm chuyên viên cung cấp cho ông một công trình thích hợp, một câu chuyện xây dựng hoàn chỉnh, một kịch bản thoại không chệ vào đâu được. Có điều gần như luôn luôn là thiếu một cái gì đó, kết quả trở thành nhạt nhẽo và xám xịt... Tia lóe sáng, ông hiểu chứ? Mà này, người ta không thể tin tưởng Francis mang lại tiền bạc cho họ. Những ý tưởng của anh ta thường kỳ dị. Anh ta đã đưa cho tôi không biết bao nhiêu dự án đủ để làm cho tôi phá sản. Ngược lại, thỉnh thoảng anh ta có tia lóe sáng.

— Trong lĩnh vực nào?

Carus gãi gãi mũi trông buồn cười.

— Vấn đề là đây... ông nói giống như Nora vậy... Một buổi tối, lúc dùng bữa xong xuôi, anh ta trình bày theo cách đó, với biết bao niềm tin và sự hăng hái, rằng ông sẽ tin chắc là đang dính dáng với một thiên tài. Dù sáng mai ông thấy là những gì anh ta đã nói với ông không đứng vững nữa. Anh ta còn trẻ... Rồi sẽ đâu vào đấy.

— Lúc này anh ta đang làm việc cho ông à?

— Ngoài những bài phê bình của anh ta, đáng chú ý cho dù hơi quá dữ dằn, anh ta không làm cho ai cả. Anh ta sục sùi những dự án, chuẩn bị nhiều phim cùng một lúc nhưng chưa hề hoàn tất cái gì cả.

— Và anh ta đề nghị ông tạm ứng à?

Đôi chân dưới bàn tiếp tục cuộc nói chuyện câm lặng của chúng.

— Ông thấy đấy, ông cảnh sát trưởng, nghề chúng tôi không như nghề nào khác. Chúng tôi luôn luôn đi tìm những tài năng, đều hay cả, đối với diễn viên cũng như nhà soạn kịch bản hoặc đạo diễn. Sẽ không có lợi khi dùng một đạo diễn quen thuộc luôn luôn làm cho ông cùng kiểu phim, và về các ngôi sao, nên tìm những gương mặt mới... Cũng thế, chúng tôi buộc phải đặt cược lên một số nào đó trong những người trẻ tuổi đầy hứa hẹn. Đặt cược đúng mức, nếu không ông sẽ nhanh chóng sập tiệm. Một tờ giấy bạc một ngàn ở đây đó, một vai thứ nhỏ, một sự khích lệ...

— Tóm lại, nếu ông cho Ricain vay tiền khá dễ dàng, chính vì hy vọng ngày nào đó sẽ lấy lại...

— Không quá tin như vậy.

— Còn Sophie?

— Tôi không bận tâm đến sự nghiệp của cô ta.

— Cô ấy có hy vọng trở thành một ngôi sao không?

— Đừng bảo tôi nói hơn những gì tôi nói với ông. Cô ấy bao giờ cũng cặp kè với chồng mình và không nói nhiều. Tôi cho rằng cô ta nhút nhát.

Một nụ cười mỉa mai kéo giãn cặp môi nhọn nhọn của Nora.

— Vợ tôi có ý kiến khác và vì tôi tin tưởng phán đoán của cô ấy hơn của tôi, ông đừng cho là quan trọng quan điểm của tôi.

— Mọi quan hệ của Sophie và Francis ra sao?

— Ông muốn nói gì?

Ông ta giả vờ ngạc nhiên.

— Họ có vẻ hòa hợp với nhau lắm chứ?

— Người ta hiếm gặp người này mà không có người kia và tôi không nhớ họ có cãi lẫy nhau trước mặt tôi không.

Nụ cười trở lại một cách khó hiểu trên môi Nora.

— Có thể cô ta hơi thiếu kiên nhẫn...

— Theo nghĩa nào?

— Anh ta tin tưởng vào số mệnh, vào tương lai của mình, một tương lai anh ta nhìn thấy sáng rõ và gần như ngay trước mắt. Tôi ngờ rằng khi lấy anh ta, cô ấy đã tưởng tượng là chẳng mấy chốc mình sẽ là vợ của một nhân vật nổi tiếng, nổi tiếng và giàu có. Vậy mà, sau hơn ba năm, họ vẫn còn giặt gấu vá vai và cô ấy không có gì để mặc.

— Cô ấy trách móc anh ta à?

— Theo chỗ tôi biết, không như thế trước mặt mọi người.

— Cô ấy có người tình không?

Nora quay sang Carus với vẻ tò mò chờ đợi câu trả lời của ông ta.

— Ông đặt cho tôi một câu hỏi khó...

— Tại sao không nói sự thật?

Lần đầu tiên, Nora không cam chịu những dấu hiệu bên dưới bàn nữa mà lên tiếng.

— Vợ tôi ám chỉ một vụ rắc rối không quan trọng...

Và Nora bẻ ngang:

— Cái đó tùy thuộc người...

— Một bữa tối chúng tôi đã uống...

— Chuyện xảy ra ở đâu?

— Ở Raphael. Chúng tôi đi từ đây, Maki đi cùng chúng tôi, có cả Dramin. Rồi một tay nhiếp ảnh là Huguet làm việc cho hãng quảng cáo. Tôi cho rằng có Bob đi theo chúng tôi. Ở khách sạn, tôi bảo mang lên sâm banh và whisky... Lát sau tôi đến phòng tắm và tôi đã phải đi băng qua phòng chúng tôi, nơi đó chỉ có những ngọn đèn đầu giường được bật sáng. Tôi thấy Sophie nằm dài trên chiếc giường, nghĩ là cô ấy bị bệnh, tôi đã cúi xuống...

Nụ cười của Nora càng lúc càng cay độc.

— Cô ta khóc. Tôi cố hết sức để moi ra vài lời ở cô ta. Cô ta thú nhận nỗi tuyệt vọng của mình, về ý muốn tự tử. Tôi máy móc giữ cô ta trong vòng tay, sự thật là thế, như để an ủi một cô gái...

— Tôi hỏi ông cô ta có tình nhân không. Tôi không nghĩ riêng về cho ông đâu.

— Cô ấy đã khỏa thân trước mặt Maki, nhưng tôi tin chắc rằng Maki không đụng chạm đến vợ của một người bạn.

— Ricain đã ghen chứ?

— Ông hỏi chuyện này nhiều quá, ông Maigret! Chúc sức khỏe ông! Cái đó tùy thuộc vào cái mà ông hiểu là ghen. Anh ta không thích đánh mất ảnh hưởng với cô ấy, nhìn một người đàn ông khác dưới mắt cô ấy quan trọng hơn mình. Trong nghĩa đó, anh ta ghen cả bạn mình, nếu chẳng hạn như tôi mời Dramin đến uống cà phê ở bàn chúng tôi mà không mời tới anh ta, anh ta hờn dỗi tôi cả tuần.

— Tôi nghĩ mình đã hiểu.

— Ông không dùng tráng miệng sao?

— Tôi gần như không bao giờ dùng cả.

— Nora cũng vậy... Bob! Anh gợi ý món tráng miệng gì cho tôi đây?

— Bánh kẹp nướng với rượu anh đào chẳng?

Carus khôì hài nhìn bao tử và chiếc bụng tròn quay của mình.

— Thêm một chút hoặc bớt một chút... Cứ bánh kẹp đi! Hai hoặc ba bánh kẹp. Rượu armagnac hay hơn rượu anh đào...

Trong thời gian đó, anh chàng Lapointe khốn khổ sốt ruột chờ đợi ở bàn mình, quay lưng lại phòng ăn. Maki xia răng bằng một que diêm, chắc là tự hỏi sắp đến lượt mình được thấy viên cảnh sát trường ngồi trước mặt chẳng.

Bàn mấy viên y sĩ vui nhất và một trong các bà thỉnh thoảng lại tuôn ra một tràng cười lạnh lạnh khiến Nora rùng mình.

Rose rời khỏi bếp một lúc để đánh một vòng qua các bàn, chùi tay vào tạp dề trước khi chia ra. Bà ta cũng giống như các thầy thuốc kia, có tính khí vui vẻ, cái chết của Sophie không khiến nó thay đổi.

— Thế nào, Walter, ông bạn già trác táng? Ông làm gì mà không ai trông thấy từ thứ tư tới giờ?

— Tôi phải phóng lên máy bay đi Frankfurt để thăm một trong những người cộng tác của mình, rồi từ đó bay đi London.

— Cô đi theo ông ta chứ, cô bé của tôi?

— Lần này thì không. Tôi có hẹn thử quần áo.

— Cô không sợ để ông ấy đi một mình sao?

Bà ta vừa cười vừa bỏ đi đến một bàn khác, rồi một bàn khác nữa. Bob ngồi trên một chiếc ghế đầu nướng bánh kẹp.

— Tôi được biết, - ông ta nói, - là Ricain đã hoài công tìm ông cả một phần đêm đó.

— Tại sao anh ta tìm tôi?

— Chính ông cảnh sát trường vừa mới cho tôi biết. Anh ta cần hai ngàn francs gấp. Thứ tư, anh ta đến đây và đã hỏi sau khi ông đi khỏi đây.

— Tôi lên phi cơ vào lúc năm giờ...

— Anh ta trở lại đây hai lần. Chắc anh ta muốn tôi cho mượn số tiền đó, nhưng quá lớn đối với tôi. Sau đó anh ta đến Câu lạc bộ...

— Anh ta cần gì hai ngàn francs kia chứ?

— Chủ nhà dọa tống cổ anh ta.

Carus quay sang viên cảnh sát trường.

— Đúng vậy không?

— Đó là anh ta đã nói với tôi như vậy.

— Ông đã bắt anh ta à?

— Không. Sao thế?

— Tôi không biết. Câu trả lời của tôi thật ngu ngốc.

— Ông nghĩ là anh ta có thể đã giết Sophie à?

Đôi chân, vẫn đôi chân! Nó vẫn tiếp tục lên tiếng dưới tấm khăn trải bàn trong khi khuôn mặt Nora vẫn lạnh tanh như tiền.

— Tôi không thấy anh ta giết dù người đó là ai. Người ta sử dụng vũ khí gì? Báo chí không nói đến. Radio cũng không nói...

— Một khẩu súng ngắn tự động.

— Francis không bao giờ có súng.

— Có đấy! - Giọng nói khàn khàn rõ ràng của Nora xen vào. - Anh đã thấy nó. Đêm đó, ở nhà anh ta, thậm chí anh đã sợ. Anh ta đã uống nhiều. Anh ta vừa kể lại cho chúng ta một cảnh đánh cướp nhà băng... Anh ta đã quần một chiếc vớ của Sophie trên đầu và khởi sự đe dọa chúng ta bằng khẩu súng ngắn, ra lệnh cho chúng ta đứng dán sát vào tường, tay giơ lên... Tất cả mọi người đều vâng lời để đùa chơi... Anh là

người duy nhất đã sợ và đã tự hỏi súng có nạp đạn không...

— Em có lý. Anh nhớ lại chuyện đó rồi. Anh không cho đó là quan trọng, chính anh cũng đã uống nhiều.

— Cuối cùng thì anh ta để lại khẩu súng trở lại ngăn kéo chiếc tủ com-mốt...

— Có ai ở đó? - Maigret hỏi.

— Cả bọn... Maki, Dramin, Pochon. Dramin đi với một cô gái tôi chưa từng gặp và tôi không còn nhớ cô ấy nữa. Cô gái bị bệnh và gằn một giờ ở trong toilet...

— Jacques cũng có ở đó...

— Với cô bạn mới, đúng, cô ta đã có thai...

— Có ai đó biết là năm vừa rồi, có thể Sophie cũng đã có thai?

— Tại sao? - Nora quay phắt lại phía Carus? Ông này nhìn cô ta, ngạc nhiên.

— Không. Nếu cô ta đã có một đứa con...

— Cô ấy không có đâu, - viên cảnh sát trưởng xác định. - Cô ta đã cho tổng ra giữa tháng thứ ba và tháng thứ tư.

— Điều đó đã không xảy ra.

Maki đằng hắng trong góc của anh ta, như để nhắc nhở Maigret tới phiên mình. Anh ta đã có thời gian đủ để kết thúc bữa ăn và tỏ ra sốt ruột.

— Chúng tôi đã nói với ông tất cả những gì chúng tôi biết, ông cảnh sát trưởng à... Nếu ông có cần đến tôi, cứ đến gặp ở văn phòng của tôi.

Có thật ông ta nháy mắt với ông trong khi rút tấm danh thiếp từ chiếc bóp của mình và đưa cho ông không? Maigret có cảm tưởng là Carus còn nhiều chuyện khác để nói, nhưng sự có mặt của Nora đã ngăn ông ta lại.

Ngồi trở lại góc của mình, Maigret cuối cùng cũng nhồi được tẩu thuốc trong khi Lapointe báo cho ông với một nụ cười nhẹ:

— Anh ta còn lưỡng lự; nhưng anh ta sẽ mau chóng đứng lên...

Anh nói về Maki. Vì không thể nhìn phòng ăn do quay lưng lại, nhưng viên thanh tra đã dùng thì giờ để quan sát nhà điêu khắc, người duy nhất nằm trong phạm vi nhìn của anh.

— Trước tiên, khi ông vào bàn của Carus, anh ta nhú cặp chân mày rậm, rồi nhún vai. Anh ta có một bình rượu vang đỏ trước mặt. Không tới năm phút sau đó, anh ta đã nốc cạn và ra hiệu cho bồi mang đến bình khác... Anh ta không để vượt mắt dù chỉ một cử chỉ của các ông, một thái độ của các ông. Có thể nói là anh ta cố gắng đọc từng lời trên môi của mỗi người... Anh ta nhanh chóng tỏ ra sốt ruột. Một lúc sau, anh ta đã gọi chủ quán đến và nói nhỏ với ông ấy. Cả hai người nhìn về phía các ông... Rồi anh ta hơi chồm lên, sau khi đã nhìn đồng hồ. Tôi tưởng là anh ta sắp đi, nhưng anh ta lại yêu cầu bồi mang đến ly rượu... Anh ta đến đấy!

Lapointe quả không lầm. Hẳn là phật ý vì không thấy Maigret chịu tốn công, Maki quyết định đi đến ông. Chốc sau, anh ta đứng đó, to kềnh trước mặt hai người.

— Tha lỗi cho tôi - anh ta thì thào trong khi đưa bàn tay lên thái dương như mơ hồ chào hỏi. - Tôi muốn báo trước cho các ông là tôi sẽ đi...

Maigret châm tẩu thuốc thành những làn khói nhỏ.

— Xin mời ngồi, ông Maki. Đó là tên thật của ông chứ?

Nặng nề ngồi xuống, gã đàn ông lăm bằm:

— Hẳn không phải tên tôi là Lecoeur^[8]. Đó không phải là tên của một điêu khắc gia, sẽ không ai cho là tôi nghiêm túc...

— Ông biết tôi muốn nói chuyện với ông à?

— Đây, bởi vì tôi cũng là bạn của Francis.

— Làm thế nào ông biết tin?

— Khi đến đây. Tôi không đọc báo buổi chiều và tôi chẳng bao giờ nghe radio...

— Điều đó gây sốc cho ông à?

— Tôi ái ngại cho Francis...

— Chứ không cho Sophie sao?

Anh ta không say nhưng đôi gò má đỏ hồng, cặp mắt lấp lánh, những cử động nặng nề.

— Sophie là một con điếm.

Anh ta nhìn từng người một như để thách thức họ nói ngược lại.

— Ông ấy đã nói gì với ông, ông Carus đó?

Anh ta phát âm từ “ông” chằm chọc theo kiểu các anh hề.

— Ông ta chẳng biết gì cả, tất nhiên. Còn ông thì sao?

— Ông muốn rằng tôi phải biết hả?

— Ông đã thấy Francis Ricain và vợ anh ta lần sau cùng lúc nào?

— Anh ta, ngày thứ tư...

— Không có cô ấy à?

— Anh ta một mình.

— Lúc mấy giờ?

— Lúc mười giờ rưỡi. Anh ta đã nói với tôi trước khi tìm đến Bob... Tôi đã ăn xong bữa tối và đang nhắm nhấp ly armagnac...

— Anh ta đã nói gì với ông?

— Anh ta đã hỏi tôi có biết tìm Carus ở đâu không. Phải nói với ông là kể cả tôi cũng làm việc cho cái thằng cha đó. Đành vậy, ít hay nhiều. Ông ta cần một hình mẫu cho một phim chẳng ra gì, một phim kinh dị, và tôi đã cung cấp cho ông ấy một cái gì kỳ quặc.

— Ông ta đã thanh toán cho ông chứ?

— Một nửa giá thỏa thuận. Tôi đang chờ nửa còn lại.

— Francis có nói tại sao anh ta muốn gặp Carus không?

— Ông biết anh ta rất rõ mà. Anh ta đang cần hai ngàn đồng. Tôi không có... Tôi mời anh ta một ly và anh ta ra đi.

— Từ đó không gặp lại anh ta à?

— Cả anh ta, cả cô ta... Nàng Nora đã kể gì với ông ư?

— Không chuyện gì đáng cả. Bà ấy không có cả yêu mến Sophie.

— Bà ta không bao giờ yêu mến ai đâu. Không ngạc nhiên khi ngực bà ta lép đến thế, tôi xin lỗi ông, điều này không được dí dỏm cho lắm. Tôi không ưa bà ta, ông ta cũng vậy, cho dù những nụ cười và những cái bắt tay của ông ta. Thoạt nhìn, họ không được xứng đôi, ông ta toàn là mật, bà ta thì toàn giấm, nhưng chung quy họ ngang cơ nhau. Khi một ai đó có thể làm lợi cho họ, họ vắt anh ta như vắt trái chanh cho đến giọt cuối cùng, rồi sau đó họ quăng vỏ.

— Điều đó đã xảy ra cho ông à?

— Họ đã nói gì về Francis với ông? Ông chưa trả lời tôi.

— Carus có vẻ đánh giá cao anh ta...

— Còn bà ta?

— Bà ấy không ưa anh ta.

— Họ đã đề cập đến Sophie chứ?

— Họ đã kể lại cho tôi câu chuyện về phòng ngủ ở Raphael, vào một đêm mọi người đều đã uống...

— Tôi có ở đó...

— Dường như không có gì xảy ra, giữa Carus và Sophie.

— Dốc tở!

— Ông đã nhìn thấy họ à?

— Tôi đã hai lần đi ngang căn phòng, để đến phòng vệ sinh mà họ không trông thấy. Cô ta cũng đã từng như tôi. Cô ta muốn tôi tạc một tác phẩm điêu khắc dựa theo cô ta, mà tôi là một người theo phái trừu tượng. Cuối cùng tôi đành chấp nhận, cho rảnh nợ.

— Ông đã là tình nhân của cô ấy?

— Phải nói rõ là tôi ngủ với cô ta, vì lịch sự. Cô ta sẽ oán tôi nếu tôi không làm thế! Tôi không tự hào,

là vì Francis không đáng để lấy thứ đồ đã rạc...

— Cô ta có nói, kể cả với ông, về ý định tự tử của mình không?

— Tự tử, cô ta ấy à? Trước tiên, nếu một người đàn bà nói về chuyện đó, thì chắc chắn là họ sẽ không bao giờ làm cả. Cô ta đóng kịch với tất cả mọi người, với mỗi người một vai diễn khác nhau.

— Francis đã biết chuyện?

Maigret cũng bắt đầu gọi Francis, như thể ông ngày càng gần gũi với Ricain hơn.

— Nếu ông muốn biết ý kiến của tôi thì anh ta có nghi ngờ chuyện đó. Anh ta đập tai ngoảnh mặt, nhưng anh ta nổi điên lên. Anh ta có yêu cô à thực sự không? Có nhiều lúc tôi tự hỏi như vậy hay anh ta giả vờ? Anh ta đã lãnh trách nhiệm bảo bọc cô à và anh ta không muốn bỏ cô ta. Cô à chắc khiến anh ta tin rằng mình sẽ tự sát nếu anh ta bỏ rơi.

— Ông có tin là anh ta có tài không?

— Còn hơn là tài năng. Trong tất cả chúng tôi, đó là người duy nhất sẽ làm được cái gì đó lớn lao thật sự. Tôi không phải là tệt trong giới của tôi, nhưng tôi biết những hạn chế của mình. Còn anh ta thì ngày mà anh ta khởi sự...

— Xin cảm ơn ông, ông Maki...

— Ta cứ gọi Maki ngắn gọn. Đó là một tên gọi không đi kèm với chữ ông.

— Xin chào, Maki!

— Chào ông cảnh sát trưởng. Và anh này đây, tôi cho rằng đây là một trong các viên thanh tra của ông chứ? Cũng xin chào...

Anh ta rời khỏi với một dáng đi nặng nề sau khi khẽ chào về phía Bob.

Maigret chăm mò hôi.

— Còn lại một người, Dramin, đang chúm mũi vào kịch bản, nhưng tối nay thế là đủ chán ngấy rồi.

Ông đưa mắt tìm gã bồi và yêu cầu tính tiền. Chính Mandille vội vã chạy đến:

— Cho phép tôi xem cả hai ông như những vị khách mời.

— Không được đâu. - Maigret thờ ra.

— Ông ít ra cũng nhận một ly armagnac lâu năm chứ?

Đành phải chịu như vậy.

— Ông đã có được những thông tin mà ông hy vọng chứ?

— Tôi bắt đầu tìm thấy trong nhóm của họ...

— Không phải tất cả họ đều ở đây. Ông đã không nói chuyện với Gérard à?

Ông ta chỉ Dramin lúc đó kịch bản trong bàn tay, đang đi về phía cánh cửa.

— Này! Gerard. Tôi giới thiệu cậu ông cảnh sát trưởng Maigret và một trong những viên thanh tra của ông ấy. Cậu uống một ly với chúng tôi chứ?

Cận thị nặng, anh ta mang cặp kính dày và đầu chúm về phía trước.

— Rất vui mừng. Nhưng tôi xin lỗi các ông. Không được, tôi có việc phải hoàn tất. À này, người ta đã bắt Francis rồi à?

— Không đâu. Sao thế?

— Tôi không biết. Xin lỗi...

Anh ta lấy chiếc mũ trên móc áo và mở cửa rồi đi dọc theo vỉa hè xa dần.

— Không cần phải chú ý. Anh ta xưa nay thế. Tôi cho rằng đó là điều làm điếu, là cách để tự cho mình quan trọng. Anh ta đóng vai người đăng trí, kẻ cô độc. Có thể anh ta giận ông đã không đến tìm anh ta, tôi thì là tối nay anh ta không đọc được một dòng...

— Chúc sức khỏe ông. - Maigret làm bầm. - Về phần mình, tôi muốn chóng được lên giường nằm.

Dù vậy với Lapointe đi cùng, ông đi theo đường Saint Charles đến gõ nhẹ cửa phòng cho thuê. Lourtie ra mở cửa. Anh ta đã cởi bỏ chiếc áo veston và mái tóc xổ ra vì đã ngủ trong chiếc ghế bành. Căn phòng chỉ được soi sáng bởi một ngọn đèn ngủ và mùi của chất khử trùng vẫn chưa tan.

— Không ai đến hả?

— Hai nhà báo. Tôi chẳng nói gì với họ cả ngoài việc bảo họ đến *Quai* tìm hỏi...

— Không có điện thoại à?

— Người ta có gọi hai lần.

— Ai vậy?

— Tôi không biết gì cả. Tôi nghe chuông điện thoại reo. Tôi cầm máy, la lớn: Alô. Tôi nghe tiếng thờ ra ở đầu dây bên kia, nhưng họ không nói gì cả rồi cúp máy ngay.

— Hai lần à?

— Hai lần.

— Vào lúc mấy giờ?

— Lần đầu hồi tám giờ mười, lần sau đó một lúc...

Vài phút sau, Maigret gà gât trên chiếc xe nhỏ màu đen mang ông trở về nhà.

— Anh mệt như! - Ông thú thật với vợ mình khi bắt đầu cởi bỏ quần áo ngoài.

— Hy vọng là anh đã ăn tối đầy đủ chứ?

— Quá đủ. Anh sẽ mời em đến nhà hàng đó. Nó được coi sóc bởi một cựu ca sĩ nhạc kịch giữ phần đứng bếp, bà ta đã chế biến một trong những món cháo cá...

— Ngày mai, vào lúc mấy giờ?

— Bây giờ.

— Sớm quá vậy?

Quả thật là quá sớm, bởi vì mới đó đã bảy giờ mà không có bước chuyển tiếp. Maigret thậm chí không có cảm giác mình đã ngủ khi người thấy mùi cà phê và vợ ông lay nhẹ vai ông trước khi đến kéo rèm.

Ánh nắng trong sáng và ấm áp. Thật tuyệt vời khi mở cánh cửa sổ ngay từ lúc thức giấc và nghe tiếng chim sẽ chiêm chiếp hót.

— Em cho là không nên tin cậy anh vào buổi trưa này?

— Không chắc anh sẽ có thì giờ trở về nhà ăn trưa. Một chuyện kỳ lạ. Những con người kỳ lạ. Anh đang sống trong xinê và như xinê, mọi chuyện bắt đầu từ một trò hề, từ chuyện lấy cắp chiếc bóp của anh.

— Anh cho rằng chính anh ta đã giết cô ấy à?

Bà Maigret, chỉ biết vụ án qua báo chí và radio, tự trách mình ngay vì câu hỏi đó.

— Em xin lỗi anh!

— Dù sao, anh rất khó trả lời cho em.

— Anh không mặc bộ đồ mùa thu sao?

— Không. Thời tiết cũng như hôm qua, anh không thấy lạnh, ngay cả lúc trở về nhà ban đêm.

Ông không chờ xe buýt mà gọi một chiếc taxi và bảo chờ đến đảo Saint Louis. Đối diện với khách sạn Hôtel des Cigognes có một quán rượu với quây rượu bao quanh bởi những chông gỗ và những bao than. Torrence, bộ mặt uể oải vì mệt mỏi ngồi đó uống ly cà phê lúc nhân viên cảnh sát trưởng đến tìm gặp.

— Đêm qua thế nào?

— Như mọi công việc nhẹ nhàng. Không có gì xảy ra cả ngoại trừ bây giờ thì tôi biết giờ giấc mỗi người tắt đèn ở khu này, chắc ở đây có ai đó là người bệnh, ở tầng bốn phía bên phải, bởi vì cửa sổ vẫn còn sáng đèn cho đến sáu giờ sáng.

— Ricain của ông không ra ngoài. Những người thuê phòng đã trở vào. Một chiếc taxi đã đưa đến một cặp vợ chồng du lịch. Một chú chó cứ bám riết tôi và theo tôi hầu như cả đêm những lúc tôi đi đi lại lại. Chỉ có thế...

— Cậu có thể đi ngủ đi.

— Còn bản báo của tôi?

— Sẽ làm vào ngày mai.

Ông bước vào khách sạn mà ông đã biết chủ nhân từ ba mươi năm nay. Đó là một ngôi nhà khiêm tốn hầu như chỉ đón tiếp những khách quen, gần như tất cả từ miền Đông đến, bởi vì chủ nhân là người Alsace.

— Người thuê phòng của tôi thức dậy chưa?

— Cách đây mười phút anh ta đã bấm chuông để nhờ mang cho anh ta một tách cà phê và bánh sừng bò. Người ta vừa mang lên cho anh ta.

— Tối qua anh ăn gì?

— Không ăn gì cả, chắc anh ta đã ngủ ngay tức thì vì khi người ta đến gõ cửa lúc bảy giờ, không nghe

tiếng trả lời.

Không có thang máy. Maigret leo bộ lên bốn tầng lầu, đến thêm cầu thang ông vừa thở vừa đứng bất động một lúc trước khi gõ cửa phòng 43.

— Ai đó?

— Maigret.

— Mời vào.

Đẩy chiếc khay trên tấm chăn ra, Francis nhô lên từ giường, ngực trần và gầy gò, mặt đầy râu xanh xanh, cặp mắt bần chôn. Gã vẫn còn một chiếc bánh trên tay.

— Tôi xin lỗi không đứng lên được; tại tôi không có pyjama.

— Anh ngủ ngon chứ?

— Tôi như bị chết cứng. Tôi đã ngủ vùi đến độ bây giờ đầu hã còn rất nặng. Máy giờ rồi?

— Tám giờ mười lăm.

Căn phòng nhỏ và đồ đạc sơ sài, hướng về khoảng sân và các mái nhà. Qua cánh cửa sổ mở hé hé, người ta nghe thấy những giọng nói ở các căn nhà kế cận, tiếng la hét của trẻ em trong sân trường học.

— Ông đã phát hiện điều gì chứ?

— Tôi đã ăn tối ở Vieux Pressoir.

Ricain quan sát Maigret với đôi mắt sắc bén, gã đã lùi về thế thủ, và người ta cảm thấy gã nghi ngờ mọi người nói dối mình.

— Họ có ở đó?

— Có vợ chồng Carus...

— Ông ấy đã nói gì thế?

— Ông ta đoán quyết rằng anh là một thứ thiên tài.

— Tôi cho là Nora đã ân cần khẳng định với ông rằng tôi chỉ là một gã ngu đần chứ gì?

— Gần như vậy. Bà ta chắc hẳn mến anh không bằng ông ấy.

— Và bà ta cũng không mấy mến Sophie!

— Maki cũng thế.

— Say chăng?

— Chỉ vào lúc sau cùng, ông ấy mới bắt đầu lao đảo.

— Đó là một người tử tế.

— Ông ấy cũng chắc chắn rằng anh sẽ trở thành một người nào đó.

— Điều đó có nghĩa tôi không phải là người nào cả.

Gã không ăn hết chiếc bánh. Có thể cho rằng việc Maigret đến đã khiến gã mất ngon.

— Họ đã nghĩ thế nào về chuyện đã xảy ra? Là tôi đã giết Sophie chăng?

— Nói thật ra, không ai tin là anh phạm tội. Tuy nhiên một số nghĩ rằng cảnh sát có ý kiến khác và ai cùng hỏi tôi đã bắt giữ anh chưa.

— Ông đã trả lời thế nào?

— Sự thật.

— Nghĩa là sao?

— Là anh vẫn tự do.

— Ông cho rằng đó đúng là sự thật à? Tôi làm gì ở đây? Ông hãy thừa nhận là có một người canh gác cả đêm trước khách sạn.

— Anh đã trông thấy anh ta à?

— Không, nhưng tôi biết chuyện sẽ như thế nào. Bây giờ, người ta sắp làm gì tôi đây?

Chính Maigret cũng tự đặt câu hỏi như vậy. Ông không muốn để Ricain chạy lung tung trong Paris nhưng mặt khác, ông không có lý do nào đủ để bắt giữ gã ta.

— Tôi đến để trước tiên yêu cầu anh theo tôi về *Quai des Orfevres*.

— Rồi sau đó?

— Có thể còn vài câu muốn hỏi anh. Từ đây tới lúc đó, người nhái của Đội tuần tra sông có thể sẽ tìm thấy khẩu súng ngắn của anh.

— Họ có tìm thấy hay không, điều đó có thể thay đổi được gì?

— Anh có dao cạo, xà phòng. Có một vòi sen ở cuối hành lang... Tôi đợi anh ở dưới, hoặc ở bên ngoài.

Một ngày mới bắt đầu, cũng trong sáng, cũng dịu ngọt như ngày hôm qua và ngày hôm kia, nhưng còn quá sớm để biết nó sẽ như thế nào.

Frangois Ricain kích thích sự tò mò của viên cảnh sát trưởng, và những ý kiến ông đã thu nhập hôm qua không phải là không khiến gã trở nên khá hấp dẫn. Dù sao đi nữa, gã là một chàng trai ngoại hạng và Carus đã có ấn tượng về những khả năng của gã. Nhưng chẳng phải Carus hăng lên mỗi lần được người ta giới thiệu một nghệ sĩ, dù rằng sẽ bỏ rơi anh ta chỉ vài tháng hoặc vài tuần sau đó hay sao?

Maigret cần phải đến gặp ông ta ở văn phòng, nơi nhà sản xuất phim đã cho ông một cái hẹn bí hiểm. Ông ta có cái gì đó để nói với ông, cái gì đó ông ta không muốn nói trước mặt Nora. Cô ta đã cảm thấy như thế và viên cảnh sát trưởng tự hỏi liệu Carus có ở văn phòng đường Bassano buổi sáng nay, nếu người tình của ông ta không cản trở ông ta đến đó.

Cho đến bây giờ ông chỉ mới phớt qua một nhóm nhỏ như đã tồn tại ở Paris hàng ngàn, hàng chục ngàn nhóm như vậy, bao gồm những người bạn, những người thân thuộc, những bạn đồng liêu, những bạn tình nam và nữ, những khách quen của một quán cà phê hay một nhà hàng, những nhóm nhỏ hình thành, gán bó nhau một thời gian rồi tan rã để hình thành những nhóm nhỏ bé khác ít nhiều tương tự nhau.

Lại gọi như thế nào người thợ chụp hình đã lấy vợ hai lần, đã có những đứa con với cả hai bà vợ và vừa mới tạo thêm một đứa nữa với một người tình mới?

Ông còn lẫn lộn tên họ và chỗ ở của từng người. Vậy mà việc sát hại Sophie lại do một người quen lui tới của cặp vợ chồng thực hiện, hoặc người quen của riêng thiếu phụ. Nếu không, cô ta đã không mở cửa.

Trừ phi ai đó đã có một chìa khóa?

Ông bước đi hàng trăm bước, như Torrence đã làm cả đêm, nhưng ông thì may mắn đi dạo dưới ánh sáng mặt trời. Đường phố đầy rẫy những bà nội trợ cứ quay đầu về phía quý ông đang đi đi lại lại, hai tay chắp sau lưng, như một ông thầy đang đi lại trong sân trường.

Đúng vậy, ông vẫn còn nhiều câu hỏi để đặt ra với Francis. Và chắc chắn là như ngày hôm qua, ông sẽ có trước mặt một con thú yếu bóng vía, cứ hết lòng lên lại yên tĩnh trở lại, ngờ vực, sốt ruột, rồi bỗng dưng đá hậu một cái...

— Tôi sẵn sàng nghe theo ông.

Maigret chỉ cho gã quán rượu của người bán than.

— Anh không muốn uống chút gì sao?

— Không, cảm ơn.

Thật tiếc, bởi vì Maigret sẵn lòng bắt đầu ngày xuân này bằng một ít rượu vang trắng.

Đây là một thời điểm không thuận lợi để vượt qua. Qua hầu hết các cuộc điều tra của mình, Maigret hiểu giai đoạn này ít nhiều kéo dài sự bất quyết mà trong lúc đó, như những người cộng sự của ông đã ri tai nhau, ông có vẻ như nghiền ngẫm lại.

Cả chặng đầu, tức là khi bỗng dưng ông thấy mình đối diện với một môi trường mới, với những con người mà ông không biết gì cả, tưởng chừng như ông khát khao một cách máy móc cuộc sống bao quanh mình và căng phồng lên như một bọt biển.

Ông đã như vậy ngay hôm qua khi ở Vieux Pressoir, ký ức ông trong vô thức ghi nhận những chi tiết nhỏ nhặt nhất của không khí, của những cử chỉ, những điệu bộ, diện mạo của từng người. Nếu ông không cảm thấy mệt mỏi, ông đã tiếp tục đi đến Club Zéro, nơi thường xuyên lui tới của một số những người trong băng nhóm nhỏ bé này. Hiện tại, ông đã tiếp nhận một số cảm giác, cả một mớ lộn xộn các hình ảnh, những câu nói được thốt ra, nhưng vẫn chưa biết mình sẽ làm gì đây.

Những người thân quen của ông biết rằng tốt hơn hết là không đặt cho ông những câu hỏi, cũng không nhìn ông bằng con mắt tra vấn, bởi vì ông sẵn sàng trở thành kẻ ưa cầu nhàu.

Như ông đã chờ đợi, một ghi chú trên bàn viết của ông bắt buộc ông phải gọi điện thoại cho quan tòa Camus.

— Alô, Maigret đây...

Hiếm khi ông làm việc với viên chức này, người ông không xếp vào loại những quấy rầy, cũng không phải loại người thận trọng dành thời gian cho cảnh sát thực thi nghề nghiệp của mình.

— Yêu cầu ông gọi cho tôi là vì tôi đã nhận một cú điện thoại của ông biện lý. Ông ta sốt ruột muốn biết cuộc điều tra đang tới đâu.

Viên cảnh sát trưởng suýt làm bầm: “Chả tới đâu cả...” Đó là sự thật. Một trọng tội không đặt ra một bài toán số học. Nó liên lụy đến những con người mà ngày hôm trước ta không biết gì cả về họ, chỉ là người qua đường giữa những người khác. Vậy mà, bỗng dưng mỗi một trong những cử chỉ của họ, mỗi một trong những lời nói của họ đều mang tầm quan trọng và cuộc sống của họ được lật tới lật lui kỹ lưỡng

— Cuộc điều tra tiếp tục - ông thích nói khể hơn - Có thể một hoặc hai giờ tới, chúng ta sẽ có trong tay khẩu súng đã sử dụng. Người nhái lưng sục nó dưới đáy sông Seine.

— Ông đã làm gì người chồng của nạn nhân?

— Anh ta đang ở đây, trong hầm lạnh.

Ông nói chữa lại, bởi vì đó là một thuật ngữ chỉ những viên thanh tra trong đội của ông mới có thể hiểu được. Khi người ta không biết làm gì với một nhân chứng trong khi lại muốn giữ chặt anh ta trong tay, khi người ta đứng trước một kẻ tình nghi không bắt được tại trận, người ta đưa họ vào hầm lạnh.

Người ta nói trong khi dẫn gã vào phòng chờ đợi có lắp kính nhìn ra hành lang dài.

— Anh cứ chờ ở đây một chốc...

Ở đó thường xuyên có người chờ đợi, phụ nữ sốt ruột, một số khóc và lấy khăn tay ra chặm mắt, kẻ rồi hơi cố gắng giữ một tư thế tự tin, thỉnh thoảng người tử tế kiên nhẫn ngồi nhìn các bức tường sơn màu xanh sáng trong khi tự hỏi người ta có quên đi sự tồn tại của mình hay không.

Một hoặc hai giờ ở hầm lạnh thường đủ để họ trở thành ba hoa. Những nhân chứng cương quyết không nói gì cả đã trở nên mềm mỏng hơn. Có khi người ta “quên họ” trong hơn nửa ngày và họ rình rập cánh cửa, hơi chồm lên mỗi khi có nhân viên đến gần, hy vọng là cuối cùng rồi cũng đến phiên mình.

Họ trông thấy những viên thanh tra ra vào giờ trưa, lấy hết can đảm đến hỏi Joseph:

— Ông có chắc là ông cảnh sát trưởng biết tôi ở đây không?

— Ông ấy lúc nào cũng bận họp.

Không có điều kiện hơn nữa, Maigret đã để Ricain ở hầm lạnh.

Ông diễn đạt cho dự thắm:

— Anh ta ở trong phòng chờ đợi. Tôi sẽ hỏi cung anh ta lần nữa, ngay sau khi tôi nhận được những thông tin mới.

— Cảm tưởng của ông như thế nào? Có tội chứ?

Lại thêm một câu hỏi mà ông tòa không nên đặt ra nếu đã làm việc lâu năm hơn với Maigret.

— Tôi chẳng có cảm tưởng nào cả.

Đó là sự thật. Ông chờ đợi trong khả năng có thể được trước khi hình thành một quan điểm. Và vẫn chưa hình thành nó. Ông giữ đầu óc tự do đến thời điểm mà một sự hiển nhiên buộc ông phải thừa nhận hoặc giả cho đến khi kẻ đối ngoại của ông sụp đổ.

— Ông có nghĩ, là sẽ kéo dài lâu không?

— Tôi hy vọng là không.

— Giả thuyết phạm tội vì rượu chè trụy lạc bị gạt bỏ à?

Như thế mọi tội phạm đều không rượu chè trụy lạc! Người ta không nói cùng giọng điệu, người ta không có dùng hình ảnh về con người ở Tòa án như ở Sở Cảnh sát Tư pháp.

Thật khó mà chấp nhận một người lạ mặt đi kiếm tiền, đã hiện diện sau mười giờ tối ở đường Saint Charles, rồi Sophie Ricain, đã bận đồ ngủ lại không nghi ngờ, cho anh ta vào phòng. Hoặc kẻ giết người có một chìa khóa, hoặc là ai đó mà cô ta quen biết, là người cô ta tin tưởng. Nhất là nếu kẻ sát nhân đã phải mở ngăn kéo của chiếc tủ trước mặt cô ta để lấy ra khẩu tự động.

— Ông hãy từ tế cho tôi nắm tin tức. Đừng để tôi thiếu thông tin quá lâu. Viện công tố đang sốt ruột...

Phải mà! Viện công tố bao giờ cũng sốt ruột. Các quý ông sống tiện nghi trong văn phòng của họ và chỉ nhìn tội phạm qua những văn kiện pháp lý và các số liệu thống kê. Một cú điện thoại của văn phòng bộ trưởng sẽ làm họ run bắn lên.

— Làm sao mà họ chưa bắt ai cả?

Bộ cũng bị tác động bởi sự kiên nhẫn của báo chí. Một vụ án ra trò, đối với những người này, một tội ác lớn lao sẽ từng ngày vực họ nhòm dậy một cách ngoạn mục. Nếu độc giả bị bỏ đói quá lâu, họ sẽ quên vụ án. Một cây đinh đánh bật một cây đinh khác. Và những tựa đề đẹp đẽ trên trang nhất sẽ biến mất.

— Đồng ý, thưa ông tòa... Vâng, thưa ông tòa... Tôi sẽ gọi lại cho ông, ông tòa ạ...

Ông nháy mắt với Janvier.

— Thịnh thoảng ra hành lang xem anh ta xử sự như thế nào. Đó là cái gã nổi giận ùng ùng hoặc đấm cửa phòng tôi.

Ông cũng có đọc qua thư từ của mình, nó trở thành bản báo cáo, qua đó ông gặp lại các đồng sự hoặc qua đó người ta thờ ơ bàn cãi về những vụ án đương xảy ra.

— Có gì mới không, Maigret?

— Không có gì, thưa ông giám đốc.

Ở đây, người ta không nản nì. Họ thuộc về những con người chuyên nghiệp.

Khi viên cảnh sát trưởng trở lại văn phòng của mình trước mười giờ một chút, đội tuần tra sông gọi ông.

— Các anh đã tìm được khẩu súng chứ?

— Do gặp may, dòng chảy khá yếu trong những ngày này và con sông Seine ở chỗ đó đã được nạo vét mùa thu vừa rồi. Người của tôi gần như tìm được ngay tức thì, khoảng bốn chục mét về phía thượng lưu của cầu, cách bờ trái khoảng chục mét, một khẩu tự động 6.35 sản xuất tại Bỉ. Bộ lắp đạn còn được năm viên.

— Anh vui lòng cho mang đến chỗ của Gastinne Renette nhé?

Rồi nói với Janvier:

— Cậu lo chuyện này nhé? Đã có viên đạn.

— Đồng ý, thưa sếp.

Maigret suýt gọi điện đến đường Bassano, rồi quyết định thôi không thông báo trước và đi về hướng cầu thang lớn trong khi tránh quay lại phòng chờ đợi.

Chuyện đi của ông không qua mắt được Ricain lúc đó chắc đang tự hỏi ông đi đâu. Ông gặp chàng trai

trẻ Lapointe dọc đường và thay vì gọi một chiếc taxi, như đã dự tính, ông bảo chờ mình đến khu nhà có căn phòng của Carus ở đó.

Ông dành thời giờ để ngắm nghía những tấm biển bằng đồng bên dưới vòm cung, cho biết hầu như tuần nào cũng có thương vụ điện ảnh. Hãng mà ông chú ý có tên gọi Carossoc và trụ sở của nó nằm ở gác lửng tầng một.

— Tôi đi theo ông chứ?

— Tôi muốn vậy.

Đây không chỉ là phương pháp làm việc của ông, mà nó còn được khuyến cáo trong sách chỉ dẫn dành cho các sĩ quan cảnh sát tư pháp.

Một lối đi khá tối, mà cửa sổ duy nhất của nó hướng về khoảng sân ở đó người ta trong thấy một tài xế đang bận bịu đánh bóng một chiếc Rolls. Một cô thư ký tóc hung ngồi trước tổng đài điện thoại.

— Cô vui lòng cho gặp ông Carus chứ?

— Tôi không biết ông ấy đến chưa.

Làm như thể không được qua mặt cô ta để đến các văn phòng khác!

— Nhân danh ai? Ông đã có hẹn chứ?

— Cảnh sát trưởng Maigret.

Cô ta đứng dậy, muốn dẫn họ đến phòng chờ đợi, để đến lượt họ được đưa vào hầm lạnh.

— Cảm ơn, chúng tôi sẽ đợi ở đây.

Rõ ràng cô ta không thích như vậy. Thay vì gọi điện thoại cho ông chủ, cô ta băng qua một cánh cửa lót nệm và vắng mặt ba hay bốn phút.

Không phải cô ta xuất hiện trước tiên, mà là đích thân Carus, với bộ đồ vải ken sợi màu xám sáng, râu mới cạo, tỏa ra mùi oải hương. Hiển nhiên ông ta vừa ra khỏi tiệm cắt tóc và không nghi ngờ gì nữa đã cho mát xa gương mặt. Đó là loại đàn ông ngồi thoải mái cả nửa tiếng đồng hồ mỗi buổi sáng, trên chiếc ghế bành có khốp.

— Ông khỏe chứ, ông bạn thân?

Ông ta chìa một bàn tay thân tình cho ông bạn thân mà sáu giờ tối hôm qua ông ta chưa biết tới.

— Hãy vào đi, xin mời ông. Cũng cứ vào, chàng trai trẻ! Tôi nghĩ rằng đây là một trong những cộng sự của ông chứ.

— Thanh tra Lapointe.

— Cô có thể để chúng tôi yên, cô ạ. Tôi không tiếp ai hết và không nhận bất kỳ sự liên lạc nào, ngoại trừ người ta gọi tôi từ New York.

Ông ta mỉm cười giải thích:

— Tôi không ưa bị cắt ngang bởi những cú điện thoại.

Có không dưới ba máy điện thoại trên bàn giấy của ông ta. Gian phòng rộng rãi, tường lót da màu gạch non, giống như các ghế bành, thảm lát sàn dày với màu hạt dẻ êm dịu.

Chiếc bàn viết bằng gỗ cắm lai rộng lớn, nó chất đống khá nhiều hồ sơ có thể làm bận bịu hàng tá thư ký.

— Mời ông ngồi. Tôi có thể mời các ông gì đây?

Ông ta đi về phía chiếc tủ thấp và đó là một quầy rượu kích cỡ gọn gàng.

— Có lẽ còn hơi sớm để dùng rượu khai vị, nhưng tôi nghe nói ông là người hâm mộ bia. Tôi cũng vậy... Tôi có thứ tuyệt hảo mà tôi mang trực tiếp từ Munich đến.

Ông ta tỏ ra cởi mở hơn hôm qua, có thể bởi vì ông ta không phải bận tâm trước những phản ứng của Nora.

— Hôm qua, ông đến với tôi bất ngờ quá. Trên đường đi ăn tối, thường lệ vẫn như vậy, ở chỗ của anh bạn già Bob của tôi. Tôi không chờ đợi được gặp ông. Trước đó tôi đã uống hai hay ba ly whisky với sâm banh phụ vô. Tôi không say. Tôi không bao giờ say cả... Tôi không phải là không giữ được trong buổi sáng này trí nhớ lơ mơ về một số chi tiết của buổi trò chuyện của chúng ta. Vợ tôi trách móc tôi đã nói nhiều quá, và quá nhiệt tình... Chúc sức khỏe ông! Tôi hy vọng rằng đó không phải là ấn tượng mà tôi đã tạo ra cho ông chứ?

— Dường như ông xem Francois Ricain như một chàng trai có giá trị, có mọi cơ hội để trở thành một trong những nhà đạo diễn tầm cỡ của chúng ta.

— Chắc tôi đã nói thế với ông, vâng. Thói quen của tôi là tin tưởng vào những người trẻ tuổi và tôi sẵn lòng thể hiện nhiệt tình của mình.

— Ông không giữ ý kiến như vậy nữa sao?

— Có chứ! Có chứ! Tuy nhiên, với những điểm phân biệt tế nhị, tôi thấy ở chàng trai này một khuynh hướng hỗn loạn, một thứ vô chính phủ nào đó. Khi thì anh ta tự tin mình quá đáng, khi thì anh ta lại thiếu nó.

— Nếu tôi nhớ rõ những lời ông đã nói, thì vợ chồng họ dưới mắt ông rất hòa hợp nhau.

Carus ngồi sâu trong một chiếc ghế bành, chân bắt chéo, ly rượu trong tay, tay kia là điều xì gà.

— Tôi đã nói thế à?

Bỗng dưng ông ta quyết định đứng lên, đặt chiếc ly kèn càng lên một chiếc bàn chân quỳ, rít vài ngụm khói điều xì gà và bước ngang dọc trên tấm thảm lót sàn.

— Hãy nghe tôi, ông cảnh sát trưởng, tôi đã hy vọng ông đến đây sáng hôm nay...

— Đó là điều tôi tin là mình đã hiểu.

— Nora một phụ nữ ngoại hạng, cho dù cô ấy tránh đặt chân đến các văn phòng này, tôi vẫn có thể bảo rằng cô ấy là người cộng tác tuyệt vời nhất của tôi.

— Ông đã nói với tôi về những năng khiếu đồng cốt của bà ấy.

Ông ta lúc lắc bàn tay như thể xóa đi những lời lẽ đã viết ra trên một tấm bảng đen vô hình.

— Đó là điều tôi nói trước mặt cô ấy, bởi vì cái đó khiến cô ấy vui thích. Sự thật là cô ấy có một tâm thức vững chắc và hiếm khi cô ấy sai lầm khi phán đoán người khác. Tôi thì cứ hăng tiết lên. Tôi quá dễ dàng tin người...

— Chung quy, bà ấy là khóa hãm của ông à?

— Nếu ông muốn nói như vậy. Tôi đã quyết định, khi tôi giải quyết xong vụ ly dị, là lấy cô ấy làm vợ. Tất cả giống như...

Người ta có cảm giác là chuyện đó trở nên khó khăn hơn và ông ta tìm kiếm lời lẽ, mắt nhìn dăm dăm vào tàn điều xì gà.

— Đây... Nói thế nào nhỉ? Nora ra đã phí công là con người thượng đẳng, cô ấy không thể ngăn được mình ghen tuông. Đó là lý do ngày hôm qua, trước mặt cô ấy, tôi buộc lòng phải nói dối ông.

— Sự việc xảy ra trong phòng ngủ đấy à?

— Đúng đấy. Nó đã không diễn ra như tôi kể lại, tất nhiên... Chính xác là Sophie trốn vào trong phòng để khóc, sau những lời lẽ cay độc mà Nora đã thốt lên đối với cô, tôi không còn nhớ những lời lẽ đó nữa, bởi vì tất cả chúng tôi đều đã uống nhiều... Tóm lại, tôi đến tìm gặp để an ủi cô ta.

— Cô ta là tình nhân của ông à?

— Nếu ông thích gọi chữ đó. Cô ta rúc người lại trong vòng tay của tôi, và từng chút một, chúng tôi đã trở nên thiếu thận trọng, rất thiếu thận trọng...

— Vợ ông đã trông thấy?

— Một cảnh sát trưởng sẽ không ngần ngại lập một biên bản về tội ngoại tình...

Ông ta mỉm cười, với chút ít thỏa mãn.

— Hãy nói với tôi, ông Carus ạ. Tôi cho rằng những cô gái đẹp diễu hành hàng ngày qua các văn phòng của ông, phần đông sẵn sàng làm tất cả để có được một vai nhỏ.

— Đúng thế.

— Tôi nghĩ là ông đã lợi dụng điều đó?

— Tôi không giấu ai cả.

— Kể cả Nora sao?

— Tôi sẽ giải thích cho ông, là tôi thỉnh thoảng, như ông nói đó, có lợi dụng một cô gái đẹp. Nora không quá lo lắng đâu, miễn là chuyện đó không có ngày mai. Cái đó thuộc về nghề nghiệp... Mọi người đàn ông đều làm bấy nhiêu đó, trừ việc họ không có cơ hội như nhau. Ông cũng vậy, ông cảnh sát trưởng.

Maigert nhìn ông ta nặng trĩu, không có nụ cười.

— Tôi xin lỗi nếu đã làm ông bức mình. Lẽ nào như vậy? Không phải là tôi không biết ông đã hỏi han một số trong đám bạn bè của tôi và ông sẽ tiếp tục. Tôi thích sòng phẳng với ông hơn. Ông đã nghe cái cách mà Nora nói về Sophie... Tôi vẫn thích sau những lời lẽ này, ông không hình thành một ý nghĩ về cô gái tội nghiệp đó. Đó không phải là một cô gái tham vọng, ngược lại cô ta cũng không phải là một người đàn bà có thể ngủ với bất kỳ ai... Một sự hăm dọa ngay từ hồi còn trẻ, gần như là nữ tính bông bột, đã mang cô ấy đến với Ricain, nó như là định mệnh, bởi vì anh ta có một sức lôi cuốn nào đó. Phụ nữ họ nhạy cảm với những gì day dứt, tham vọng, cay đắng, dữ dội...

— Đó là chân dung mà ông tạo nên cho anh ta à?

— Còn ông thì sao?

— Tôi chưa biết!

— Cô ấy đã lấy anh ta. Cô ấy đã tin tưởng anh ta. Cô ấy đã theo anh ta như một con chó được dạy bảo kỹ lưỡng, cảm nín nếu anh ta không muốn cô nói, choán chỗ càng ít càng tốt để khỏi quấy rầy anh ta và chấp nhận cuộc sống bấp bênh mà anh ta đã tạo ra cho cô.

— Cô ta bất hạnh à?

— Cô ấy chịu đau khổ, nhưng tránh để ai trông thấy. Vậy mà nếu anh ta cần cô ấy, cần sự hiện diện thụ động của cô ấy, thì cũng có lúc anh ta nổi cáu lên, trách móc cô ấy là một gánh nặng vô ích, một chướng ngại cho sự nghiệp của anh ta, buộc tội cô ấy ngu dốt không khác gì súc vật.

— Cô ta đã nói thế à?

— Tôi đã đoán như thế, qua vài câu trao đổi trước mặt tôi...

— Ông đã trở thành người tâm tình của cô ta à?

— Nếu ông muốn nói thế. Không kể tôi, tôi bảo đảm với ông điều đó. Cô ấy cảm thấy mất tất cả trong một môi trường quá khắc nghiệt không có ai để bám víu.

— Vào giai đoạn nào ông trở thành người tình của cô ta?

— Lại thêm một từ tôi không thích. Trên hết đó lòng thương hại, là sự triu mến mà tôi tỏ ra đối với cô ấy, ý định của tôi là giúp đỡ cô ấy.

— Để tạo dựng một sự nghiệp điện ảnh chẳng?

— Tôi sẽ làm ông ngạc nhiên, nhưng tôi đã có ý nghĩ đó và chính cô ấy đã phản đối. Cô ấy không có nhan sắc nở rộ, một trong những phụ nữ mà người ta phải quay lại nhìn trên phố, như Nora... Tôi khá đủ hiểu biết về thị hiếu của công chúng. Nếu không như vậy, tôi không thể hành cái nghề tôi đang làm. Với khuôn mặt khá tầm thường, thân hình nhỏ bé hơi mảnh khảnh, Sophie đúng là hình ảnh của cô thiếu nữ như phần đông những cô gái khác đã thể hiện như vậy. Các bậc cha mẹ có thể lầm cô với con gái họ, những cô gái trẻ họ hàng với họ hoặc cô bạn gái tốt bụng của họ... Ông hiểu chứ?

— Ông đã có ý định lãng xê cô ta à?

— Cứ coi như tôi nghĩ đến điều đó.

— Ông đã nói với cô ta chứ?

— Không theo cách rõ ràng. Tôi đã kín đáo thăm dò cô ấy.

— Quý vị hẹn hò ở nơi nào?

— Câu hỏi này khó chịu đấy, nhưng tôi bắt buộc phải trả lời, phải vậy không?

— Nhất là khi chính tôi sẽ tìm ra câu trả lời.

— Thế này, tôi đã thuê một căn phòng có sẵn đồ đạc, khá xinh xắn, khá tiện nghi, trong một khu nhà mới ở đường Francois Đệ nhất. Chính xác hơn, đó là khu nhà lớn làm thành góc với đại lộ George V. Từ đây tôi chỉ cần ba trăm mét để đi đến đó...

— Chờ đã. Phòng cho thuê có được dành riêng cho các cuộc hẹn hò của ông với Sophie, hay là dành cho cả các cuộc gặp gỡ khác?

— Về nguyên tắc, nó dành cho Sophie. Ở đây khó cho chúng tôi tìm một chút thân mật và tôi cũng không thể đến nhà cô ấy.

— Ông chưa từng đến đó khi vắng mặt chồng cô ta sao?

— Một hoặc hai lần gì đó.

— Gần đây nhất?

— Lần sau cùng cách nay khoảng mười lăm ngày. Cô ta không gọi điện thoại cho tôi như thói quen. Tôi cũng đã không gặp cô ấy ở đường Francois Đệ nhất nữa. Tôi gọi đến nhà cô ấy và cô ấy bảo là mình không được khỏe.

— Cô ta bệnh à?

— Cô ấy nản lòng, Francis ngày càng trở nên cáu gắt. Anh ta có lúc tỏ ra hung bạo. Hết kiên nhẫn nổi, cô ấy muốn ra đi, đi bất cứ nơi đâu, làm người bán hàng ở bất kỳ cửa hàng nào...

— Ông đã khuyên cô ta đừng làm gì cả?

— Tôi cho cô ấy địa chỉ của một trong các luật sư của tôi để cô ấy hỏi ý kiến về chuyện ly dị hẳn. Điều đó sẽ tốt cho cả hai người.

— Cô ta quyết định điều đó à?

— Cô ấy lưỡng lự, Francis gợi lòng thương hại nơi cô ấy. Cô ấy xem như là bồn phận phải ở lại với anh ta, cho đến khi anh ta thành công.

— Cô ta đã nói với anh ta như vậy à?

— Chắc chắn là không.

— Sao ông tin chắc đến thế?

— Bởi vì anh ta sẽ phản ứng dữ dội.

— Tôi muốn đặt cho ông một câu hỏi, ông Carus ạ. Hãy suy nghĩ kỹ trước khi trả lời. Bởi vì tôi không giấu ông rằng nó quan trọng. Ông biết là khoảng một năm trước đây, Sophie đã mang thai không?

Ông ta mặt đỏ bừng ngay tức thì, bực bội đi điếu xì gà bẹp dùm trong chiếc gat tàn pha lê.

— Tôi có biết chuyện đó, vâng... - Ông ta lâu bầu trong khi trấn tĩnh lại. - Tuy nhiên, tôi tuyên bố ngay với ông, tôi thề trên cái quý báu nhất trên đời của tôi, là đứa bé không phải là con tôi. Vào thời kỳ đó, chúng tôi chưa có những mối quan hệ mật thiết... Tôi thêm rằng đó là dịp cô ấy bắt đầu tin cậy ở tôi. Tôi thấy cô dễ kích động, đầy lo âu. Tôi làm cho cô ấy thổ lộ ra. Cô ấy thú nhận với tôi là đang chờ đợi một đứa trẻ và Francis sẽ diên tiết lên.

— Tại sao vậy?

— Bởi vì như thế sẽ thêm một gánh nặng, một trở ngại cho sự nghiệp của anh ta. Anh ta giật gấu vá vai mà. Với một đứa bé... Nói gọn lại, cô ấy chắc chắn rằng anh ta sẽ không tha thứ và cô ấy hỏi tôi địa chỉ của một bà nữ hộ sinh hoặc một thầy thuốc như ý muốn.

— Và ông đã cung cấp cho cô ta?

— Tôi thừa nhận là mình đã vi phạm luật pháp.

— Cũng hơi muộn để khẳng định ngược lại.

— Tôi đã giúp đỡ cô ấy chuyện đó.

— Francis không biết gì cả sao?

— Không. Anh ta quá lo lắng cho chính mình để không bận tâm đến những gì xảy ra chung quanh, kể cả những chuyện liên quan đến vợ mình...

Ông ta đứng lên, lưỡng lự, và chắc là để tỏ một thái độ, ông ta đi tìm những chai bia tươi trong quầy rượu.

○○○

Người ta gọi ông là Ông Gaston, với một sự thân mật kính trọng, bởi vì đó là một con người đứng đắn và đáng kính, có ý thức về trách nhiệm đè nặng lên vai của người gác cổng một khách sạn lớn. Ông đã nhận ra Maigret trước khi ông này băng qua ngăn bọc đệm của cánh cửa, và ông cau mày trong khi trong trí diễn ra nhanh chóng những khuôn mặt của các khách thuê phòng theo ông có thể đáng được cảnh sát viếng thăm.

— Chờ tôi một chút, Lapointe...

Tự ông cũng chờ đợi một phụ nữ già thăm tra giờ đến của một chuyến bay từ Buenos Aires trước khi kín đáo bắt tay ông Gaston.

— Đừng ngại. Không có gì khó chịu cả.

— Khi tôi thấy ông bước vào, tôi luôn luôn tự hỏi...
— Nếu tôi không làm, ông Carus có giữ một căn phòng ở chỗ ông, tầng bốn phải không?

— Đúng thế! Và bà Carus...

— Bà ta đăng ký với tên ấy à?

— Tóm lại, do ông ta mà chúng tôi ghi tên bà ấy...

Thật khó khăn nếu ông Gaston cần nụ cười để làm cho người ta hiểu.

— Bà ấy ở trên đó à?

Một liếc mắt về bảng treo chìa khóa.

— Tôi không hiểu tại sao tôi lại nhìn, một thói quen thành nếp. Vào giờ này, chắc hẳn bà ta đang dùng bữa sáng.

— Ông Carus đã vắng mặt tuần này, phải không?

— Thứ tư và thứ năm.

— Ông ta đi một mình à?

— Tài xế của ông ta đã đưa ra phi trường Orly vào lúc năm giờ. Tôi nghĩ là ông ta phải đáp phi cơ đi Frankfurt.

— Ông ta trở về lúc nào?

— Chiều hôm qua, về từ London.

— Cho dù ông không có mặt ở đây ban đêm, các vị có cách nào biết được bà Carus có đi ra vào tối thứ tư và mấy giờ bà ấy trở về không?

— Chuyện đó dễ...

Ông ta giữ các trang của một quyển sổ bia đen to tướng.

— Khi trở về vào buổi tối, khách thuê có thói quen dừng lại một lúc để nói với đồng nghiệp ban đêm của tôi rằng họ muốn được đánh thức vào lúc mấy giờ và sẽ dùng gì cho buổi điếm tâm. Bà Carus không bao giờ không giữ đúng... Người ta không giờ giấc lúc trở về, nhưng căn cứ vào vị trí tên trong trang sổ, có thể xác định được giờ giấc gần đúng... Đây... Chỉ có khoảng chục tên vào thứ tư, trước tên bà ấy. Cô Trevor, một người ngủ sớm, một cô gái luôn luôn trở về trước mười giờ. Nhà Maxwell... tôi có thể phỏng chừng với ông là bà ta đã trở về trước nửa đêm, xem như giữa mười giờ và nửa đêm. Dù sao cũng trước khi các rạp hát nhà khách ra về. Buổi tối đó, tôi sẽ yêu cầu đồng nghiệp ban đêm của tôi xác minh...

— Cảm ơn ông. Ông vui lòng báo giùm tôi được không?

— Ông muốn gặp bà ấy à? Ông biết bà ta?

— Tối hôm qua tôi đã uống cà phê với bà ấy và chồng bà. Cứ coi đây là một cuộc thăm viếng đáp lễ.

— Vui lòng chuyển cho tôi số 403... Alô.. Có phải bà Carus?... Góc cổng đây... Cảnh sát trưởng Maigret hỏi ông có thể lên được không... Vâng... Đồng ý... Tôi sẽ nói với ông ấy...

Và với Maigret:

— Bà ấy yêu cầu ông chờ khoảng mười phút...

Có phải hoàn tất việc trang điếm đáng kính hãi và thành thạo của bà ta hay để gọi điện thoại đến đường Bassano?

Viên cảnh sát trưởng gặp lại Lapointe, cả hai người lặng thinh bước qua tú kính này đến tú kính khác, ngắm nghía nữ trang được trưng bày bởi các nhà kim hoàn lớn của Paris, những chiếc áo khoác lông thú và đồ vải sợi.

— Cậu không khát sao?

— Cảm ơn.

Họ cảm thấy khó chịu khi người ta đưa mắt theo dõi và nhẹ nhõm thấy rằng những mười phút đã trôi qua rồi bước vào một thang máy.

Tầng thứ tư.

Người ra mở cửa cho họ là Nora, cô ta khoác một chiếc áo choàng bằng xa tanh màu xanh nhạt hợp với màu của đôi đồng tử, và mái tóc hình như bay màu hơn ngày hôm qua, gần như là màu trắng.

Phòng khách rộng rãi, được soi sáng bởi hai lỗ cửa mà một mở ra ban công.

— Tôi không chờ đợi cuộc viếng thăm của ông, và ông đã kéo tôi ra khỏi giường...

— Hy vọng là tôi không làm gián đoạn bữa điếm tâm của bà chứ?

Khay ăn không có trong phòng nhưng chắc là ở gian bên cạnh.

— Chắc chồng tôi là người ông muốn gặp? Ông ấy đến văn phòng từ lâu...

— Chính tôi muốn tiện thể gặp bà để đặt hai hay ba câu hỏi. Dĩ nhiên, không có gì buộc bà phải trả lời cả. Trước tiên theo lệ thường, một câu hỏi mà tôi đặt ra cho tất cả những ai quen biết Sophie Ricain. Đừng xem là có dụng tâm. Bà ở đâu vào tối thứ tư?

Cô ta không dao động, ngồi vào một chiếc ghế bành màu trắng và hỏi:

— Vào giờ nào?

— Bà đã ăn tối ở đâu?

— Khoan đã... Thứ tư à? Hôm qua, ông có mặt bên cạnh chúng tôi. Thứ năm, tôi ăn tối một mình ở Fouquet's, không phải trong phòng ở tầng một như lúc đi với Carus, mà ở tầng dưới, ngồi ở một bàn nhỏ... Thứ tư... Thứ tư, tôi không ăn tối, chỉ có vậy. Cần nói với ông là ngoài bữa điếm tâm nhẹ, thói quen của tôi chỉ ăn mỗi ngày một bữa. Nếu tôi ăn trưa, tôi không ăn tối, và nếu ăn tối, đó là vì tôi đã không ăn trưa. Thứ tư, chúng tôi dùng bữa trưa với bạn bè ở Berkeley. Buổi xế chiều, tôi đã đi thử quần áo, cách đây hai bước chân. Sau đó tôi đến chỗ Jean đường Marbeuf uống một ly. Chắc khi tôi về khoảng chín giờ...

— Bà lên ngay căn hộ của mình à?

— Đúng vậy. Tôi đã đọc sách đến tận một giờ sáng, bởi vì tôi không thể ngủ sớm được. Trước đó, tôi đã xem ti vi...

Có một máy truyền hình ở một góc của phòng khách.

— Ông đừng hỏi tôi là chương trình gì. Tất cả những gì tôi biết, đó là trông thấy những nam ca sĩ và nữ ca sĩ. Ông thỏa mãn chứ? Ông có muốn tôi gọi anh bồi phòng của tầng này không? Đúng là không phải cùng một người... Nhưng buổi tối đó, ông có thể hỏi anh bồi trực đêm.

— Bà đã yêu cầu anh ta cái gì?

— Một góc tư sâm banh.

— Vào giờ nào?

— Tôi không biết. Trước lúc tám giờ gọi ban đêm một chút. Ông nghi ngờ là tôi đã đến đường Saint Charles và đã hạ sát cái cô Sophie tội nghiệp đó sao?

— Tôi không nghi ngờ ai cả. Tôi làm nghề nghiệp của tôi và tôi cũng cố gắng càng ít quấy rầy càng tốt. Tối hôm qua, bà đã nói với chúng tôi về Sophie Ricain với những lời lẽ có thể cho là không mấy thông cảm nhau giữa các vị.

— Tôi có cố che giấu chuyện đó đâu.

— Bà có đề cập đến một bữa tối ở đây, trong đêm bà đã bắt gặp cô ta trong vòng tay của chồng bà.

— Không chắc tôi đã nói đến chuyện đó. Đó là để chứng minh cho ông rằng cô ta đổ trách nhiệm cho tất cả mọi người, rằng đó không phải là một cô gái ngây thơ bé nhỏ hoặc người tình cuồng nhiệt của Francis như một số người hẳn đã mô tả với ông.

— Bà nghĩ đến ai vậy?

— Tôi không biết. Đàn ông có khuynh hướng buông thả cho những loại nũng nịu như vậy. Đối với phần đông những người mà chúng tôi thường qua lại, hẳn tôi được xem như một người đàn bà lạnh lùng, tham vọng, tính toán... Ông hãy thừa nhận thế đi!

— Không ai nói với tôi về bà bằng những lời lẽ đó!

— Tôi chắc chắn đó là điều họ nghĩ. Ngay một anh bồi bàn như Bob, người hẳn phải có kinh nghiệm hơn... Cô bé Sophie thì ngược lại, dịu dàng và cam chịu, trở thành một người tình khó lường. Hãy suy nghĩ từ chỗ đó. Tôi đã nói với ông sự thật...

— Carus có là tình nhân của cô ta không?

— Ai khẳng định như vậy?

— Bà đã nói với tôi là bà bắt ngờ bắt gặp họ...

— Tôi đã nói rằng cô ta ngã vào vòng tay của ông ấy, rằng cô ta nỉ non khóc lóc để gọi lòng thương hại của ông ấy, nhưng tôi có khẳng định Carus là người tình của cô ta đâu.

— Những người khác đều nói thế cả, chẳng phải sao? Có đúng đó là điều tôi phải hiểu không?

— Ông hãy hỏi họ, rồi sẽ thấy họ có dám nói dối ông không.

— Còn Ricain thì sao?

— Ông đặt tôi vào tình thế khó khăn. Không phải tôi có bổn phận đánh giá dứt khoát về những người mà chúng tôi gặp gỡ và họ không nhất thiết là bạn bè. Tôi đã nói với ông Ricain đã biết chuyện đó sao? Cũng có thể. Tôi không nhớ ra, tôi quen thói nói thẳng, do xung động nhất thời. Carus mê mẩn gã thanh niên đó, ông ấy dự báo về một tương lai kỳ quặc. Còn tôi thì xem anh ta như một gã lấu cá đóng vai nghệ sĩ. Ông hãy chọn lựa đi...

Maigret đứng lên, rút tẩu thuốc từ trong túi ra.

— Đây là tất cả những gì tôi muốn hỏi bà. Mà này! Còn một câu hỏi nhỏ. Sophie đã mang thai, cách đây khoảng một năm.

— Tôi biết!

— Cô ấy đã nói với bà?

— Cô ta có thai hai hay ba tháng, tôi quên mất... Francis không muốn có con, vì lý do sự nghiệp của anh ta. Thế là cô ta đã hỏi tôi có biết một địa chỉ nào không. Người ta bảo cô ấy ở Thụy Sĩ, nhưng cô ta do dự tiến hành chuyến đi...

— Bà đã có thể giúp đỡ cô ta chứ?

— Tôi đã trả lời với cô ta là tôi không quen ai cả. Tôi không thiết tha với việc Carus và tôi đã bị lôi kéo vào một chuyện lồi thối loại này.

— Cô ta cuối cùng như thế nào?

— Chắc là tốt, theo suy nghĩ của cô ta, bởi vì cô ta không còn đề cập đến chuyện đó nữa và cô ta đã không có đứa con nào.

— Xin cảm ơn bà.

— Ông đã không ghé qua văn phòng của Carus à?

Maigret trả lời bằng một câu hỏi khác:

— Ông ấy không gọi điện thoại cho bà sao?

Như vậy chắc chắn chỉ một lần duy nhất người đàn bà trẻ này sẽ gọi đến đường Bassano.

— Cảm ơn, Gaston! - Ông nói khi đi qua người gác cổng.

Trên vỉa hè, ông hít thở thật sâu.

— Nếu chuyện này kết thúc bằng một cuộc đối chất chung, điều đó hứa hẹn nhiều sóng gió.

Như để súc miệng, ông uống vang trắng ở bất kỳ tiệm nào đầu tiên mình bắt gặp. Ông thêm nó từ sáng sớm, từ đường Saint Louis en l'île, và bia của Carus không làm mất đi sự thêm muốn đó.

— Ở *Quai*, bé Lapointe ạ. Tôi tò mò muốn biết chúng ta sẽ gặp Francis trong tình trạng như thế nào.

Gã không có trong lồng kính, nơi người ta chỉ trông thấy một bà già đi theo bởi một gã còn rất trẻ có chiếc mũi gãy. Trong phòng làm việc của mình, ông gặp Janvier đang chỉ cho ông một gã Ricain đang nổi hung trên một chiếc ghế dựa.

— Tôi phải cho đưa anh ta vào đây, thưa sếp. Anh ta làm rùm beng trong hành lang, đòi nhân viên dẫn anh ta ngay lập tức đến chỗ ông giám đốc, đe dọa báo động cho cánh báo chí.

— Tôi có quyền! - Gã trẻ rên rỉ. - Tôi chán ngấy bị đối xử như một kẻ ngu đần hay một thằng bất lương. Vợ tôi bị giết còn tôi thì bị canh chừng, như thể tôi tìm cách lẩn trốn. Họ không để cho tôi một chút yên ổn và...

— Anh muốn một luật sư?

Francis nhìn ông qua đôi mắt, ngập ngừng, niềm thù hận chất chứa trong đôi đồng tử.

— Ông... ông...

Sự cuồng nộ khiến gã không tìm ra lời lẽ.

— Ông có vẻ nhân từ. Ông nên tự cảm phục ông tốt đến thế, kiên nhẫn đến thế, thông cảm đến thế. Tôi cũng tin như vậy. Hiện tại, tôi nhận thấy những gì người ta kể về ông là chuyện tầm phào.

Gã lồng lộn lên, những lời lẽ tuôn ra dồn dập, nói càng lúc càng nhanh hơn.

— Ông đã trả công cho họ bao nhiêu, bọn nhà báo đó, để họ tâng bốc ông lên mây? Ngu đần tội nghiệp là cái thằng tôi. Khi tôi nhìn tên ông trong chiếc bóp, tôi nghĩ là mình đã được cứu thoát, rằng cuối

cùng tôi đã gặp được người có thể hiểu biết... Tôi đã gọi đến ông, bởi vì nếu không có cú điện thoại, ông đã không tìm được tôi. Tôi đã có thể, với số tiền của ông... Khi tôi nghĩ rằng thậm chí tôi không biết lấy cái gì để mua miếng ăn cho mình. Kết quả, ông nhốt tôi vào một căn phòng khách sạn thảm hại. Với một thanh tra canh gác ở lề đường. Rồi ông tống tôi vào cái bẫy chuột và người của ông thỉnh thoảng lại đến ngắm nghía tôi qua vách kính. Tôi tính ra không dưới một tá người đã chế giễu con người kỳ dị này như vậy... Tất cả những cái đó chỉ vì vợ tôi đã bị giết chết trong lúc tôi vắng mặt và cảnh sát không có khả năng chờ chờ cho công dân. Bởi vì tiếp theo, thay vì tìm kiếm kẻ phạm tội đích thực, họ lại đổ tội cho kẻ bị tình nghi được chỉ định, người chồng gặp vận rủi đang điên dại...

Maigret chậm chạp rút tẩu, đối diện với Francis hung tợn đang đứng đó khoa tay múa chân ở giữa phòng, nắm tay siết chặt.

— Anh xong chưa?

Ông hỏi và một giọng điềm tĩnh, không nóng nảy, không mỉa mai.

— Anh vẫn cứ muốn gọi một luật sư chứ?

— Tôi có thể tự mình bảo vệ. Hẳn đến lúc nào đó, ông sẽ nhận ra sai lầm của mình và phải thả tôi ra.

— Anh được tự do.

— Ông muốn nói gì?

Con sót của gã đột ngột hạ xuống và gã đứng đó, hai tay đu đưa, nhìn viên cảnh sát trưởng với một vẻ hoài nghi.

— Anh luôn luôn tự do, anh biết rõ như vậy. Nếu tôi kiếm cho anh một chỗ trú ẩn hồi đêm qua, đó là vì anh không có tiền và tôi cho rằng anh không muốn ngủ ở phòng trọ đường Saint Charles.

Maigret rút từ túi áo ra chiếc bóp, chính chiếc bóp mà Francis đã lấy trộm của ông trong khoảng đứng xe buýt. Ông lấy ra hai tờ mười francs.

— Đây là cái để ăn chút gì và trở lại khu phố Grenelle. Một trong những người bạn của anh hẳn sẽ cho anh mượn một chút tiền để dự phòng việc cấp bách. Tôi báo với anh là tôi đã gửi điện cho cha mẹ vợ của anh, ở Concarneau, và người cha chiều tôi nay sẽ đến Paris. Tôi không biết ông ấy có tiếp xúc với anh không. Chính tôi cũng không nói chuyện điện thoại với ông ấy, nhưng dường như ông ta muốn đưa xác con gái mình về Bretagne.

Ricain không nói đến chuyện đi nữa. Gã cố gắng hiểu.

— Dĩ nhiên, anh là chồng và quyết định thuộc về anh.

— Ông khuyên tôi phải làm gì?

— Lễ tang tốn kém nhiều. Tôi không nghĩ là anh thường xuyên có thì giờ để đến nghĩa trang. Vậy thì nếu gia đình thiết tha đến chuyện đó...

— Tôi cần suy nghĩ lại...

Maigret mở cánh cửa của chiếc tủ âm vào tường của ông, nơi lúc nào ông cũng để dành một chai cognac và mấy chiếc ly, cẩn thận thường tỏ ra hữu ích.

Ông chỉ rót đầy một ly, đưa cho gã thanh niên.

— Uống chứ?

— Còn ông?

— Cảm ơn

Francis cạn một hơi ly cognac.

— Tại sao ông đưa rượu cho tôi uống?

— Để anh khỏe khoắn trở lại.

— Tôi nghĩ là mình phải đi theo?

— Không đâu! Miễn là anh cho tôi biết chỗ tôi có thể gặp được anh. Anh tính trở lại phố Saint Charles chứ?

— Tôi sẽ đi đâu bây giờ?

— Một trong những thanh tra của tôi hiện đang có mặt ở đó. Mà này, tối hôm qua điện thoại ở phòng cho thuê reo lên hai lần. Viên thanh tra đã nhắc máy và cả hai lần, không nghe ai nói.

— Chuyện đó không thể là tôi, bởi vì...

— Tôi không hỏi có phải là anh không. Ai đã gọi đến căn phòng cho thuê. Ai đó có lẽ đã không đọc báo. Điều tôi tự hỏi là có phải người đàn ông hay người đàn bà đó chờ để nghe giọng nói của anh hay của vợ anh hay không mà thôi.

— Tôi không biết gì cả.

— Anh chưa bao giờ gặp chuyện nhắc máy điện thoại và chỉ nghe hơi thở mà thôi sao?

— Ông có ấn ý gì?

— Giả sử người ta cho là anh vắng mặt, và họ muốn nói chuyện với Sophie.

— Rồi sao nữa? Như vậy họ đã kể với ông những gì, tất cả bọn mà ông đã hỏi han tôi hôm qua và sáng nay? Những chuyện xoi mói bản thiù nào ông đã cố gắng để...

— Một câu hỏi, Francis.

Gã ta rùng mình, ngạc nhiên khi nghe gọi mình như thế.

— Anh ta đã làm gì, cách đây khoảng một năm khi anh biết được Sophie đã có thai?

— Cô ấy không bao giờ mang thai.

— Bản báo cáo y khoa đã đến chưa, Janvier?

— Nó đây, thưa sếp, Delaplanque vừa cho mang lại.

Maigret đọc lướt qua.

— Đây! Anh sẽ thấy tôi chẳng khăng định gì cả, tôi chỉ đơn giản đối chiếu với những xác nhận y khoa.

Ricain nhìn ông, lần nữa lại hung tợn.

— Nhưng là cái gì đây, lạ Chúa tôi, toàn bộ câu chuyện này? Tưởng chừng như ông quyết tâm làm cho tôi điên khùng... Khi thì người ta buộc tội tôi đã giết vợ mình và khi thì...

— Tôi chưa bao giờ buộc tội anh.

— Tất cả như là... Ông nói bóng gió, rồi để làm cho tôi trấn tĩnh.

Gã cầm cái ly đựng cognac hung bạo ném xuống sàn nhà.

— Tôi phải biết rõ hơn mọi mảnh khoe của ông! Một phim hay là đây, đúng vậy. Nhưng Sở Cảnh sát Paris hẳn phải kỹ càng ngăn cấm. Như vậy, Sophie đã có thai cách đây một năm? Và tất nhiên vì chúng tôi không có con, tôi giả thiết rằng chúng tôi đã tìm tới một bà mụ phá thai. Như thế chứ gì?... Đó là lời buộc tội mới mẻ người ta tìm ra để chống lại tôi, thiếu khả năng bảo bọc một người khác chứ gì?

— Tôi không khăng định rằng anh đã biết. Tôi tự hỏi anh là vợ anh có nói chuyện đó với anh hay không. Sự thực cô ấy đã tìm đến một người nào đó.

— Bởi vì chuyện đó liên quan đến người nào khác ngoài tôi, là chồng cô ấy?

— Cô ấy muốn tránh cho anh những điều phiền toái, có thể là một thâm kịch của lương tâm. Cô ấy nghĩ rằng một đứa con, trong tình hình sự nghiệp của anh sẽ là một thiệt hại cho anh.

— Thế rồi sao?

— Cô ấy thổ lộ với một trong những người bạn của anh.

— Là ai, mẹ kiếp?

— Carus.

— Há? Ông muốn làm cho tôi tin rằng đó là của Carus...

— Ông ta đã khăng định với tôi sáng nay. Nora xác nhận nửa giờ sau đó, nhưng với một chút khác biệt. Theo bà ta, Sophie không chỉ có một mình khi đề cập đến chuyện sinh đẻ. Anh cũng ở đó, cả hai người.

— Bà ta nói láo...

— Điều đó có thể.

— Ông tin bà ta chứ?

— Vào lúc này, tôi không tin ai cả.

— Kể cả tôi nữa?

— Anh cũng không, Francis. Nhưng không phải vì thế anh không được tự do.

Và Maigret châm tẩu, ngồi trước bàn giấy của mình lật một tập hồ sơ.

VI

Ricain ra đi, do dự, vụng về, như một con chim ngò vực nhìn chiếc lồng mở cửa, và Janvier nhìn sếp của mình với một vẻ tra vấn. Người ta thật sự thả nó ra ngoài thiên nhiên mà không canh chừng hay sao?

Maigret giả vờ như không hiểu câu hỏi câm lặng đó, tiếp tục lật lật tập hồ sơ, sau cùng thờ dài nhồm lên, và đến đứng chôn chân trước cánh cửa sổ.

Trời âm u. Janvier đã trở về phòng làm việc của thanh tra, đang nhỏ giọng trao đổi những cảm tưởng của mình với Lapointe thì viên cảnh sát trưởng bước vào. Hai người theo bản năng đứng dang ra nhưng chuyện đó vô ích. Maigret dường như không nhìn thấy họ.

Ông đi đi lại lại từ bàn này sang bàn khác như thể ông không biết làm gì với thân xác nặng nề của mình, dùng lại trước một máy chữ, một máy điện thoại hoặc một chiếc ghế dựa trống, vô cơ đối chỗ một trang giấy.

Cuối cùng ông lầm bầm:

— Báo giùm vợ tôi là tôi không về ăn cơm trưa.

Ông không tự mình gọi cho bà, đó là một dấu hiệu. Không ai dám nói gì, hỏi ông lại càng không dám hơn. Trong phòng làm việc của các thanh tra, mọi người đều lưỡng lự, ông cảm thấy vậy và nhún vai, ông trở về phòng mình lấy mũ.

Ông không nói gì, cả chuyện ông đi đâu lẫn lúc nào ông trở lại, không để lại chỉ thị nào, như thể dùng một cái, ông không quan tâm gì đến vụ án này nữa.

Trong cầu thang đầy bụi, ông dốc sạch tẩu thuốc bằng cách gõ gõ đầu của nó, rồi ông băng qua sân, thờ ơ chào người gác và đi về hướng quảng trường Dauphine. Có thể không phải đó là chỗ ông muốn đến. Đầu óc ông ở chỗ khác, trong khu phố không mấy quen thuộc đối với ông, đại lộ Grenelle, đường Saint Charles, đại lộ La Motte Picquet.

Ông gặp lại thanh chắn sẫm màu của tàu điện trên không cắt chéo bầu trời, tưởng như nghe thấy tiếng âm ì ùng đục của các toa xe. Không khí dịu đi, hơi quán lại của Vieux Pressoir, sự vui vẻ hồn nhiên của Rose đang không ngừng quệt tay vào tạp dề, bộ mặt bằng sáp của người cựu diễn viên đóng thế vai với nụ cười châm chọc... Maki, dềnh dàng và hiền hậu ngồi trong góc của mình, con mắt ngày càng rối loạn và lơ mơ hơn theo mức độ anh ta đã uống... Gérard Dramin bộ mặt khổ hạnh, chỉnh sửa liên miên một kịch bản... Carus có vẻ quá ư vất vả để chứng tỏ thân tình đối với từng người, và Nora, giả tạo từ đầu ngón tay đến bộ tóc phai màu...

Tưởng chừng như những bước chân một cách vô thức đưa ông đến Erassene Dauphine bởi lực đẩy của thói quen, và ông chào ông chủ như cái máy, hít mạnh hơi nóng của quán ăn, đi thẳng về góc của mình, nơi cả ngàn lần ông đã ngồi trên chiếc ghế đệm.

— Có đôi nhỏ, thưa ông cảnh sát trưởng.

— Với món khoai nghiền chứ?

— Còn trước nó?

— Bất cứ cái gì. Một bình vang trắng.

Bạn đồng sự của ông ở cơ quan Tổng tỉnh báo ngồi trong một góc khác cùng với một viên chức Bộ Nội vụ mà Maigret chỉ gặp qua. Những thực khách khác hầu như chỉ toàn là khách quen, những luật sư không lần lượt để băng qua quảng trường đi bào chữa, một viên dự thẩm, một thanh tra đội chống cờ bạc.

Ông chủ quán cũng tự hiểu đây không phải là lúc để bắt đầu trò chuyện, và Maigret ăn chậm rãi, vẻ chăm chú, như thể đó là một hành vi quan trọng.

Nửa tiếng sau, ông đánh một vòng Tòa án, hai tay chấp sau lưng, bước chậm rãi, không chú ý đến gì một cách đặc biệt cả, như một kẻ cô độc dặt dẹo đi dạo, và cuối cùng ông trở lại cầu thang, đẩy cánh cửa phòng làm việc của mình. Một ghi chép của Gastinne Renette chờ đợi ông. Đó chưa phải là một báo cáo

cuối cùng. Khẩu súng ngắn tìm lại được trong sông Seine đúng là đã bắn ra viên đạn ở đường Saint Charles.

Ông lại nhún vai một lần nữa, bởi vì ông đã biết trước điều đó. Đôi lúc, ông cảm thấy bị tràn ngập bởi những câu hỏi thứ yếu đó, bởi những báo cáo đó, những cú điện thoại, sự đi đi lại lại của lễ thói đó.

Joseph, một nhân viên già cào cào ngoài cửa, bước vào như thói quen, không chờ câu trả lời.

— Có một ông...

Maigret đưa tay ra, liếc mắt nhìn phiếu ghi tên.

— Cho vào.

Người đàn ông mặc đồ đen, điều đó làm nổi bật nước da tươi tốt và chòm tóc màu xám dựng đứng trên đầu.

— Mời ngồi, ông Le Gal. Tôi xin bày tỏ với ông lời chia buồn...

Người đàn ông đã có thời giờ để khóc trên xe lửa, và dường như để tạo cho mình can đảm, ông ta đã uống nhiều ly nhỏ. Tia mắt của ông ta lơ mơ, lời lẽ khó hiểu.

— Người ta đã làm gì nó?... Tôi không muốn đến địa chỉ của nó bởi sợ gặp con người kia, vì tôi nghĩ là mình sẽ tự tay bóp chết hắn...

Bao nhiêu lần Maigret đã chứng kiến những phản ứng tương tự về phía các gia đình.

— Dù sao đi nữa, ông Le Gal à, xác chết không còn ở phố Saint Charles nữa, mà ở Viện pháp y.

— Nó ở chỗ nào?

— Gần cầu Austerlitz, trên bên cảng. Tôi sẽ cho đưa ông đến đó, bởi vì cần thiết việc ông chính thức xác nhận con gái ông.

— Nó đã đau đớn?

Ông ta xiết chặt nắm tay, nhưng không tự tin. Tưởng như nghị lực của ông ta theo chiều dài của các cây số đã tan biến, lòng giận hờn cũng vậy, đến độ đầu óc trống rỗng, ông ta chỉ biết lặp đi lặp lại những lời lẽ mà ông ta không tin tưởng nữa.

— Hy vọng rằng ông đã bắt hắn ta chứ?

— Không có bằng chứng chống lại chồng của cô ấy.

— Nhưng mà ông cảnh sát trưởng, từ lúc nó đến nói với tôi về gã đàn ông đó, tôi đã đoán trước là chuyện đó sẽ trở nên tồi tệ.

— Cô ấy đã đưa anh ta đến gặp ông à?

— Tôi chưa bao giờ trông thấy hắn. Tôi chỉ biết hắn qua một bức ảnh. Nó không hề có ý định giới thiệu hắn với chúng tôi. Từ lúc nó gặp gỡ hắn, gia đình đã không còn tồn tại đối với nó. Tất cả những gì nó muốn, đó là được kết hôn nhanh nhất, thậm chí nó đã chuẩn bị sẵn lá thư ưng thuận mà tôi phải ký, mẹ nó muốn ngăn cản. Cuối cùng thì tôi nhượng bộ, đến nỗi tôi tự cho mình có phần nào trách nhiệm về những gì đã xảy ra.

Người ta chẳng tìm thấy trong mỗi vụ án, cái khía cạnh cùng một lúc vừa đau lòng vừa nhớp nhúa hay sao?

— Đó là người con độc nhất của ông à?

— Chúng tôi may mắn có một đứa con trai mười lăm tuổi...

Thực ra, Sophie đã biến mất từ lâu trong cuộc sống của họ.

— Ông có thể mang xác cô ấy về Concarneau không?

— Với những gì liên quan đến chúng tôi, các thủ tục đã hoàn tất.

Ông ta nói “thủ tục”.

— Người ta có... tôi muốn nói có một...

— Một cuộc mổ xác, vâng. Để vận chuyển, tôi khuyên ông nên tìm đến một công ty nhà đôn, họ sẽ lo liệu những bước tiến hành.

— Còn hắn?

— Tôi đã nói chuyện này với anh ta. Anh ta không phản đối việc cô ấy được chôn cất ở Concarneau.

— Hy vọng là hắn không có ý định đến đó chứ? Bởi vì trong trường hợp này, tôi không đáp ứng gì cả. Một số người ở xứ đó không được bình tĩnh như tôi đâu, và...

— Tôi hiểu. Tôi sẽ làm sao để anh ta ở lại Paris.

— Chính là hắn, phải vậy không?

— Tôi xác định với ông là tôi không biết.

— Người nào khác đã giết nó? Nó chỉ nhìn qua hắn. Hắn đã hoàn toàn thôi miên nó. Kể từ khi lấy nhau, nó không viết thư cho chúng tôi được tới ba lần và nó cũng không bỏ công gửi đến chúng tôi những lời chúc mừng năm mới... Chính qua báo chí tôi mới biết địa chỉ mới của nó. Tôi tưởng nó còn ở tại một khách sạn nhỏ trên phố Montmartre, nơi không bạn bè! Ông có cho rằng cái đó có thể mang đến hạnh phúc không hở ông?

Maigret lắng nghe đến tận cùng, lắc đầu đầy thương cảm, rồi ông khép lại cánh cửa sau lưng người khách mà hơi thở nồng nặc mùi rượu.

Còn cha của Ricain? Có đến lượt ông ta xuất hiện? Viên cảnh sát trưởng không chờ đợi điều đó. Ông đã gửi một thanh tra đến Orly, một người khác đến Raphael để chụp lại trang sổ ghi chép mà người gác cổng đã chỉ cho ông.

— Đó là các nhà báo, thưa ông cảnh sát trưởng...

— Bảo họ đến tìm Janvier.

Anh chàng này một lúc sau bước vào.

— Tôi phải kể cho họ cái gì đây?

— Bất cứ cái gì. Rằng cuộc điều tra vẫn tiếp tục.

— Họ tưởng là sẽ gặp được Ricain ở đây và họ mang theo một người chụp ảnh.

— Họ cứ tìm đi. Họ cứ đến gõ cửa phố Saint Charles nếu họ muốn.

Ông nặng nhọc theo đuổi dòng suy nghĩ của mình, hay đúng hơn những ý tưởng khác nhau, mâu thuẫn nhau. Ông đã có lý khi trả lại tự do cho Francis, trong trạng thái anh ta đang kích thích quá độ không?

Gã sẽ không đi xa được với hai chục francs mà ông cho hắn. Gã lại phải bắt đầu cuộc chạy vạy kiếm tiền, gõ các cánh cửa, đi khắp lượt bạn bè gã.

— Dù sao cũng không phải lỗi của mình nếu...

Người ta có thể cho Maigret có tâm địa xấu xa, rằng ông có cái gì đó phải tự trách mình. Ông không ngừng trở lại vụ án ngay từ ban đầu, từ khởi điểm, có nghĩa là trong khoảng đứng của chiếc xe buýt.

Ông thấy lại người phụ nữ với bộ mặt vô cảm mà chiếc túi thực phẩm chạm vào chân ông. Một con gà giò, bơ, trứng, tỏi tây, cần tây bó nhanh. Ông đã tự hỏi có gì cô ta đi chợ xa nhà mình đến thế.

Một người trẻ tuổi hút một chiếc tẩu vừa quá ngắn vừa to tướng. Bộ tóc hoe của gã cũng sáng như mái tóc khử màu của Nora.

Vào thời điểm đó, ông còn chưa biết người tình của Carus mà ở Raphael cũng như ở chỗ khác, được xem như người vợ của ông ta.

Một khoảnh khắc ông mất thăng bằng và ai đó đã khéo léo rút chiếc bóp từ túi của ông.

Ông đã muốn phân tích tỉ mỉ cái khoảnh khắc có thể nói là quan trọng nhất đối với ông. Kê lạ mặt xuống xe buýt bước đi, đường Temple, rồi hối hả chạy vòng vèo giữa các bà nội trợ, đến các đường phố hẹp của khu Marais... Hình ảnh của gã rõ ràng trong trí nhớ của viên cảnh sát trưởng. Ông đã chắc chắn rằng mình sẽ nhận ra gã, bởi vì tên trộm của ông đã quay lại.

Tại sao gã quay lại? Và tại sao, khi phát hiện nhân thân của Maigret nhờ vào những gì bên trong bóp, gã đã cho nó vào một phong bì màu nâu rồi gửi nó đến chủ sở hữu của nó? Vào thời điểm đó, thời điểm ăn trộm, gã tự cho là mình bị vây lũng. Gã tin chắc rằng người ta buộc tội gã giết vợ mình và người ta sắp sửa tống giam gã. Gã đã đưa ra một lý do kỳ quặc cho ý định không để cho người ta bắt mình. Chứng sợ chỗ bí bưng...

Đây là lần đầu tiên trong ba mươi năm nghề nghiệp, ông nghe được một kẻ bị tình nghi giải thích như vậy về sự lẩn trốn của mình. Tuy nhiên, suy nghĩ lại, Maigret buộc phải chấp nhận rằng đôi lúc có thể có trường hợp như thế. Chính ông cũng chỉ đi xe điện ngầm khi không còn cách nào khác, bởi vì ở trong đó ông cảm thấy ngạt thở. Và từ đâu có thói lạ thường, khi ở trong phòng làm việc, ông thường xuyên đứng lên để đến chôn chân trước cửa sổ? Người ta thỉnh thoảng trách ông, nhất là các ông bên Viện công tố, rằng ông đích thân cáng đáng những công việc thuộc phần vụ của các thanh tra viên, đến tại chỗ hỏi cung

các nhân chứng thay vì triệu hồi họ, không có lý do gì quan trọng để quay lại hiện trường, thậm chí nhận lãnh một số việc bình thường, dưới nắng gắt hay trong mưa gió. Ông rất thích văn phòng của mình, nhưng không quá hai giờ là ông cảm thấy có nhu cầu cần thoát khỏi nó. Trong một cuộc điều tra, ông thích được cùng lúc đi đến mọi nơi.

Bob Mandille vào giờ đó chắc ngủ trưa, bởi vì Vieux Pressoir đóng cửa rất khuya. Rose có thể cũng ngủ trưa như vậy? Bà ta sẽ nói gì với ông nếu họ ngồi đối diện với nhau ở một chiếc bàn của nhà hàng vắng khách?

Họ có ý kiến khác nhau về Ricain và Sophie. Với khoảng cách vài giờ, một số người thậm chí không do dự biểu lộ những cảm tưởng mâu thuẫn nhau, như Carus.

Sophie như thế nào? Một trong những cô gái đâm đầu vào mọi người đàn ông? Một kẻ tham vọng tin rằng với một Francis thôi sẽ cho cô biết đến cuộc sống của những ngôi sao điện ảnh? Cô ta đã tìm gặp nhà sản xuất phim trong một căn phòng nhỏ đường Francois Đệ nhất. Dĩ nhiên, nếu Carus nói sự thật.

Người ta đã nói đến tính ghen tuông của Ricain, thực tế gã không rời vợ mình. Ngược lại, gã không do dự mượn tiền của người tình của cô ta. Gã có biết không? Gã nhắm mắt làm ngơ chẳng?

— Cho vào...

Ông đã tiên liệu chuyện này. Đó là người cha. Lần này là cha của Ricain, một người đàn ông lớn con và mạnh mẽ, với vóc dáng trẻ trung dù bộ tóc màu xám mà ông ta đã húi cưa.

— Tôi phân vân khi đến đây...

— Mời ông ngồi, ông Ricain.

— Nó có ở đây không?

— Không. Anh ta đã ở đây sáng nay, nhưng đã đi rồi. Người đàn ông có nét mặt gai góc, cặp mắt sáng, một biểu hiện chín chắn.

— Lý ra tôi phải đến sớm hơn, nhưng tôi lái tàu tuyến đường Vintimille Paris.

— Ông gặp Francis lần sau cùng khi nào?

Ông ta lặp lại, ngạc nhiên:

— Francis?

— Đó là do phần đông bạn bè anh ta gọi anh ta như vậy.

— Ở chỗ chúng tôi, người ta gọi Francois. Chờ chút... Nó đã đến thăm tôi trước Noel vừa rồi ít lâu.

— Các vị vẫn giữ mối quan hệ tốt đẹp chứ?

— Tôi rất hiếm khi gặp nó!

— Còn vợ anh ta?

— Nó giới thiệu vợ nó với tôi vài ngày trước hôn lễ.

— Anh ta được mấy tuổi thì mẹ mất?

— Mười lăm... Đó là một chàng trai tốt, nhưng nó đã tỏ ra khó khăn và không chịu được ai nói ngược lại. Thật hoài công ngăn cản nó làm theo ý mình. Tôi đã muốn nó vào ngành đường sắt, không nhất thiết phải làm thợ. Nó có thể sẽ tìm một chỗ tốt trong các phòng ban.

— Tại sao anh ta đến thăm ông trước Noel?

— Dĩ nhiên để hỏi tiền tôi. Nó chỉ đến vì lý do đó. Nó không có nghề nghiệp gì thực sự. Nó viết với tham vọng ngày nào đó sẽ nổi tiếng. Tôi đã làm những gì tốt nhất về phần tôi, dù sao tôi cũng không thể ràng buộc nó được... Tôi thường vắng mặt ba ngày. Nó đâu vui về gì để trở lại một chỗ trống vắng và tự lo liệu chuyện ăn uống. Ông nghĩ thế nào, hờ ông cảnh sát trưởng?

Người đàn ông tỏ vẻ ngạc nhiên. Một viên chức cao cấp ngành cảnh sát lại không có một ý kiến dứt khoát, việc này vượt quá sự hiểu biết của ông ta.

— Ông không cho là nó phạm tội sao?

— Cho đến hiện tại, không có gì chứng minh điều đó, cũng như không có gì chứng minh ngược lại.

— Ông có cho là người đàn bà đó đã đối xử tốt với nó không? Khi nó giới thiệu với tôi, cô ta đã không chịu khó mặc qua một bộ áo dài; cô ta đến với chiếc quần tây cùng đôi giày mà nói đúng hơn là giày cà tàng. Thậm chí cô ta không chải tóc. Đã đành là người ta cũng nhìn thấy những người khác như vậy trên các đường phố...

Một sự im lặng khá lâu, ông Ricain liếc mắt ngấp ngừng nhìn viên cảnh sát trưởng. Cuối cùng, ông ta rút trong túi một chiếc bóp cũ sòn, lấy ra nhiều tờ giấy bạc một trăm francs.

— Tốt hơn hết là tôi không đến gặp nó. Nếu nó muốn gặp tôi, nó biết chỗ tôi ở. Tôi nghĩ rằng nó vẫn không có tiền, có thể nó cần tiền để trả cho một luật sư giỏi...

Một lúc im lặng. Một câu hỏi.

— Ông có con chứ, ông cảnh sát trưởng?

— Rất tiếc là không.

— Không nên để nó cảm thấy bị bỏ rơi, dẫu nó có làm gì, nếu nó đã làm chuyện gì xấu xa, nó không chịu trách nhiệm về chuyện đó... Hãy nói với nó rằng đó là điều tôi nghĩ. Nói với nó rằng nó có thể trở về nhà nếu nó muốn. Tôi không bắt buộc nói chuyện đó...

— Tôi hiểu... - Maigret cảm động, nhìn những tờ giấy bạc mà bàn tay to lớn chai sạm với những móng vuốt vức đầy tới trên bàn giấy.

— Sau cùng... - người cha thờ dài vừa đứng lên vừa vặn vẹo chiếc mũ. — Nếu tôi hiểu đúng về ông, tôi còn có thể hy vọng nó vô tội. Ông thấy đấy, tôi có niềm tin nơi nó. Báo chí nói tổn công, tôi không đi đến chỗ nghĩ rằng, nó đã làm một việc tương tự.

Viên cảnh sát trưởng tiễn ông ta, siết chặt bàn tay ngấp ngừng đưa ra.

— Tôi vẫn hy vọng chứ?

— Đừng nên thất vọng bao giờ cả.

Còn lại một mình, ông toan gọi bác sĩ Pardon. Ông thích chuyện vãn với ông ấy, đặt cho ông ấy một số vấn đề. Hẳn nhiên Pardon không phải là một bác sĩ tâm thần. Ông ta cũng không phải là một nhà tâm lý học nổi. Nhưng trong sự nghiệp y sĩ khu phố của ông, từ đó ông đã nhìn thấy đủ loại, và thường thường ý kiến của ông đã củng cố cho những quan điểm của Maigret. Pardon vào giờ này đang ở phòng khám của ông, cả hai chục bệnh nhân xếp hàng trong phòng đợi. Chỉ đến tuần sau mới tới buổi ăn tối định kỳ hàng tháng của họ.

Điều kỳ lạ là đột nhiên không có lý do rõ rệt, ông có cảm giác đau đớn của sự cô đơn.

Chỉ là một yếu tố trong guồng máy phức hợp của ngành Tư pháp và ông có trong tay những chuyên viên, những thanh tra, điện thoại, điện báo, mọi sự cộng tác đáng ao ước; trên ông là Viện công tố, dự thẩm và chung thẩm với các quan tòa và những vị Bồi thẩm của Tòa đại hình.

Tại sao, từ chỗ đó ông cảm thấy mình có trách nhiệm? Dường như đối với ông, số phận của một con người tùy thuộc vào mình, ông vẫn chưa biết ai, người đàn ông hay người phụ nữ nào đã lấy khẩu súng ngắn từ ngăn kéo của chiếc tủ com-mốt sơn trắng và đã bắn Sophie. Một chi tiết khiến ông để ý ngay từ ban đầu mà ông chưa giải thích được. Rất hiếm khi trong một cuộc cãi cọ, hoặc trong một lúc xúc động, ai đó đã nhắm bắn vào đầu. Sự phản xạ, ngay trong trường hợp tự vệ là bắn vào ngực, và chỉ những kẻ chuyên nghiệp mới bắn vào bụng trong khi biết rằng ít khi trông mong vào chuyện đó. Với khoảng cách độ một mét, tên sát nhân đã nhắm vào đầu để làm cho người ta tin ở một vụ tự sát chăng? Không, bởi vì hẳn đã để lại khẩu súng trong phòng, ít ra để làm cho tin rằng Ricain...

Đôi vợ chồng trở về vào lúc mười giờ... Gã đang cần tiền. Ngược lại với thói quen, Francis đã để vợ ở lại phố Saint Charles trong khi gã bắt đầu đi lùng sục. Carus hoặc một người bạn nào khác có khả năng cho gã mượn hai ngàn francs... Tại sao phải chờ đợi trong đêm đó nếu tiền chỉ cần trả vào sáng hôm sau? Gã đã quay trở lại Vieux Pressoir, mở hé cánh cửa xem nhà sản xuất phim có đến không. Vào giờ đó, Carus đã ở Frankfurt, người ta đang xác minh ở phi trường Orly. Ông ta không báo trước chuyến đi cho Bob lần bất kỳ ai trong nhóm bạn nhỏ đó.

Ngược lại Nora ở lại Paris. Không có trong căn hộ của cô ta ở Raphael như cô ta đã khẳng định lúc ban sáng, bởi vì sổ ghi chép của người gác cổng nói ngược lại điều đó. Tại sao cô ta lại nói dối? Carus có biết cô ta không có mặt ở khách sạn không? Ông ta không một lần gọi điện cho cô ta từ Frankfurt sao?

Chuông điện thoại reo.

— Alô... Bác sĩ Delaplanque... Chuyển qua cho ông nhé?

— Cảm ơn... Alô...

— Maigret há? Xin lỗi đã làm phiền ông, nhưng có chuyện khiến tôi bối rối từ buổi sáng nay. Nếu tôi

không nói ra trong bản báo cáo của mình, đó là vì nó còn mơ hồ... Trong lúc phẫu thuật xác, tôi đã ghi nhận những dấu vết mờ mờ trên các cổ tay của người chết, như thể người ta đã siết mạnh với một sự thô bạo nào đó. Nói đúng ra đó không phải là những vết máu bầm...

— Tôi nghe.

— Tất cả là vậy... Nếu không khẳng định đã xảy ra một cuộc đánh vật, tôi sẽ không ngạc nhiên về điều đó. Tôi thấy khá rõ kẻ tấn công tóm lấy hai cổ tay của nạn nhân và xô đẩy, cô ta có thể đã ngã xuống đi-văng, rồi gượng đứng lên, vào ngay thời điểm cô ta chưa hoàn toàn đứng hẳn thì hung thủ đã bắn. Điều đó giải thích việc viên đạn lấy từ trên tường cách mặt đất khoảng chừng một mét hai mươi, nếu thiếu phụ đã đứng hẳn thì...

— Tôi hiểu. Những vết bầm mờ lấm lấm hả?

— Chỉ một vết hơi rõ ràng hơn những vết khác. Có thể đó là của ngón tay cái, nhưng tôi không thể khẳng định gì cả. Đó là lý do tôi không thể biến nó thành tình trạng chính thức. Ông xem liệu có thể rút ra được điều gì...

— Trong tình hình hiện tại của tôi, tôi cần phải lợi dụng tất cả. Cảm ơn bác sĩ.

Janvier lặng lẽ đứng dựa vào khung cửa.

Ông trở lại khu phố, lần này một mình với vẻ khăng khăng, như thể đó là chuyện giữa phố Grenelle và ông. Ông tản bộ trên bờ sông Seine, dừng lại ở thượng lưu cách cầu Bir Hakeim bốn mươi mét, chỗ đó khẩu súng ngắn đã được ném xuống và được lấy lên từ lòng sông Seine, đoạn ông đi về hướng khu nhà lớn mới xây trên đại lộ Grenelle.

Cuối cùng thì ông vào bên trong, gõ cửa phòng lắp kính của người gác cổng. Chị ta còn trẻ, nhã nhặn, sử dụng một phòng khách nhỏ sáng sủa.

Sau khi cho chị ta xem huy hiệu, ông hỏi:

— Chính chị có nhiệm vụ thu tiền thuê nhà à?

— Vâng, thưa ông cảnh sát trưởng.

— Vậy thì chị biết Francois Ricain chứ?

— Họ ở phía trong sân và ít khi đi ngang qua đây... Tôi muốn nói là đã đi qua. À, mà anh ta thì nghe nói đã trở về. Nhưng cô ấy... Tất nhiên tôi biết họ, và không phải dễ chịu khi thường xuyên đòi tiền họ. Tháng giêng họ xin thời hạn một tháng, rồi 15 tháng hai, một kỳ hạn mới. Ông chủ nhà đã quyết định đuổi họ nếu 15 tháng ba này họ không trả hai quý tiền thuê nhà trễ hạn.

— Họ đã không thực hiện?

— Đó là hôm kia, ngày 15.

— Chị không lo lắng nếu không gặp họ sao?

— Tôi không trông mong họ trả tiền đâu. Buổi sáng, anh ta không đến lấy thư từ và tôi tự nhủ chắc anh ta không muốn gặp mặt tôi. Và lại họ ít nhận được thư. Nhiều nhất là những tờ quảng cáo và những tạp chí họ đặt mua. Xế chiều, tôi đến gõ cửa phòng họ và không ai trả lời... Sáng thứ năm, tôi lại đến gõ cửa, và vì vẫn không ai trả lời, tôi hỏi một bà thuê nhà có nghe thấy gì không... Thậm chí tôi nghĩ có lẽ họ đã lên lút dọn nhà đi rồi. Với họ chuyện đó dễ dàng, vì cổng chính luôn luôn mở ra đường Saint Charles.

— Chị nghĩ gì về Ricain?

— Tôi không mấy chú ý anh ta. Thịnh thoàng, những người thuê nhà than phiền bởi vì anh ta vặn nhạc hoặc tiếp bạn bè đến quá nửa đêm, nhưng không thiếu những người như vậy trong khu nhà, nhất là những người trẻ tuổi. Anh ta có đáng về nghề sĩ.

— Còn cô ấy?

— Ông muốn tôi nói gì đây? Họ giật gấu vá vai cũng không đủ ăn. Đó không phải chuyện lạ của cuộc sống. Chắc là cô ấy đã tự tử?

Ông không biết thêm điều gì mới cả, cũng không quá tìm để biết. Ông đi lang thang, nhìn phố phường xung quanh mình, những ngôi nhà, những cánh cửa sổ mở, bên trong những cửa hiệu.

Vào bây giờ, ông đẩy cánh cửa của tiệm Vieux Pressoir và gần như thất vọng khi không nhìn thấy Fernande ngồi vắt vẻo trên chiếc ghế gác chân của cô ta. Bob Mandille ngồi ở một bàn đang đọc tờ báo buổi chiều, trong khi gã bồi bàn đã xếp đặt xong xuôi, đặt trên mỗi tấm khăn trải bàn kê ô vuông một chiếc

lọ thủy tinh cắm hoa hồng.

— Ừa! Ông cảnh sát trưởng.

Bob đứng lên, đến siết tay Maigret.

— Thế nào? Ông đã khám phá ra điều gì chứ?... Báo chí không hài lòng. Họ khẳng định người ta tung hỏa mù xung quanh vụ án này và người ta xa lánh họ.

— Đơn giản bởi vì chúng tôi chẳng có gì để nói với họ cả.

— Có thật ông đã thả Francis không?

— Anh ta chưa bao giờ bị tổng giam và anh ta được tự do trong hoạt động của mình. Ai đã nói với ông điều đó?

— Huguet, tay chụp ảnh ở cùng khu nhà, tầng thứ tư. Chính là anh chàng đã có hai vợ và đang có con với bà thứ ba. Anh chàng trông thấy Francis trong sân lúc anh ta trở về nhà mình. Điều khiến tôi ngạc nhiên là anh ta đã không đến gặp tôi, vậy thì anh ta có tiền không?

— Tôi có cho anh ta hai chục francs để ăn chút ít và đi xe buýt.

— Trong trường hợp như vậy, anh ta sẽ mau chóng đến đây, trừ phi anh ta đã tạt qua tòa báo và may mắn có tiền trong quỹ. Điều này thỉnh thoảng có xảy ra.

— Ông không thấy Nora tối thứ tư à?

— Không, cô ta không đến đây, hơn nữa tôi không nhớ có thấy cô ta mà không có Carus hay không.

Ông ấy đang đi xa...

— Đi Đức, đúng vậy. Cô ta đã ra khỏi nhà một mình. Tôi tự hỏi là cô ta có thể đi đâu.

— Cô ấy không nói với ông à?

— Cô ta khẳng định đã trở về Raphael vào lúc chín giờ.

— Là lòng thật...

Bob có một nụ cười mỏng dính châm chọc như một vết nứt tạo thành trên gương mặt trơ trơ của ông ta.

— Điều này làm ông thích thú à?

— Hãy thừa nhận là Carus chẳng bay đi đâu cả! Ông ta lợi dụng không ngại ngừng mọi cơ hội. Sẽ kỳ lạ nếu là Nora... Tuy nhiên, với cô ta tôi không tin như vậy.

— Bởi vì cô ta yêu ông ấy à?

— Không đâu, bởi vì cô ta quá thông minh và quá lạnh lùng. Cô ta không mạo hiểm để mất tất cả, trong khi cô ta đã quá gần mục tiêu của mình, một cuộc mạo hiểm, đó là điều cảm dỗ nhất đối với đàn ông.

— Cũng có thể cô ta không gần đến mục tiêu như ông nghĩ?

— Ông muốn nói gì?

— Carus tìm gặp Sophie đều đặn trong một căn hộ ở đường Francois Đệ nhất được thuê cho mục tiêu đó.

— Điều đó nghiêm túc chứ?

— Ông ta khẳng định như vậy. Ông ta cũng khẳng định là cô ấy có tư chất của một ngôi sao và sẽ nhanh chóng trở thành một trong số đó.

— Ông nói nghiêm chỉnh đấy chứ? Carus lại... Nhưng đó là một cô gái mà người ta thấy hàng tá, chỉ cần xuống khu Champs Élysées, người ta gom góp đủ để che kín tất cả màn bạc của thế giới.

— Nora biết mối liên hệ của họ.

— Thế thì, tôi không hiểu gì nữa cả. Sự thật nếu tôi phải hiểu những câu chuyện yêu đương của khách hàng, chắc tôi đã bị loét bao tử. Vậy ông nên kể những chuyện đó với vợ tôi. Bà ấy oán ông không ghé qua chào hỏi trong nhà bếp. Bà ấy có tình yêu nhất thời dành cho ông đấy. Ông không dùng một ly sao?

— Liên ngay thôi...

Nhà bếp rộng rãi hơn, hiện đại hơn là ông nghĩ. Như ông đã chờ đợi, Rose lau tay trước khi chia ra cho ông.

— Thế là ông đã quyết định thả anh ta ra à?

— Cái đó làm bà ngạc nhiên?

— Tôi không biết nữa. Mỗi người đến đây với một chút ý kiến của riêng mình. Đối với một số người,

Francis đã làm chuyện đó vì ghen, với những người khác thì đó là một tình nhân mà cô ta tìm cách tống khứ. Sau cùng một số người cho rằng một người đàn bà đã báo thù.

— Nora chẳng?

— Ai đã nói với ông như vậy?

— Carus đã có một mối quan hệ nghiêm túc với Sophie. Nora biết điều đó, ông ta đã có ý định lãng xê cô ấy.

— Là sự thực, hay ông bày đặt ra để khiến tôi nói?

— Sự thực. Cái đó khiến bà bất ngờ sao?

— Tôi ư? Lâu lắm rồi không có gì khiến tôi bất ngờ cả, nếu ông ở địa vị tôi trong chuyện buôn bán này.

Ông không có ý nghĩ là ở Sở cảnh sát tư pháp người ta mới có một kinh nghiệm nào đó về con người.

— Chỉ là, ông cảnh sát trưởng tốt bụng của tôi, nếu Nora đã thực hiện vụ đó, ông sẽ vất vả để chứng minh đấy, bởi vì cô ta khá láu cá để đánh lừa ông mọi chuyện... Ông dùng bữa ở đây chứ? Tôi có món vịt con nấu cam. Trước tiên, tôi có thể dọn cho ông hai hay ba tá sò vừa đến từ La Rochelle. Chính mẹ tôi gửi chúng đến cho tôi đấy!

Huguet, tay chụp ảnh đến với cô bạn đời. Đó là một chàng trai hồng hào, bộ mặt ngây ngô với vẻ hờ hởi và người ta có thể cam đoan rằng anh ta tự phụ được phô trương thanh thế với một phụ nữ mang bầu bảy tháng.

— Các vị biết nhau chứ? Đây là ông cảnh sát trưởng Maigret... Jacques Huguet. Còn đây cô bạn của anh ta.

— Jocelyne - Tay chụp ảnh nói rõ, như thể việc đó quan trọng hoặc như thể anh ta thích thú được thốt lên cái tên thì vị đó.

Và với một sự ân cần thái quá, đến độ phải nghĩ là anh ta chế giễu cô nàng:

— Em uống gì, em yêu?

Anh ta vây lấy người đàn bà bằng những chăm chút nhỏ nhặt, bao bọc cô ta bởi những tia mắt nóng bỏng và dịu dàng, dường như để bảo vệ mọi người: “Các vị thấy đấy, tôi yêu và tôi không xấu hổ về chuyện đó. Chúng tôi chờ đợi một đứa con. Chúng tôi hạnh phúc, và chúng tôi mặc kệ nếu các vị thấy chúng tôi lố bịch”.

— Các bạn dùng gì đây, hà mấy cung?

— Một nước trái cây vắt cho Jocelyne. Một porto cho tôi.

— Còn ông thì sao, ông Maigret?

— Một ly bia.

— Francis không đến à?

— Anh có hẹn ở đây hả?

— Không, nhưng theo tôi thì anh ta muốn gặp lại bạn bè. Chỉ là để chứng minh với họ rằng anh ta tự do, rằng người ta không thể giữ anh ta được, anh ta là thế...

— Anh nghĩ là chúng tôi sẽ canh giữ anh ta à?

— Tôi không biết, khó mà đoán được cảnh sát sẽ làm gì.

— Anh có cho là anh ta đã giết vợ mình không?

— Quan trọng gì đâu việc anh ta hay một ai khác! Cô ấy đã chết, phải không? Nếu Francis đã giết cô ta, đó là vì anh ta có những lý do đúng đắn để làm như vậy.

— Những lý do gì, theo anh?

— Tôi không biết. Anh ta đã chán ngấy cô ấy, có thể chứ? Hoặc giả cô ấy đã cãi cọ với anh ta chẳng? Hoặc cô ấy lừa dối anh ta? Ta nên để người khác sống theo ý mình, phải vậy không, em yêu?

Những thực khách bước vào, không phải là khách quen nên họ lưỡng lự đi đến một chiếc bàn.

— Ba người à?

Bởi vì họ là một cặp lớn tuổi và một thiếu nữ.

— Ở đây...

Người ta nhập cuộc cùng với Bob: thực đơn, những gợi ý thăm thì, lời tán tụng rượu vang trắng

Charentes, cháo cá biển...

Thỉnh thoảng, ông ta nháy mắt với bạn hữu ở quầy rượu.

Chính lúc đó Ricain bước vào, đứng sững lại khi trông thấy viên cảnh sát trưởng có kèm theo Huguet và cô bạn có mang.

— Cậu kia rồi! - Anh thợ chụp ảnh kêu lên. - Đã xảy ra chuyện gì với cậu thế? Người ta cứ tưởng cậu ở tận cùng trong ngục tối rồi.

Francis gượng cười.

— Cậu thấy đấy, tôi đang ở đây. Chào Jocelyne! Phải vì tôi mà ông đến đây không, ông cảnh sát trưởng?

— Hiện tại thì vì con vịt nấu cam.

— Cậu dùng gì? - Bob đến hỏi, ông ta đã chuyển yêu cầu cho bồi bàn. - Porto, phải không?

Gã lưỡng lự.

— Thôi... Một scotch. Trừ phi cậu thấy số của tôi quá dài.

— Hôm nay tôi vẫn phải nợ ông...

— Vậy ngày mai thì sao?

— Cái đó tùy thuộc ông cảnh sát trưởng.

Maigret hơi bối rối bởi cách nói đó, nhưng ông ngờ rằng đó là kiểu dí dỏm đang thịnh hành trong nhóm.

— Anh có qua tòa báo chưa? - Ông hỏi Ricain.

— Có. Sao ông lại biết?

— Vì anh đang cần tiền.

— Chính xác là tôi có được một món tạm ứng một trăm francs trong phần họ nợ tôi.

— Còn Carus?

— Tôi không đến chỗ ông ấy.

— Nhưng anh đã tìm ông ta tối thứ tư, rồi gần như cả đêm.

— Không còn là ngày thứ tư nữa.

— Về chuyện đó, - tay chụp ảnh xen vào - tôi đã thấy ông ta, Carus. Tôi đã đến phòng chụp ảnh và ông ta nhờ tôi thực hiện một ảnh mẫu của một cô gái mà tôi không quen biết. Ông ta thậm chí yêu cầu tôi những bức ảnh...

— Của cô gái?

Maigret tự hỏi liệu ông ta có cho chụp ảnh Sophie như vậy hay không.

— Ông ta ăn tối ở đây. Dù sao, đó là ý định của ông ta lúc ba giờ chiều, nhưng với ông ấy người ta không bao giờ biết được ra sao. Nhất là với Nora... Thực tế, tôi cũng đã gặp Nora.

— Hôm nay à?

— Cách đây hai hay ba ngày, ở một chỗ mà tôi không thể ngờ là gặp được bà ta. Trong một hộp đêm nhỏ ở Saint Germain des Prés, nơi chỉ thấy toàn bọn trẻ măng.

— Vào lúc nào? - Maigret hỏi, bắt chọt chăm chú.

— Xem nào... Hiện là thứ bảy... thứ sáu,... thứ năm... Không... thứ năm, tôi dự buổi ra mắt vở ballet... Đó là thứ tư... Tôi tìm những bức ảnh để minh họa cho một bài báo về những người dưới hai mươi tuổi và người ta cho tôi biết hộp đêm đó.

— Lúc đó mấy giờ?

— Khoảng mười giờ. Phải, có lẽ tôi đến lúc mười giờ. Jocelyne cùng đi với tôi. Nhớ không, em yêu? Lúc đó mười giờ phải không? Một chỗ thăm hại nhưng gợi cảm, nơi các chàng trai đều để tóc phủ gáy.

— Bà ta có thấy anh không?

— Tôi không biết. Bà ta ở trong một góc với một gã lực lưỡng không phải là một người dưới hai mươi. Tôi ngờ rằng đó là ông chủ và họ có vẻ bàn cãi nghiêm túc.

— Bà ta có ở lại lâu không?

— Tôi đã len vào hai hay ba phòng, chỗ nào hầu như mọi người đều khiêu vũ. Đành vậy, nếu phải gọi đó là khiêu vũ. Họ làm những gì họ có thể, dính chùm nhau... Tôi lại thấy bà ta một hoặc hai lần, giữa

những cái đầu và vai. Bà ta nói, còn gã kia rút từ túi ra một cây viết chì và ghi những con số trên mảnh giấy. Nghĩ đến chuyện đó tôi thấy kỳ cục. Bà ta đã không thực lắm trong cuộc sống thường ngày. Nhưng ở đó, trong cái thế giới kỳ quái đó, bà ta đáng để chụp một bức ảnh.

— Anh có chụp không?

— Đầu ngón đến thế! Tôi không thiết tha hứng lấy phiền nhiễu về mình với bà cô già Carus. Tôi lệ thuộc ông ấy một nửa món bifteck của mình.

Người ta nghe Maigret gọi:

— Một ly bia nữa, Bob...

Giọng điệu và thái độ của ông hoàn toàn không như cũ nữa.

— Ông có thể dành cho tôi góc phòng tôi ngồi hôm qua được không?

— Ông không ăn với chúng tôi sao? - Tay chụp ảnh ngạc nhiên.

— Để khi khác.

Ông cần được một mình, để suy nghĩ. Tình cờ người ta làm rối lên thêm một lần nữa những ý tưởng mà ông đã xếp đặt liền kề nhau và càng không còn gì đứng vững nữa.

Francis liếc trộm ông, lo lắng. Bob cũng hiểu ra sự thay đổi bất chợt.

— Có vẻ như điều đó khiến ông ngạc nhiên, việc Nora đã đến một nơi như chỗ đó...

Nhưng viên cảnh sát trưởng quay sang Huguet:

— Hộp đêm đó tên là gì?

— Ông cũng muốn làm một khảo sát về bọn beatniks^[9] sao? Xem nào... bảng hiệu không độc đáo lắm. Chắc nó ghi nhận thời kỳ nơi đó là một tiệm rượu cho những kẻ thất nghiệp lang thang... À, L'As de picquet... Đúng! Bên trái đi ngược lên.

Maigret uống cạn ly.

— Ông giữ chỗ ngồi cho tôi, - ông lặp lại.

Một lúc sau, taxi đưa ông đến Contrescarpe. Địa điểm vào ban ngày xám xịt. Người ta chỉ thấy có ba người khách và một cô gái mặc veston quần tây đàn ông đang hút một điếu xì gà. Một gã mặc áo săng-day vọt ra từ phòng thứ hai và đến đứng sau quầy, mắt ngờ vực.

— Cái gì đây?

— Một ly bia! - Maigret máy móc nói.

— Rồi sau đó?

— Không có gì cả.

— Không hỏi han gì à?

— Anh muốn nói gì?

— Là không phải tôi mới ra đời hôm qua và nếu cảnh sát trưởng Maigret đến nơi đây, không phải vì ông ta khát. Thế thì tôi chờ xem lý do.

Gouilleur là gã đàn ông đó, tự rót cho mình một ly nhỏ.

— Một người đã ghé đây gặp anh vào tối thứ tư?

— Hàng trăm người, nếu ông cho phép tôi chinh ông.

— Tôi nói về một phụ nữ, với bà ta anh đã nói chuyện rất lâu.

— Có phân nửa là phụ nữ và tôi đã nói chuyện, như ông nói, với một số trong họ.

— Nora.

— Chúng tôi đã ở đây. Rồi sao?

— Bà ta làm gì ở đây?

— Bà ta đến đây làm việc trung bình mỗi tháng một lần.

— Có nghĩa là?

— Yêu cầu tính số.

— Bởi vì...?

Maigret chưng hửng, phát hiện ra sự thật trước khi người đàn ông nói với ông.

— Bởi vì đó là bà chủ, như vậy đó, thưa ông cảnh sát trưởng! Bà ta không khoe khoang chuyện đó làm

gì. Tôi không chắc là bố Carus có biết hay không. Mỗi người đều có quyền xài đồng tiền của mình như ý họ thích, phải không? Tôi thì không có gì để nói với ông cả, dù cho ông có hỏi tôi bà ấy có sở hữu những hộp đêm khác cùng loại hay không.

Maigret nhìn hắn, dò hỏi, và người đàn ông chớp mi mắt theo kiểu khẳng định.

— Có những người theo gió phát cờ. - Hắn kết luận bằng một giọng nhẹ nhàng - Không phải bao giờ những kẻ tự cho mình là ranh ma cũng bỏ vốn đầu tư hiệu quả nhất. Với ba hộp đêm như thế này chỉ trong vòng một năm, tôi có thể lui về hưởng nhàn ở Côtézur! Thế mà có tới một chục, mà một số trong đó ở Pigalle và một ở Champs Élysées đấy...

VII

Khi Maigret trở lại Vieux Pressoir, người ta đã đặt ba bàn liền kề nhau và họ bắt đầu ăn chung cả bọn. Carus khi trông thấy ông liền đứng dậy và bước về phía ông, chiếc khăn kẻ ô vuông trong tay.

— Tôi hy vọng rằng ông cho chúng tôi niềm vui nhập bọn cùng chúng tôi chứ?

— Đừng nghĩ xấu về tôi nếu tôi thích ngồi ăn ở góc của tôi.

— Ông sợ ngồi vào bàn với ai đó mà ông sớm muộn gì cũng buộc phải bắt giữ chăng? - Ông ta nhìn vào mắt Maigret. - Bởi vì có mọi khả năng, phải không, để tên giết cô Sophie tội nghiệp có mặt giữa chúng tôi trong buổi tối nay? Đành vậy! Vì ông muốn thế, nhưng ít ra chúng tôi cũng sẽ mời ông đến dùng ly armagnac cùng với chúng tôi chứ.

Bob dẫn ông đến bàn của ông, ở góc tường sát cửa có ngăn đệm, và ông yêu cầu món sò điệp và vịt con nấu cam mà Rose đã giới thiệu.

Ông thấy họ ngồi theo dãy gồm hai hàng. Rõ ràng chỉ cần nhìn qua cũng thấy Carus là nhân vật quan trọng. Thái độ, vẻ bề ngoài, cử chỉ, giọng nói, cái nhìn của ông ta là của kẻ ý thức được giá trị và ưu thế của mình. Ricain chiếm vị trí đối diện với ông ta, như bắt đắc dĩ, và chỉ xen vào câu chuyện một cách miễn cưỡng. Dramin được tháp tùng bởi một thiếu phụ mà Maigret chưa biết, một con người khá tẻ nhạt, trang điểm nhẹ, áo quần màu tối, mà lúc sau Bob cho biết đó là một chuyên viên dựng phim. Maki ăn tợn, uống khan, lần lượt nhìn từng người trong đám bạn bè và lầu bầu trả lời những câu hỏi của người khác. Chính Huguet, tay thợ chụp ảnh là người đối đáp thường nhất với nhà sản xuất phim. Anh ta có vẻ khoan khoái và liên tục đưa những ánh mắt thỏa mãn của người chủ sở hữu nhìn chiếc bụng của cô Jocelyne bình thản.

Với khoảng cách này không thể theo dõi câu chuyện. Tuy nhiên qua những mẩu câu, những lời tán thán, những biểu hiện trên nét mặt, Maigret ít nhiều tái tạo được ý nghĩa của nó.

— Người ta sắp thấy chuyện đó sẽ đến lượt ai. - Tay chụp ảnh bông lon đã nói, hoặc gần như đã nói như vậy. Và tia mắt của anh ta lúc này quay sang viên cảnh sát trưởng. - Ông ấy quan sát chúng ta. Ông ấy dò xét chúng ta tỉ mỉ. Bây giờ khi ông ta đã rút ra những gì mà ông ta phải rút ra từ Francis, ông ta sẽ buộc tội một người khác. Nếu cậu tiếp tục bắn vào một cái đầu dơ bẩn, Dramin à, thì cái đó là của cậu...

Những thực khách riêng biệt quan sát họ từ xa, thèm muốn vui đùa như họ. Carus đã yêu cầu sâm banh và hai chai được làm mát trong các xô bằng bạc. Bob thỉnh thoảng đích thân đến bàn để rót rượu vào những chiếc cốc.

Ricain uống nhiều. Chính gã nốc nhiều nhất và không lần nào gã mỉm cười trước những câu pha trò không phải tất cả đều có duyên của tay chụp ảnh.

— Hãy tự nhiên đi, Francis. Đừng quên là con mắt của Chúa đang nhìn đăm đăm cậu đó!

Chính Maigret bị nhầm vào. Họ có lạ lùng hơn những tối khác khi họ có dịp họp mặt với nhau không?

Carus tiếp tay anh chàng Huguet hay ho để làm giảm căng thẳng bầu không khí. Còn Nora thì nhìn hết người này đến người khác bằng con mắt lạnh lẽo.

Thực tế, bữa ăn tối này u ám, và có lẽ mọi người đều thiếu tự nhiên phần nào, bởi vì mọi người đều cảm thấy sự hiện diện của ông cảnh sát trưởng.

— Tôi chắc rằng ngày nào đó cậu sẽ rút ra từ đây một phim mà ông bạn tử tế Carus của chúng ta sẽ sản xuất. Mọi bi kịch đều kết thúc như thế này.

— Câm đi, có được không?

— Xin lỗi! Tôi không biết là cậu...

Thật tệ hại khi sự im lặng bao trùm cả bàn. Sự thực không hề có tình bạn tồn tại giữa họ. Họ đã không tự mình lựa chọn. Mỗi người đều có những lý do ích kỷ để có mặt ở đây.

Tất cả bọn họ chẳng lệ thuộc Carus hay sao? Nora đứng đầu, đã bòn rút ông ta để có tiền mở những hộp đêm. Cô ta không hề có niềm tin chắc chắn rằng ngày nào đó ông ta sẽ cưới mình và cô ta thích dự

phòng hơn. Ông ta có nghi ngờ chuyện đó không? Ông ta tin rằng mình được yêu chăng? Điều đó không thể. Ông ta là người có óc thực tế. Ông ta cần một kẻ đánh bạn và trong lúc này, cô ta vẫn khá được việc. Ông ta không cần phải chán ghét việc cô ta khá sáng sủa để lôi cuốn sự chú ý ở mọi nơi mà họ cùng đến.

Chính là Carus và cô bạn gái Nora... Một con người kỳ lạ...

Tại sao không? Ông ta ít ra cũng đã trở thành người tình của Sophie mà ông ta dự định biến thành một ngôi sao. Điều đó giả định rằng ông ta có thể tống khứ Nora. Ông ta đã có nhiều người khác trước cô ta, ông ta sẽ có những người khác...

Dramin mang theo trong cuộc đời những kịch bản chưa hoàn tất mà Carus có thể ban cho chúng cuộc sống. Miễn là tin tưởng vào tài năng của mình.

Francis ở trong cùng trường hợp đó, chỉ khác là gã kém nhún nhường hơn, kém kiên trì hơn, gã sẵn sàng chọn một thái độ gây hấn, nhất là khi gã đã uống vô vài ly.

Về phần Maki, anh ta nghiền ngẫm những ý tưởng của mình trong cô độc. Tác phẩm điêu khắc của anh ta chưa bán được. Trong khi chờ đợi các nhà buôn chú ý đến, anh ta phác họa những phối cảnh, đẹp hay xấu, cho Carus hay cho bất kỳ ai, lấy làm thỏa mãn khi không phải trả tiền bữa ăn tối, rồi thế là ăn gắp đôi và yêu cầu những món đắt giá nhất.

Tay chụp ảnh thì... Maigret không mấy dễ chịu khi tô vẽ diện mạo anh ta. Thoạt nhìn, anh ta không đáng kể. Trong hầu hết nhóm người gặp nhau thường xuyên, người ta thấy một loại ngây ngô với đôi mắt to và sáng đóng vai trò kẻ pha trò. Sự chân thật bề ngoài cho phép anh ta tham gia một cách vụng về, đôi lúc phun ra một sự thật gây mất lòng mà người ta không thể chấp nhận nơi một người khác. Nghề nghiệp của anh ta cũng khiến anh ta thành kẻ không mấy quan trọng. Người ta cười nhạo anh ta cùng những cô vợ bao giờ cũng mang bầu của anh ta.

Rose chùi hai bàn tay, tiến lại để yên chí là mọi người đều hài lòng và đứng đó, đồng ý nhận một cốc sâm banh. Bob thỉnh thoảng đến đứng trước Maigret.

— Họ làm gì có thể... - ông ta rỉ tai ông với một vẻ sành sỏi.

Thiếu Sophie, mỗi người đều cảm thấy điều đó. Sophie xử sự ra sao trong những dịp như thế này? Về hờn mát, chắc thế, hay rụt rè, dù vậy vẫn biết rằng người đàn ông giàu có trong nhóm thuộc về cô ta. Carus, nhà sản xuất phim quan tâm đến. Cô ta thậm chí chưa từng gặp ông ấy trong căn phòng cho thuê ở đường Francois Đệ nhất vào buổi xế chiều chẳng?

"Hãy kiên nhẫn, em yêu. Rồi anh lo cho em!"

"Nhưng Nora?"

"Chuyện này sẽ không còn kéo dài quá lâu nữa. Anh sẽ thu xếp cô ta. Cái gì phải trả giá thì sẽ trả giá..."

"Còn Francis?"

"Lúc đầu, gã sẽ bực bội chuyện em thành công trước gã và việc em kiếm được tiền nhiều hơn. Gã sẽ như vậy. Anh sẽ giao cho gã một phim để điều hành. Rồi đến ngày mà tình thế chín mùi, em có thể yêu cầu ly dị."

Phải chăng chuyện đó diễn ra như vậy? Carus vẫn còn cần đến họ. Chính vì lảng xê những người trẻ tuổi mà ông ta kiếm được tiền nhiều hơn. Được vây quanh bởi một thứ triều thần ở Vieux Pressoir như thế càng tăng thêm ý nghĩa về tầm quan trọng của ông ta hơn là ăn tối với những nhà tài trợ giàu có hơn và ảnh hưởng hơn ông ta.

Bob nhấp nháy mắt mang đến bàn ăn lớn hai chai mới. Ricain bực bội vì những lời đùa cợt của tay thợ chụp ảnh, trả lời xẵng giọng. Người ta có thể đoán trước cái lúc gã đứng lên, tức tối, và bỏ đi một mình. Gã còn chưa dám, cố gắng chịu đựng.

Đã hẳn một người trong bọn họ có thể đã giết Sophie, và Maigret máu bốc lên đầu vì hơi nóng, dò xét những khuôn mặt.

Carus ở Frankfurt tối thứ tư, người ta đã xác nhận điều đó ở phi trường Orly. Nora thì từ mười đến mười một giờ bàn bạc về những con số trong không khí căng thẳng của L'As de Picque.

Maki thế nào? Nhưng tại sao Maki lại giết? Anh ta đã ngủ với Sophie vì tình cờ, Bởi vì cô ta chờ đợi điều đó ở anh ta cũng như cô ta chờ đợi như vậy, dường như thế, ở mọi bạn bè của họ. Đó là một cách để

tự trấn an, để tự chứng tỏ là cô ta quyến rũ, rằng cô ta không phải là một cô gái tầm thường nào đó say mê điện ảnh.

Huguet chẳng? Anh ta đã có ba vợ. Dường như đó là một thói gàn dở muốn làm cho họ có con, rồi tự hỏi anh ta làm thế nào để nuôi những dòng con khác nhau đó.

Francis, gã?

Maigret nhớ lại cách sử dụng thì giờ của Ricain. Việc quay về đường Saint Charles vào lúc mười giờ... Việc cần tiến hành ngay tức thì... Gã hy vọng gặp Carus ở Vieux Pressoir nhưng Carus không có ở đó. Bob đã khước từ vì món tiền quá lớn...

Gã đã để Sophie ở lại nhà...

Sao lại thế, trong khi theo thói quen, gã lê la khắp nơi với người vợ lẽ đeo phía sau?

— Không! - Tay chụp ảnh la to lên. - Không phải ở đây, Jocelyne.. chưa phải giờ để ngủ đâu!

Và anh ta giải thích là từ khi có bầu, cô ta lúc nào cũng ngủ, ở bất cứ đâu.

— Có ai đó đòi đưa chuột, ngấu nghiêng chân lợn, đầu bò. Còn cô ấy, cô ấy vẫn ngủ. Không chỉ ngủ, cô ấy còn ngáy nữa...

Maigret không cho chuyện đó là quan trọng, cố gắng tái lập những bước đi về của Ricain cho tới thời điểm gã đánh cắp chiếc bóp của ông ở phố Temple, trên khoảng đứng của xe buýt.

Ricain đã không giữ lại một xu. Ricain đã gọi điện cho ông để nói với ông là...

Ông nhồi tẩu, châm lửa. Tường chừng như trong xó của mình, chính ông cũng thiu thiu ngủ, trước tách cà phê.

— Ông không đến dùng ly sau cùng với chúng tôi sao, ông cảnh sát trưởng?

Carus lại mời mọc. Maigret quyết định nghe theo ông ta, ngồi một lúc với họ.

— Thế nào, - Huguet pha trò, - ông bắt ai đây? Thật khá ấn tượng khi cảm thấy có ông ở đây, để khỏi bỏ phí sắc mặt của chúng tôi. Đôi khi, tôi cảm thấy ở mình một tâm hồn tội phạm...

Ricain tỏ vẻ khó chịu đến nỗi không ai ngạc nhiên khi gã vội vã rời bàn để đâm bổ vào nhà vệ sinh.

— Cần phải có một giấy phép để uống rượu như đã có một giấy phép lái xe. - Maki tự lự lên tiếng.

Nhà điêu khắc chắc hẳn không vất vả gì để có được tám bằng đó, bởi vì anh ta nốc cạn hết ly này đến ly khác, và hiệu quả duy nhất là cặp mắt anh ta đỏ rực lên, nước da biến thành màu gạch.

— Lần nào anh ta cũng như vậy...

— Chúc sức khỏe ông, ông Maigret, - Carus nói và chìa ra ly rượu đã ném qua. - Tôi muốn nói đến sự thành công của cuộc điều tra của ông, vì lẽ tất cả chúng tôi đều háo hức chờ ông khám phá ra sự thật.

— Trừ một người! - Tay thợ chụp ảnh chỉnh lại. - Trừ một người, có thể... Trừ phi hẳn không là người nào đó trong chúng ta.

Khi Francis trở lại, mí mắt gã đỏ ửng, gương mặt mệt mỏi. Bob không đợi ai yêu cầu gì cả, mang lại một ly nước.

— Cái này tốt hơn chứ?

— Tôi uống rượu hết nỗi...

Gã tránh ánh mắt của Maigret.

— Tôi nghĩ rằng mình nên về ngủ.

— Cậu không chờ tụi tôi sao?

— Ông quên rằng tôi không được ngủ nhiều từ ba ngày nay.

Gã có vẻ trẻ hơn trong sự rối loạn thể chất của mình. Gã khiến người ta nghĩ đến một chàng trai quá kỹ đến mức điều gì gã đầu tiên cũng làm cho gã ngã bệnh và gã mắc cỡ vì điều đó.

— Xin chào...

Người ta thấy Carus đứng lên và theo gã đến cửa, nhỏ giọng nói với gã. Rồi nhà sản xuất phim ngồi vào bàn Maigret đã ngồi khi nãy, đẩy tách cà phê và ghi vào khoảng trắng một tờ séc mà Francis chờ trong khi nhìn về phía khác.

— Tôi không thể để anh ta túng túng. Nếu tôi có mặt ở Paris ngày thứ tư, chắc không có gì xảy ra cả, tôi đã ăn tối ở đây. Anh ta đã hỏi mượn tôi tiền thuê nhà và anh ta đã không cần rời bỏ Sophie.

Maigret rùng mình, lặp lại thăm câu đó, nhìn lần lượt họ một lần nữa.

— Ông cho phép tôi từ biệt chứ?

Ông cần được ở bên ngoài, vì ông đã bắt đầu cảm thấy ngạt thở. Có thể chính ông cũng uống quá nhiều chẳng? Dù sao ông cũng không cạn hết ly armagnac to tướng.

Không mục đích rõ rệt, hai tay trong túi, Maigret đi dọc theo các vỉa hè vẫn còn một vài tủ bày hàng sáng đèn. Nhiều nhất là những cặp nam nữ dừng lại để ngắm ngía những máy giặt hoặc máy truyền hình. Những cặp trẻ tuổi mơ mộng, dự tính.

— Mỗi tháng một trăm, Louis a...

— Hơn hai trăm năm chục francs cho chiếc xe...

Francis và Sophie chắc cũng tay trong tay dạo quanh trong khu phố. Họ có mơ tưởng đến máy giặt và truyền hình không? Một chiếc xe hơi, họ đã có một chiếc, chiếc Triumph hồng hóc già cỗi mà Ricain đã vứt bỏ ở đâu đó trong cái đêm thứ tư bất hủ. Gã có đi tìm lại không?

Với tờ séc vừa nhận được, gã có thể trả tiền thuê nhà. Gã có dự định ở một mình trong căn phòng mà vợ gã đã bị giết ở đó không?

Maigret băng qua đại lộ. Một người già ngủ trên băng ghế. Những tòa nhà mới to lớn dựng lên trước mặt ông, với khoảng phân nửa cửa sổ còn sáng. Những người thuê nhà khác đi xem phim, hoặc đến nhà bạn bè, hoặc vẫn còn rề rà, như ở Vieux Pressoir, trước một bàn ăn trong nhà hàng.

Không khí vẫn yên ả, nhưng những đám mây to nhanh chóng lướt qua vầng trăng tròn đầy.

Maigret quẹo sang góc đường Saint Charles, đi vào trong sân. Một cửa sổ nhỏ kính mờ sáng đèn cạnh cửa nhà Ricain, cửa sổ của phòng tắm với chiếc bồn tắm nhỏ.

Những cửa lớn, cửa sổ khác được thấp sáng, phía khu phòng thuê cũng như trong khu nhà trung tâm.

Sân vắng vẻ, yên ắng, thùng rác đặt yên vào chỗ của chúng, một con mèo lén lút lướt dọc theo những bờ tường.

Thình thoảng một cánh cửa sổ khép trở lại, một ngọn đèn vụt tắt. Những người ngủ sớm. Rồi ở tầng thứ tư, đèn lướt một cửa sổ bật sáng. Gần giống như những vì sao bỗng dựng rực sáng hoặc tắt ngấm trên bầu trời.

Ông tưởng như nhận ra sau bức màn hình dáng to lớn của Jocelyne, mái tóc rối bù thành quàng của tay thợ chụp hình.

Lúc đó ánh mắt ông từ tầng thứ tư chuyển dần xuống tầng trệt.

— Vào khoảng mười giờ...

Ông nhớ nằm lòng giờ giấc của đêm hôm đó. Nhà Huguet đã đi ăn tối ở Vieux Pressoir và, vì họ chỉ ăn một mình, bữa ăn phải kết thúc nhanh. Họ trở về vào lúc nào?

Ricain và Sophie thì đẩy cánh cửa phòng trọ và bật đèn vào lúc mười giờ. Rồi gần như ngay sau đó, Francis ra đi...

Maigret vẫn nhìn trên kia, những hình dáng đi đi lại lại... Rồi sau đó chỉ còn một, bóng của tay chụp ảnh, anh ta mở cánh cửa sổ, nhìn bầu trời một lúc. Vào lúc anh ta sắp rời khỏi chỗ, tia mắt của anh ta nhìn xuống sân. Anh ta phải thấy cánh cửa sáng đèn của phòng cho thuê và giữa không gian trống trải, bóng dáng của Maigret nổi bật giữa ánh trăng.

Viên cảnh sát trưởng gõ gõ đầu tẩu thuốc để trút sạch tàn, bước vào khu nhà. Đi từ sân, ông không băng ngang qua chỗ của chị gác cổng. Ông bước vào thang máy, ấn nút tầng bốn, dừng một lúc để tìm đường đi trong hành lang.

Khi ông gõ cửa, tưởng như Huguet đang chờ cuộc ghé thăm này vì anh ta mở cửa ngay.

— Là ông! - Anh ta nói với một nụ cười kỳ lạ. - Vợ tôi đang vào giường. Ông vào đi, hay ông muốn tôi theo ông ra ngoài?

— Có lẽ hay hơn hết là chúng ta cùng xuống dưới?

— Chờ chút, tôi báo cho cô ấy biết và lấy gói thuốc...

Buồng ngoài thoáng thấy mất trật tự, chiếc áo dài Jocelyne mặc trong buổi tối được vứt trên một chiếc ghế bành.

— Không đâu... Không đâu... Anh bảo đảm là sẽ lên lại ngay...

Rồi anh ta nói nhỏ hơn. Cô ta thăm thì. Cánh cửa căn phòng vẫn để mở.

— Anh chắc chứ?

— Đừng lo... Trong vài phút...

Anh ta không bao giờ đội mũ, không mang theo áo khoác.

— Đi nào! Thang máy không động đậy. Họ sử dụng nó.

— Đi phía nào? Đại lộ hay sân?

— Sân.

Họ xuống đến nơi, đi cạnh nhau trong bóng tối. Khi Huguet ngược đầu lên, anh ta trông thấy vợ mình nhìn qua cửa sổ và ra dấu bảo anh ta trở về.

Vẫn có ánh sáng trong phòng tắm của Ricain. Dạ dày gã lại rối lên lần nữa?

— Ông đoán ra rồi chứ? - Cuối cùng tay chụp hình lên tiếng hỏi sau khi húng háng ho.

— Tôi đang tự hỏi điều đó.

— Đây không phải là một tình huống dễ chịu, ông biết đấy. Từ đây, tôi cố gắng tinh ranh... Mới hồi nãy, ở bàn ăn, tôi đã trải qua một đêm bản thủ nhất trong cuộc đời mình.

— Điều đó thấy rõ.

— Ông có bao diêm không?

Maigret đưa cho anh ta bao diêm của mình và bắt đầu chậm chạp nhồi thuốc vào một trong hai chiếc tẩu ông có sẵn trong túi.

VIII

— **R**icain và vợ anh ta tối thứ tư đã ăn Vieux Pressoir à?

— Không. Sự thực họ chỉ ăn ở đó khi tình cờ họ có tiền, hoặc họ tìm được người nào đó mời họ. Họ đã ghé qua vào tám giờ rưỡi, chỉ có Francis bước vào. Thường thường vào buổi tối, anh ta chỉ mở hé cánh cửa, nếu Carus ở đó, anh ta vào, theo sau là Sophie, và đến ngồi vào bàn của ông ta.

— Ngày thứ tư, anh ta đã nói chuyện với ai?

— Khi tôi thấy anh ta, anh ta chỉ trao đổi hai hoặc ba lời với Bob. Anh ta đã hỏi: Carus có đây không? Và khi được trả lời là không, anh ta ra đi.

— Anh ta đã không cố mượn tiền à?

— Không phải là lúc đó.

— Nếu dựa vào Carus để được mời ăn tối, tức là anh ta chưa ăn à?

— Chắc họ đi ăn qua loa ở một cửa hàng tự phục vụ, phố La Motte Picquet. Họ thường đến đó.

— Các vị đã ngồi lại bàn lâu chứ, vợ anh và anh đấy?

— Chúng tôi rời Vieux Pressoir vào lúc chín giờ. Chúng tôi hít thở không khí ngoài trời khoảng mười lăm phút. Chúng tôi trở về nhà và Jocelyne thay đồ ngay lập tức. Từ khi có thai, cô ấy lúc nào cũng buồn ngủ...

— Tôi hiểu...

Tay chụp ảnh nhìn ông với vẻ dò hỏi.

— Anh đã nói chuyện đó lúc còn ngồi bàn ăn. Thậm chí hình như cô ấy còn ngáy nữa.

— Hai bà vợ kia của tôi cũng vậy. Tôi cho là phụ nữ nào cũng ngáy khi họ có bầu vài tháng. Tôi nói điều đó để trêu chọc cô ấy...

Họ hạ thấp giọng, trong sự im ắng chỉ bị khuấy đảo bởi tiếng xe chạy ở đại lộ Grenelle phía bên kia khu nhà. Đường Saint Charles bên ngoài hàng rào lưới sắt rộng hoang vắng, và chỉ đôi lúc người ta trông thấy bóng dáng của một người bộ hành hoặc một người đàn bà lông khồng trên đôi gót cao.

— Rồi anh đã làm gì?

— Tôi cho cô ấy vào giường rồi tôi đến hôn các con tôi...

Quả thật hai bà vợ đầu của anh ta ở cùng khu nhà, một bà hai con, bà kia chỉ có đứa duy nhất.

— Anh làm vậy mỗi tối sao?

— Gần như mỗi tối. Trừ phi tôi trở về quá muộn.

— Anh được tiếp đón niềm nở chứ?

— Sao lại không? Máy bà ấy không oán giận tôi. Họ hiểu tôi, họ biết rằng tôi không thể làm khác hơn.

— Nói cách khác, cũng có ngày anh sẽ rời bỏ Jocelyne vì một người khác chứ gì?

— Nếu chuyện đó xảy ra. Ông hãy biết là với tôi thì chuyện đó không quan trọng... Tôi say mê con trẻ, nhân vật vĩ đại nhất lịch sử chính là Abraham.

Thật khó mà không mỉm cười cho được, nhất là lần này, anh ta nói một cách chân thành. Bên ngoài những lời nói đùa quá cợt nhả, thật sự có trong anh ta một bản chất ngây thơ.

— Tôi đã ở lại một lúc với Nicole. Nicole là bà thứ hai. Chúng tôi nảy sinh cái gì đó như là một sự trở lại...

— Jocelyne biết chuyện đó chứ?

— Chuyện đó không khiến cô ấy bận lòng, nếu tôi không như vậy cô ấy sẽ không ở bên tôi.

— Anh đã làm tình à?

— Không. Tôi đã nghĩ chuyện đó nhưng thằng con bắt đầu lớn tiếng nói mê và tôi đã nhón gót ra đi.

— Lúc đó mấy giờ?

— Tôi không nhìn đồng hồ, tôi trở về nhà mình. Như cái máy, tôi đã thay phim cho một trong những

máy ảnh của tôi, bởi vì tôi phải chụp ảnh sáng sớm ngày mai. Rồi tôi đã đi đến cửa sổ và mở nó ra. Đêm nào tôi cũng mở nó, trước tiên mở lớn để làm tan khói thuốc, sau đó mở một nửa, vì mùa đông cũng như mùa hè, tôi không ngủ để cửa đóng được.

— Rồi sau đó?

— Tôi hút điếu thuốc sau cùng. Trời có trăng như hôm nay. Tôi đã trông thấy một cặp nam nữ băng qua sân, và tôi nhận ra Francis và vợ anh ta. Theo thói quen, họ không dắt tay nhau, và họ đang có một cuộc nói chuyện sôi nổi.

— Anh có nghe được gì không?

— Một câu duy nhất mà Sophie đã thốt lên với một giọng sắc nhọn, điều đó khiến tôi nghĩ là cô ta đang giận dữ.

— Chuyện đó thường xảy ra với họ không?

— Không, cô ta đã nói: “Đừng có giả vờ ngây thơ. Anh biết rõ điều đó...”

— Anh ta trả lời chứ?

— Không. Anh ta nắm lấy khuỷu tay cô ấy và kéo cô ta về phía cửa.

— Anh vẫn không biết lúc đó mấy giờ à?

— Có chứ, tôi nghe chuông nhà thờ đổ mười giờ. Cửa sổ của phòng tắm bật sáng. Tôi đã đốt một điếu thuốc khác...

— Anh cảm thấy tò mò à?

— Rất đơn giản, tôi không buồn ngủ. Tôi đã rót một ly calvados.

— Anh ở buồng ngoài hả?

— Vâng. Cánh cửa phòng ngủ để mở nên tôi đã tắt đèn để Jocelyne có thể ngủ được.

— Bao nhiêu thời gian đã trôi qua?

— Lúc tôi hút hết điếu thuốc tôi đã chằm ở nhà bà vợ thứ nhất rồi hút hết điếu thuốc tôi chằm hút trước cửa sổ... Hơn năm phút một chút? Dù sao cũng không tới mười phút.

— Anh không nghe gì cả sao?

— Không. Tôi thấy Francis trở ra, đi nhanh về phía cánh cổng. Anh ta luôn luôn để chiếc xe ở đường Saint Charles. Sau ít lâu, động cơ bắt đầu khục khặc rồi một lúc sau, chiếc xe khởi động.

— Anh xuống dưới lúc nào?

— Mười lăm phút sau đó...

— Vì sao vậy?

— Tôi đã nói với ông, tôi không buồn ngủ, tôi muốn tán gẫu.

— Chỉ để tán gẫu thôi à?

— Có thể thêm một chút...

— Trước nay anh có quan hệ với Sophie không?

— Ông muốn biết tôi đã ngủ với cô ấy không chứ gì? Một lần. Francis đã say và vì không còn gì để uống nữa, anh ta ra ngoài để mua một chai trong một quán rượu còn mở cửa.

— Cô ta ưng thuận à?

— Chuyện đó có vẻ hoàn toàn tự nhiên với cô ta.

— Rồi sau đó?

— Sau đó, không có gì cả. Ricain trở về không có chai rượu, bởi người ta từ chối bán cho anh ta. Chúng tôi đưa anh ta vào giường. Những ngày sau đó, không có gì nữa cả.

— Ta trở lại buổi tối thứ tư. Anh đã đi xuống...

— Tôi đã đến gần cánh cửa. Tôi gõ cửa, và để Sophie khỏi sợ, tôi đã thà thì: Macques đây.

— Không ai trả lời à?

— Không. Không một tiếng động nào bên trong cả.

— Điều đó anh không thấy lạ lùng sao?

— Tôi nhủ thầm cô ấy đã cãi nhau với Francis và cô ta không muốn gặp ai cả. Tôi tưởng tượng cô ta ở trên giường, giận điên người hay đầy nước mắt.

— Anh có nài nỉ không?

— Tôi đã gõ cửa hai hay ba lần, rồi tôi trở lên nhà.

— Anh có trở ra lại cửa sổ không?

— Khi đã mặc pyjama, tôi nhìn một lượt khắp sân, nó trống vắng. Ánh đèn còn sáng trong phòng tắm của Ricain. Tôi đi nằm và tôi ngủ luôn.

— Hãy tiếp tục...

— Thức dậy vào tám giờ, tôi chuẩn bị cà phê trong khi Jocelyne vẫn còn ngủ. Tôi đã mở toang cửa sổ và tôi nhận ra vẫn còn ánh sáng trong phòng tắm của Francis.

— Việc đó anh không thấy kỳ lạ sao?

— Không quá như vậy. Những chuyện đó vẫn xảy ra. Tôi đến phòng chụp ảnh, ở đó làm việc hết một tiếng đồng hồ, rồi tôi ăn qua loa với một người bạn. Tôi có một cái hẹn với một diễn viên người Mỹ ở Niz và anh ta cho tôi chờ dài cổ trong một giờ, để sau đó cho tôi vừa đủ thời giờ để chụp ảnh anh ta. Tóm lại, khi tôi trở về thì đã bốn giờ.

— Vợ anh không ra ngoài à?

— Có chứ, để đi chợ. Sau khi ăn trưa xong, cô ấy đi nằm lại, cô ấy ngủ. Ông nhận ra sự khôi hài trong điệp từ đó.

— Vẫn luôn luôn còn...

— Ánh sáng, vâng...

— Anh đã xuống gõ cửa à?

— Không. Tôi đã gọi điện thoại, không ai trả lời cả. Ricain chắc đã trở về, ngủ, ra ngoài với vợ mình mà quên tắt đèn.

— Điều đó đã xảy ra với họ à?

— Điều đó xảy ra với mọi người.. Xem nào... Chúng tôi, Jocelyne và tôi đã đi xem phim trong một rạp ở Champs Élysées.

Maigret suyt lâu bầu:

— Cô ấy đã ngủ?

Con mèo đến cạ vào quần ông và nhìn ông như muốn xin một sự vuốt ve. Nhưng khi Maigret cúi xuống, nó nhảy một cái ra xa rồi kêu meo meo cách đó hơn hai mét.

— Nó của ai vậy?

— Tôi không biết... Của bá tánh. Người ta vứt những miếng thịt qua cửa sổ và nó sống ở bên ngoài.

— Tôi thứ năm mấy giờ các vị trở về nhà?

— Lúc mười giờ rưỡi. Sau buổi chiếu phim, chúng tôi đã ghé uống một ly ở quán bia và tôi đã gặp một người bạn.

— Vẫn sáng đèn?

— Dĩ nhiên. Nhưng không còn gì để gây ngạc nhiên nữa, bởi vì vợ chồng Ricain có thể đã trở về. Dù vậy tôi cũng gọi điện thoại. Tôi thú nhận là khi không nghe ai trả lời tôi cũng đã hơi bối rối.

— Chỉ hơi thôi sao?

— Dù sao tôi cũng không thể linh cảm sự thật. Nếu người ta cứ mỗi chút lại nghĩ đến một người khi có ai đó quên tắt đèn.

— Nói gọn lại...

— Thì này! Lúc đó vẫn vậy, anh ta không tắt đèn. Tôi không nghĩ là anh ta bận bịu công việc.

— Sáng ngày mai thì sao?

— Tất nhiên tôi lại gọi điện thoại và thêm hai lần nữa trong ngày, cho đến khi qua báo chí tôi biết được Sophie đã chết. Tôi ở trong các xưởng phim, để chụp những tấm ảnh khi quay một phim.

— Người nào đó đã trả lời anh hả?

— Vâng, một giọng tôi không quen. Tôi muốn im miệng hơn và gác máy sau khi đã chờ đợi một lúc.

— Anh không thử đi tìm Ricain sao?

Huguet làm thinh. Rồi anh ta nhún vai và lấy lại vẻ mặt hài hước.

— Này, tôi đâu là người của *Quai des Orfèvres*, tôi ấy!

Maigret máy móc nhìn đăm đăm làn ánh sáng dội đi qua lớp kính mờ, bỗng dưng lao đến cửa căn

phòng cho thuê. Tay chụp ảnh theo sau ông, tưởng như mình đã hiểu.

— Trong khi chúng ta lo tán gẫu...

Nếu Francis không làm việc, nếu gã không ngủ, nếu ánh sáng buổi tối nay vẫn được thấp lên... Ông đập mạnh cánh cửa.

— Mở cửa ra! Maigret đây...

Ông làm ồn đến độ một người hàng xóm xuất hiện trước cửa nhà ông ta. Trong bộ đồ pyjama, ông ta nhìn hai người đàn ông với vẻ kinh ngạc.

— Còn xảy ra chuyện gì nữa đây? Người ta không thể để cho mọi người...

— Chạy đến chỗ chị gác cổng. Hỏi xem chị ấy có chìa khóa vạn năng không.

— Chị ta không có đâu.

— Sao anh biết?

— Bởi vì tôi đã hỏi chị ta, một buổi tối tôi bỏ quên chìa khóa của mình. Tôi đã phải cho gọi một anh thợ khóa.

Huguet được xem như một người diễn trò ngây ngô lại không đánh mất sự bình tĩnh của mình. Bọc nắm tay trong chiếc khăn mùi soa, anh ta đâm một cú dữ dội vào khung kính mờ tan thành những mảnh vỡ.

— Cần phải hành động nhanh - Anh ta vừa hỗn hển vừa nhìn vào bên trong.

Đến lượt Maigret nhìn. Ricain áo quần còn nguyên đang ngồi trong bồn tắm quá ngắn để có thể duỗi thẳng.

Nước chảy ra từ vòi. Bồn tắm đầy tràn và nước nhuộm màu hồng.

— Anh có một chiếc vặn vít lớn hay bất cứ cái gì nặng không?

— Trong xe tôi. Chờ đó...

Người hàng xóm đã tròng vào chiếc áo mặc trong nhà, bước ra với những câu hỏi của bà vợ đuổi theo. Ông ta băng qua cổng và người ta nghe tiếng cốp sau xe mở ra.

Người vợ đến lượt mình đã xuất hiện, Maigret thốt lên với bà ta:

— Gọi điện cho một bác sĩ... gân nhất ấy!

— Chuyện gì vậy?

Bà ta vừa đi vừa cầu nhàu trong khi ông chồng trở lại với cái tháo vớ xe. Ông ta lớn hơn, to ngang hơn, nặng hơn viên cảnh sát trưởng.

— Để yên tôi làm. Lúc mà tôi còn chưa sợ thiệt thòi.

Lúc đầu gỗ còn chắc, rồi kêu răng rắc. Thêm hai lần nhún, thấp xuống rồi cao lên, và cánh cửa đột nhiên gãy đổ trong khi người đàn ông kìm lại để khỏi ngã vào bên trong.

Phần sau đó diễn ra trong lộn xộn. Những người hàng xóm khác đã nghe thấy tiếng ồn và chẳng mấy chốc đã có nhiều người chen nhau trong lối vào chật hẹp.

Maigret đã lôi Francis ra khỏi bồn tắm và kéo gã đến chiếc giường đi-văng. Ông nhớ đến ngăn tủ com-mốt với mớ hỗn độn chứa bên trong.

Ông tìm thấy sợi dây nhò. Một cây viết chì lớn màu xanh ông tạm dùng làm cái kẹp động mạch. Ông vừa làm xong thì một y sĩ trẻ gạt ông ra. Ông ta ở cùng khu nhà, dành vội vã tròng vào người một chiếc quần tây.

— Từ bao lâu rồi?

— Vừa mới phát hiện ra.

— Hãy điện thoại gọi một xe cứu thương.

— Anh ta có cơ may... không?

— Chết tiệt thật, đừng có mà hỏi tôi!

Xe cứu thương năm phút sau đậu trong sân. Maigret leo lên phía trước, bên cạnh tài xế. Ở bệnh viện, ông phải ở lại hành lang trong khi nhân viên y tế tiến hành truyền máu.

Ông bất ngờ khi thấy Huguet đến.

— Anh ta sẽ thoát nguy chứ?

— Chưa biết được.

— Ông cho là anh ta thực sự muốn tự tử à?

Người ta cảm thấy anh ta ngờ ngợ điều đó. Maigret cũng vậy. Bị dồn đến đường cùng, Francis đã cần đến một hành vi đầy kịch tính.

— Tại sao ông cho rằng anh ta đã làm như vậy?

Viên cảnh sát trưởng coi khinh ý nghĩa của câu hỏi.

— Bởi vì anh ta tự cho là mình quá thông minh.

Hẳn nhiên, tay chụp ảnh không hiểu và nhìn ông với một vẻ sững sờ nào đó.

Không phải từ cái chết của Sophie mà Maigret nghĩ đến thời điểm chính xác này. Đó là từ một sự kiện kém trầm trọng hơn nhiều, nhưng có thể có ý nghĩa hơn, có thể quan trọng hơn đối với tương lai của Ricain: Việc đánh cắp chiếc bóp của ông.

Ông đã ngủ cho đến mười giờ, nhưng ông không thể dùng bữa sáng trước cánh cửa sổ mở rộng như ông mong mỏi, bởi một cơn mưa mỏng và lạnh buốt đã bắt đầu rơi.

Trước khi bước vào phòng tắm không có vách kính nào cả, dù mờ hay trong hướng ra sân, ông gọi điện đến bệnh viện và ông đã vất vả để liên lạc với nhân viên phục vụ y tế nội trú.

— Ricain à?... Là gì vậy?... Một ca cấp cứu? Chúng tôi có tám ca cấp cứu tối qua và tôi phải nhớ lại họ tên... Được... Truyền máu... Dự tính tự tử...Hừm!...Nếu động mạch đứt lia, anh ta sẽ không ở đây, hoặc như thế chúng tôi đã cho anh ta đi nghỉ mát dưới lòng đất. Anh ta đã khá, vâng... anh ta không hé răng... Không... Không một lời nào... Có một cảnh sát trước cửa phòng anh ta... Ông sẽ biết tin...

Lúc mười một giờ, Maigret đang trong phòng làm việc của ông. Ông lại đau hai bàn chân, bởi vì ông quyết định mang lại đôi giày mới mà ông dứt khoát phải làm cho chúng quen chân.

Ngồi trước mặt Lapointe và Janvier, ông máy móc xếp đặt những chiếc tẩu của mình theo thứ tự kích cỡ, chọn trong đó một chiếc dài nhất ông nhồi thuốc một cách chăm chú.

— Như tôi đã nói tối hôm qua với tay chụp ảnh...

Hai viên thanh tra nhìn nhau, tự hỏi tay thợ chụp hình nào có liên quan.

— Như tôi đã nói thế về anh ta, anh ta quá thông minh. Điều đó đôi lúc cũng nguy hiểm như là quá ngu dốt. Một trí thông minh không dựa vào một sức mạnh nào đó của tính cách. Có hề chi! Tôi cảm nhận những gì tôi muốn nói, ngay cả khi tôi không tìm ra từ ngữ để diễn tả. Và lại đó không phải là việc của tôi. Các y sĩ và các thầy thuốc tâm thần sẽ lo chuyện đó. Tôi cũng gần như chắc chắn rằng đó là một con người lý tưởng chủ nghĩa, một người lý tưởng chủ nghĩa không có khả năng sống nổi ở chiều cao lý tưởng của hẳn ta. Các cậu có hiểu không?

Không nhiều lắm, có lẽ thế. Maigret hiếm khi dài dòng như thế và cùng một lúc mập mờ như thế.

— Anh ta có lẽ muốn mình là một con người hoàn toàn khác thường. Thành công thật nhanh, bởi anh ta sôi sục vì sốt ruột, trong khi vẫn thuần chất...

Ông nản chí, những câu nói của ông ở sau rất xa những ý tưởng của ông.

— ... về cái tốt và về cái tệ hại. Anh ta phải căm ghét Carus, bởi vì anh ta cần đến ông ấy. Anh ta không phải là không chấp nhận những bữa ăn tối mà nhà sản xuất phim mời mọc anh ta rồi anh ta không do dự nói xấu ông kia. Anh ta xấu hổ về điều đó. Anh ta oán hờn.

Anh ta không quá thờ ngậy để không nhận ra Sophie không phải là người vợ mà anh ta muốn thấy nơi cô ấy. Nhưng anh ta cũng lại cần cô ấy. Chung quy anh ta thậm chí lợi dụng những mối quan hệ của cô ấy với Carus.

Anh ta từ chối dung thứ cô ấy. Anh ta không thể dung thứ cô ấy. Và chính vì thế mà anh ta đã bán vợ mình. Trong khi đi vào sân buổi tối thứ tư, họ đã cãi vã nhau. Không quan trọng cãi vã chuyện gì. Cô ấy đã bực tức khi nhìn thấy anh ta đóng một vai trò lập lờ nước đôi và chắc chắn cô ấy đã nói thẳng sự thật vào mặt anh ta.

Điều không khiến tôi ngạc nhiên nếu cô ấy đã đối xử với anh ta như một gã ma cô. Ngăn kéo có lẽ hé mở. Dù sao chẳng nữa, anh ta không thể chấp nhận nghe nói lên một sự thật như thế đó. Anh ta đã bán. Rồi anh ta ở đó, khiếp sợ về điều mình vừa mới thực hiện và những hậu quả của nó.

Từ thời điểm đó, tôi chắc chắn như thế, anh ta đã quyết định không để bị kết án, và bộ não anh ta bắt đầu làm việc, bắt đầu dựng lên - trong khi đi lang thang trên các đường phố - một kế hoạch phức tạp. Phức tạp đến nỗi, quả thật, anh ta đã suýt thành công.

Anh ta quay trở lại Vieux Pressoir. Anh ta hỏi tìm Carus. Anh ta cần ngay tức thì hai ngàn francs, và anh ta biết rằng không phải Bob sẽ cho anh ta mượn số tiền như thế.

Anh ta rút khẩu súng xuống Seine, sao cho hủy bỏ được vấn đề đầu tay. Anh ta lộ mặt nhiều lần ở

Club Zéro. Carus vẫn không đến ư? Anh ta uống rượu, rồi lại đi mãi, trong khi không ngớt bổ sung những nét mới cho kế hoạch của mình. Đã đành là anh ta không đủ tiền để trốn ra nước ngoài, nhưng có được gì, cái đó không giúp được gì cho anh cả, bởi vì sớm hay muộn anh ta cũng bị dẫn độ. Hay hơn cả là anh ta trở về phố Saint Charles, là giả vờ phát hiện ra thi thể, là báo tin cho cảnh sát.

Và đó là lúc anh ta bắt đầu nghĩ đến tôi.

Anh ta đóng với tôi một vở kịch không thể này sinh nơi đầu óc của một con người bình thường. Những tình tiết ràng buộc lấy nhau. Những sự đi đi lại lại của anh ta giúp sức cho anh ta. Anh ta rình mò tôi, ngay từ sáng sớm, tại cửa nhà của tôi. Nếu tôi không đi xe buýt, chắc chắn anh ta sẽ tìm một giải pháp để thay đổi. Anh ta lấy cắp chiếc bóp của tôi. Anh ta gọi điện thoại cho tôi, đóng một vở hài kịch cho tôi xem, sao cho tách được những mối nghi ngờ ra xa anh ta.

Và anh ta đã làm quá đáng, đúng thế! Anh ta cho tôi thực đơn giả mạo của Sophie ở Vieux Pressoir. Anh ta thiếu sự quân bình, tức khả năng phán đoán đơn giản. Anh ta có thể sáng chế một câu chuyện ngông cuồng và biến nó trở thành có thể chấp nhận được, nhưng anh ta không nghĩ đến những tình tiết đơn giản nhất và đời thường nhất.

— Ông có cho rằng anh ta sẽ ra tòa đại hình không, thưa sếp? - Lapointe hỏi.

— Cái đó tùy thuộc các bác sĩ tâm thần.

— Ông thì phân xử thế nào?

— Tòa đại hình.

Và vì hai cộng sự ngạc nhiên về một câu trả lời dứt khoát như vậy, ít phù hợp với những gì họ biết về viên cảnh sát trưởng, Maigret buông thõng:

— Sẽ quá bất hạnh nếu bị xem là người điên, hoặc cả khi bị xem là chịu trách nhiệm cục bộ. Ngược lại, ở trong cái ngăn của bị cáo, anh ta sẽ cố đóng vai của một kẻ ngoại hạng, một thứ anh hùng.

Ông nhún vai, mỉm cười buồn bã, đi về phía cửa sổ nhìn mưa rơi.

HẾT

• CHÚ THÍCH •

[1] Xuất hiện vào cuối thế kỷ 16 ở Scotland, sau đó là Anh, rồi lan ra các quốc gia khác. “Tam Điểm” được giải thích là do các hội viên người Pháp khi viết thư cho nhau thường gọi nhau là Sur huynh/Sur đệ (frère), hay Đại Sur phụ (maître), viết tắt F hay M và thêm vào phía sau 3 chấm như 3 đỉnh hình tam giác đều.

[2] Trụ sở cảnh sát thành phố Paris, số 36 Quai des Orfevres.

[3] Tiếng Pháp: Bít tết

[4] Parafin là tên gọi chung cho nhóm các hydrocacbon dạng ankan, được Carl Reichenbach phát hiện ra trong thế kỷ 19. Các thử nghiệm paraffin được sử dụng trong pháp y để phát hiện các hạt thuốc súng còn trong tay của người bị tình nghi.

[5] Sách in kiểu thủ công bằng máy in quay tay, hiện đã lỗi thời.

[6] Giấy bóng kính.

[7] Một nhân vật nam xuất hiện trong những vở kịch châm Pháp vào thế kỷ 19. Vai diễn mà Pierrot hiện thân là một thanh niên rất nhạy cảm và hay tương tư, anh dễ vui dễ buồn, dễ thể hiện cảm xúc. Pierrot luôn diện một bộ áo quần trắng rộng, kèm phần cổ áo xếp nếp lớn cùng khuôn mặt đầy phấn trắng với chiếc mũi nhọn đặc trưng.

[8] Tiếng Pháp: Trái tim, tấm lòng.

[9] Người lập dị chống lại những quy ước xã hội, hippy.